

LANG THANG CHỦ NGHĨA

VI

PHAN HUY ĐƯỜNG

Ngày ngày Lang thang chữ nghĩa

Trong văn học Pháp, *Lang thang chữ nghĩa* thuộc loại *Carnet* của nhà văn, thi sĩ, triết gia. Lúc viết, họ hay giả vờ : ghi cho mình đừng quên thôi, không có ý đăng. Như *Pensées* của Pascal ấy mà. Nhưng nhiều người thầm kín mong sẽ được người đời đăng và quan tâm, thậm chí mê, sau khi mình đã đi châu Diêm Vương. Ở Alain, thường là những châm ngôn (*aphorismes*). Ở Sartre thì mỗi đề tài són thành vài... trăm trang : *Carnets de la drôle de guerre*, *Carnets pour une morale...* Sartre trung thực với triết lý của chàng khi chàng cho phép đăng tất cả thư từ, bản nháp mà chàng đã từng viết : chúng đã từng là (*est été*) chính mình, sao phải phủ nhận chúng ?

Ở tôi, *Lang thang chữ nghĩa* là triết và văn học dưới hình thái... mì ăn liền ! Nó chỉ khác mì ăn liền thông dụng ở một điểm thôi : thiếu bột gia vị phong phú của công nghiệp đánh chén. Muốn thưởng thức nó một cách trọn vẹn, phải tưới nước dùng độc nhất hợp khẩu vị với nó : *Tư duy tự do* (Nxb Đà Nẵng, 2006) và

<http://amvc.fr/>

2015-05-15

MỤC LỤC

<i>Ngày ngày Lang thang chữ nghĩa</i>	5
<i>Thấy, tin, yêu, làm bạn</i>	15
<i>"Học" hành-văn</i>	15
<i>Nhà văn và tác giả</i>	17
<i>Bạn đọc</i>	17
<i>Lang thang với</i>	17
<i>Tri kỷ ?</i>	18
<i>Ca sĩ</i>	18
<i>Thấy mình, hiểu người</i>	19
<i>Người nghệ sĩ</i>	19
<i>Nhại, nên người, làm người</i>	19
<i>Một câu văn thấm thía</i>	20
<i>Ở đời đâu chỉ có</i>	20
<i>Phải chăng ?</i>	21
<i>Đọc sách</i>	21
<i>Đáng lẽ</i>	22
<i>Không hiểu</i>	23
<i>Cuối cùng</i>	23
<i>Đọc lại Le Petit Prince</i>	24
<i>Hành động – 7</i>	24
<i>Tình ca – tình ta</i>	26
<i>Yêu ghét</i>	28
<i>Thương nhau từ xa</i>	28
<i>Tuổi tình thân</i>	29
<i>Tương lai</i>	29

<i>Câu ngắn câu dài</i>	30
<i>Một kiếp người</i>	33
<i>Đời nhạt quá</i>	33
<i>Tư-duy tự-do – 01</i>	33
<i>Vô ngôn</i>	35
<i>Học, hành, sống, sáng tạo</i>	35
<i>Không</i>	37
<i>Cây đàn xưa, thời đại nay và con người tương lai</i>	38
<i>Hành động – 8</i>	39
<i>Kỹ thuật và nghệ thuật</i>	40
<i>Viết đậm, viết dâm</i>	41
<i>Sự thật</i>	41
<i>Marx đã lỗi thời</i>	42
<i>Mỗi đời người</i>	42
<i>Công bình và sợ hãi</i>	43
<i>Quý trọng tha nhân</i>	44
<i>Ánh sáng đêm</i>	44
<i>Đốt thời gian</i>	44
<i>Thời gian văn hoá</i>	46
<i>Tình người – 02</i>	47
<i>Mắt trẻ con</i>	48
<i>Đểu</i>	48
<i>Niềm tin – 02</i>	49
<i>Quá khích</i>	49
<i>Bất lực</i>	50
<i>Nỗi nhục làm người PhuLãngXã ngày nay</i>	50

<i>Ngôn ngữ cụ thể</i>	53
<i>Roland Barthes, một nhận định thú vị</i>	54
<i>Đêm xuân, lúc người tàn</i>	56
<i>Ăn mày văn chương</i>	56
<i>Thế giới Internet</i>	57
<i>Một mùa đông Paris</i>	58
<i>Ràng buộc – 1</i>	58
<i>Tinh thần, thể xác</i>	59
<i>Nghề-Nghiệp</i>	59
<i>Đọc sách – 02</i>	59
<i>Khi ta đã chết</i>	60
<i>Khác biệt</i>	60
<i>Làm người nghệ thuật</i>	61
<i>Nỗi cô đơn của nhà văn</i>	61
<i>Nỗi đau tuyệt đối</i>	62
<i>Văn phong là</i>	62
<i>Chu du thiên hạ</i>	63
<i>Ba ngôn ngữ</i>	64
<i>Tương tác qua điện thoại</i>	66
<i>Để lại cho em</i>	67
<i>Em ơi, Hà Nội phố</i>	67
<i>Cứ thư thả</i>	69
<i>Làm người – 02</i>	69
<i>Có những nỗi đau</i>	70
<i>Sống – chết</i>	70
<i>Ta nhìn em</i>	71

<i>Dialectique – Đối thoại</i>	71
<i>Tấm lòng – tư duy</i>	73
<i>Một vấn đề</i>	74
<i>"Lý luận" biện chứng / hình thức</i>	74
<i>Hai mẫu người nghệ sĩ</i>	75
<i>Học</i>	76
<i>Tình bạn</i>	76
<i>Trăm năm cô đơn</i>	77
<i>Cá tính và văn hoá</i>	78
<i>Ăn xin</i>	80
<i>Gốc của con người</i>	81
<i>Ngôn ngữ viết</i>	81
<i>Yêu và hiểu</i>	81
<i>Chết – 04</i>	82
<i>Tình chạt hẹp</i>	82
<i>Khiếp nhát</i>	82
<i>Một hành trình bất tận</i>	83
<i>Thế nào cũng sẽ có ngày có người</i>	83
<i>Khi kẻ miệng lỗ</i>	84
<i>Thế nào đi nữa</i>	85
<i>Tính toán ở đời trong lĩnh vực nghệ thuật</i>	85
<i>"Ta là tha nhân"</i>	87
<i>Lý trí và nghệ thuật</i>	87
<i>Một bài thơ nhớ đời</i>	88
<i>Đà Linh, con người dám nghĩ, dám làm, và biết làm thành công</i>	89
<i>Nước mắt trẻ con</i>	90

<i>Vay mượn</i>	92
<i>Chết – 05</i>	92
<i>Hoàng Sa, Trường Sa</i>	93
<i>Thư pháp, bút pháp</i>	97
<i>Capitaine d'entreprise</i>	98
<i>Thống kê</i>	98
<i>Song song truyện</i>	99
<i>Khốn nạn của rượu</i>	100
<i>Ý thức hệ</i>	100
<i>Một ý thám thía của Kỳ Vân</i>	101
<i>Nhanh và chậm</i>	101
<i>Nợ nần</i>	102
<i>Bàn dân Ziao Chi đi về đâu ?</i>	102
<i>Sợ chính mình</i>	104
<i>Nhìn và nghe Iris cười</i>	105
<i>Nghe nhạc</i>	105
<i>Dịch thuật</i>	106
<i>Một thế giới bệnh hoạn</i>	107
<i>Nợ đời</i>	107
<i>Mệt mỏi</i>	108
<i>Nỗi đau ở đời</i>	108
<i>Le rêve réalisé de M. Thomas Piketty : la TVA taxant le Capital.</i>	108
<i>Dịch cho thật hay</i>	168
<i>Lệ thuộc và lệ thuộc</i>	169
<i>Yêu bạn</i>	170
<i>Hành-văn – 5</i>	170

<i>Tâm huyết</i>	171
<i>Giải thích</i>	172
<i>Kiến thức – Lý trí – Nhân tình</i>	172
<i>Cưỡng ép nghệ thuật</i>	174
<i>Số 0 ở ta</i>	174
<i>Ngôn ngữ thông-tin và ngôn ngữ văn-chương</i>	175
<i>Kinh tế học, Marx và tôi</i>	176
<i>Một lời khước từ</i>	177
<i>Đại – Tiểu Quốc</i>	182
<i>Giấy – Lửa</i>	183
<i>Yêu và biết yêu</i>	183
<i>Cười chính mình và cười tha-nhân</i>	184
<i>Một lời nói hay</i>	187
<i>Vượt sinh tử</i>	187
<i>Au seuil de la mort – Trước cõi chết</i>	189
<i>Khi ta đối diện với cái chết</i>	189
<i>Lý tưởng</i>	190
<i>Hai chiều kích của chiến tranh</i>	190
<i>Buồn</i>	191
<i>Thông minh và ngây thơ</i>	191
<i>Nếu</i>	192
<i>Hy Lạp trong lòng ta</i>	193
<i>Question de mot – Vấn đề ngôn từ</i>	196
<i>Văn chương và tuyên truyền</i>	198
<i>Giò heo</i>	199
<i>Công trạng và giới hạn của Thomas Piketty</i>	199

<i>Một người bạn vong niên.....</i>	203
<i>Hội họa ở ta – Nhớ Lê Bá Đảng.....</i>	207
<i>Quả thực đoan trang.....</i>	208
<i>Tư duy – hành động – nghiệm sinh.....</i>	209
<i>Già và chết.....</i>	211
<i>Đặt câu hỏi.....</i>	212
<i>Aimer Hannah Arendt – Yêu Hannah Arendt</i>	213
<i>Khoa-học, Dân-chủ, Pháp-quyền và Nhân-văn... </i>	214
<i>Cùng tác giả.....</i>	217

Thấy, tin, yêu, làm bạn

Chúa đã bảo "phúc cho kẻ nào không thấy mà tin", thì cứ tin đi anh Đường !

Ở đời, ta đã *thấy* tí ti, đã *tin* không ít, đã *yêu* quá đà.

Không phải yêu yêu lãng mạn, phi không thời gian hậu hiện đại, sôi nổi tùm lum, lảm cẩm chữ nghĩa, thơ văn, ta quá biết và ngán quá rồi, mà yêu thô tục, hôm nay, yêu bạn.

Biết đâu, có ngày, có người, không cần *Chúa*, đành làm bạn với ta ?

Có thể ta điên điên nên vẫn đam mê món hũu huyền đó.

2013-11-03

"Học" hành-văn

Nhân đọc một vở kịch đầy ngụ ý triết linh tinh vô thường vô ngã, sắc sắc không không.

Nhà văn nên chịu khó "học" hành-văn. Cơ bản là đọc văn của người khác, nhất là tác phẩm hay, để mở lòng mình. Học thêm chút lý luận văn học, mỹ học, càng tốt, tuy có thể tai hại. Thích triết cứ đọc triết, chẳng sao.

Nhưng đừng mơ hão rằng tô điểm văn bằng triết có thể tạo tác phẩm lớn.

Ở PhuLãngXa, suốt thế kỷ 20, chỉ có hai triết gia sáng tác được tác phẩm văn chương : Albert Camus và Sartre. Có lẽ họ nổi tiếng thế giới nhờ văn chương hơn là nhờ triết lý.

Đối với Camus điều trên chưa chắc : triết lý của Camus đơn giản, đầy những ý tưởng chung chung, tầm thường, loại :

"La liberté est un baigne aussi longtemps qu'un seul homme est asservi sur la terre." (Les Justes)

"L'homme n'est pas entièrement coupable: il n'a pas commencé l'histoire; ni tout à fait innocent puisqu'il la continue." (L'Été)

"L'intelligence dans les chaînes perd en lucidité ce qu'elle gagne en fureur." (L'Homme révolté)

"Un homme est plus un homme par les choses qu'il tait que par celles qu'il dit." (Le mythe de Sisyphe)

Đối với Sartre điều trên chắc chắn : triết lý của chàng khá lồi thòi, chẳng mấy ai có thời giờ tìm hiểu tận gốc. Khi nó hiện thể văn chương không dễ gì nhận diện. Ai mà đoán được câu "*Địa ngục chính là tha nhân*" là hình thái văn chương của một luận điểm gốc khó hiểu trong triết lý của Sartre : *Thực-thể-do-tha-nhân, l'Être-pour-Autruí*.

Dù sao đi nữa, văn đậm ý triết đòi hỏi hai tài năng "đối nghịch" quyện lại thành một văn-phong : lý (triết) và tình (nghệ thuật). Rất ít người thực hiện được. Nếu không ? "Văn tải đạo" nhạt phèo.

2013-11-07

Nhà văn và tác giả

Đọc trăm nhà văn mà gặp được một tác giả quả là may mắn.

Đọc nghìn bài thơ, nhất là lục bát, bỗng dưng vài câu khiến ta xúc động, đắm chiêu, suy nghĩ, càng hiếm hơn.

2013-11-07

Bạn đọc

Tình cờ, ta đọc lại đôi điều bạn đã viết về ta.

Bạn nhớ không ?

Thuở ấy, chúng ta đã tào lao tại *Café L'Étoile d'Or* ở khu Latinh về vấn đề này.

"Thú thực rằng trong thâm tâm, tôi ngầm mong hẳn cứ bị ám mãi cho đến chết. Vì, chính đó là nguồn sáng tác nghệ thuật, văn chương đích thực."

Ta chưa chết. Ta vẫn bị ám ảnh như bạn mong muốn. Ta còn khả năng sáng tác hay không, khả nghi lắm.

Nhưng ở ta còn bạn, người đã chết.

Khi ta chết, không biết ai còn ai ?

2013-11-09

Lang thang với

có khi ta may mắn
lang thang với một người

không mục đích
không khát vọng
chinh phục, chiếm hữu, tồn tại
e tutti quanti
có khi ta may mắn
sống một vài giờ
từng thớ thịt
tia mắt
em
điên thật

2013-11-09

Tri kỷ ?

Dù sao chí ít cũng đã có 2 người từng hiểu ta.
Một người hiểu tấm lòng nhân văn ở ta. Có thể
hơn thế nữa.
Một người hiểu hoài bão hiểu ở ta.
Kẻ cầm bút có thể mong gì hơn ?
Chút tình.
Tham quá ! Hảo chăng ?

2013-11-09

Ca sĩ

Không biết có điều gì đau hơn điều này : giọng
hát mình có thể truyền cảm cho muôn người mà
mình chỉ có thể dùng nó để nuôi thân, thành
danh thương mại thôi ?
Có.

Mình có một ngòi bút không có gì đáng viết cả.

2013-11-10

Thấy mình, hiểu người

Nếu mỗi ngày ta dành mười mười lăm phút suy nghĩ về những nghiệm sinh đã tạo ra con người ta hôm nay, sẽ có ngày ta bắt đầu thấy chính mình, bắt đầu hiểu tha nhân, lòng ta sẽ thanh thân với người, lãnh đạm với đời.

Nhưng sống như thế để làm gì và đi tới đâu ?

2013-11-14

Người nghệ sĩ

Phải chăng ta mê người nghệ sĩ vì bản thân nó chẳng cần ai ?

Thế cũng... phải.

2013-11-15

Nhại, nên người, làm người

Đứa cháu bé hại đứa cháu lớn, đứa cháu lớn hại người lớn. Người lớn hại nhân tài.

Quá trình *nên người* khởi sự như vậy. Qua đó, truyền thống và những nền văn minh hình thành.

Quá trình ấy cần thiết để duy trì văn minh. Nhưng có lúc nó cản trở sự tiến hoá, cản trở ta *làm người* : muốn làm người, phải biết phủ định

chính mình, vươn lên *sáng tạo* tương lai cho chính mình và cho thời đại đặc thù của mình.

Chẳng dễ chịu tí nào. Nhưng cũng chẳng ai tránh được.

2013-11-15

Một câu văn thấm thía

Con ta nghiên cứu và dạy học trong ngành vật lý. Một người bạn ta, mà nó kính nể và mến, bảo ta gửi lại cho nó một bài về món *boson de Higgs (BEH)* không chỉ diễn nôm thôi. Nó dấy nẩy : trời ơi, 47 trang ! Ta thậm hiểu : nó quen đọc phương trình, ngán ngẫm văn xuôi lè nè.

Làm ămvc nghĩa là : tối ngày đọc thơ văn lè nè, luôn luôn hụt hơi, thiếu thời giờ, nợ nần ngập mặt, chắc không bao giờ vừa lòng ai.

Nhưng cũng có lúc điếng người nhập hồn một câu văn :

Từ sáng tới giờ trong nhà im vắng, cho đến tivi cũng quên mở để nghe tiếng người.

2013-11-17

Ở đời đâu chỉ có...

Sở thú Beauval mượn của Trung Quốc hai con gấu trúc (*Panda*).

Cuối tuần, ông bà nội đất Lila đi xem.

Về nhà, bà ngoại hỏi nó : "Thế nào, cháu đã thấy gấu trúc chưa ? "

Nó trả lời : "Ồ kìa *mamie*, ở Beauval đâu chỉ có gấu trúc !"

Phải chi ta hiểu điều ấy ở tuổi thanh niên...

2013-11-18

Phải chăng ?

Phải chăng, giá gì phô trương kiến thức, lý trí, trí tuệ, tài nghệ, đê nhìn nhau, đánh giá nhau, chinh phục, chiếm hữu nhau, ta thờ ơ lang thang bên bờ sông Seine, trong phố cổ, tạp vào một quán nhỏ, uống rượu đỏ, ăn *charcuterie địa phương* do chủ quán tuyển lựa, nói thật với nhau đôi điều ta ao ước ở đời ?

Rất có thể, ta bỗng nhiên có bạn.

Bỗng nhiên hết sợ một bàn tay tha nhân vuốt ve má của mình ?

Điên thật.

2013-11-18

Đọc sách

Thuở nhỏ, không nhớ ai đã dạy ta ý này : một ngày không đọc sách, soi gương phải đỏ mặt.

Thế là cứ rảnh tay, ta đọc sách, thấy đầu óc rộng mở, tấm lòng thênh thang.

Hôm nay, bỗng nhớ ý trên, ta đột ngột ý thức : da mặt ta đã chai cứng, dày hơn da voi : lâu rồi không đọc sách mà chưa hề đỏ mặt khi tình cờ thấy nó lúc đánh răng.

Có thể chẳng đáng buồn.

Đọc sách mãi, chí ít ta cũng đã học được một điều : có khi yêu sách quá đà khiến đầu óc ta teo tóp, tấm lòng ta lạnh lùng. Một bãi tha ma mệnh mông đầy đặc xác chữ vô tâm vô tình vô cảm. Chỉ có chữ nghĩa thôi, làm người thế quái nào được ?

2013-11-21

Đáng lẽ

Đáng lẽ ta phải là thằng *Thơ*
vút lời xé đất trời *thuần* nhân tính
Đáng lẽ ta phải là thằng *Nhạc*
âu yếm nơi nơi *mọi* nhân tình
Đáng lẽ ta phải là thằng *Hoạ*
yêu cả hình thù màu sắc *quái* thai

*

Hỡi ơi
Ta chỉ là thằng ta
Thằng quá thèm hiểu
quá thèm yêu
người
chính ta.

2013-11-22

Không hiểu

Ờ đời, ta sợ nhất là không hiểu.

Điều ta đã hiểu, đau đớn đến đâu, ta chấp nhận.
Dù nên câm miệng. Vì ai ai.

Hôm nay, kè miệng lỗ, sao có lăm điều ta
không hiểu nổi như thế này ?

Đời ta đã dư thừa rồi chẳng ?

2013-11-22

Cuối cùng

Cuối cùng, ai cũng như ai, phạm phu tục tử như
ta hay trí giả thánh hiền đến mấy, như người
đời, ai cũng *phải* chết.

Chết long trọng truyền thống Ziao Chi hay
PhuLãngXa, chết vật hay chết mơ hồ thên
thang như ta muốn chết, cũng là chết. Cũng là
chấm hết. Cũng về cõi vô ngôn.

Chết rồi, ai còn (là) ai ? Tuỳ người đang sống.

Người ơi, dám sống như một con người phải
chết không ? Dám yêu không ? Biết yêu
không ? Bản thân ta bán khoán ? Dường như ta
chưa hề biết.

Ngày ta chết, ai còn chút tình với ta, hãy khắc
nhỏ vào kiếp người này. Con người không đáng
phải sống và chết như thế.

2013-11-23

Đọc lại Le Petit Prince¹

Thỉnh thoảng, ta thèm đọc một áng văn PhuLãngXa ra hồn văn.

Thiếu gì ? Thiếu thật !

Đêm qua, ta vớ được quyển *Le Petit Prince* trong phòng của con.

Nội dung quả tầm thường, nhưng giọng văn sao có thể tha thiết, âu yếm và trong sáng đến thế ! Nhất là khi nghe Gérard Philippe đọc. Không sao quên được.

Đây là giọng của một người đàn ông chín chắn nói chuyện với *đứa bé con ở chính mình !*

Ở mỗi người, cho tới chết, đứa bé đó có thể chìm lặn trong tiềm thức nhưng không bao giờ tiêu vong. Càng già càng nhớ.

2013-11-23

Hành động – 7

Ai đã *nỡ*² bỏ chút thời giờ âu yếm xem xét trẻ con nên người, ắt biết điều này : thoát vào đời

¹ *Le Petit Prince*, St Exupéry

² *nỡ* : không là một kiểu khiêu khích suông, hành văn hão. Tàn nhẫn với chính mình đấy. Quán Trọng, trước khi chết, nói với Tề Hoàn Công : con người không ai có thể thương người khác hơn thương bản thân ! Thế mà có người vẫn biết tội nghiệp, khinh chính mình ! Văn hoá Đại Hán trên quả hơi bị nghèo nàn đối với người đời nay, kể cả người Ziao Chi tư duy bằng từ HánViệt như ta. Hiện thực ấy, trong một lĩnh vực khác, nhưng, về mặt giá trị, trực tiếp liên

nó hoàn toàn không có ý niệm khoa học về không gian và thời gian.

1/ Không gian của nó, bước đầu, chỉ là những gì nó đang thấy. Lâu dài, để sống, nó phải di chuyển từ nơi này qua nơi khác, và vì nó có khả năng nhớ, không gian hình thành như toàn bộ ký ức của nó và nghiêm nhiên TựHiệnThực như kiến thức của nó³, thường rất nghèo nàn, dàn trải trên mặt bằng, chẳng có quan hệ hữu cơ gì với nhau ngoài những quan hệ nó tưởng tượng ra, vì QuanHệ đòi hỏi thời gián tính. Cứ nghe nó kể lại những *truyện* nó muốn biểu hiện trên những bức tranh ngây ngô của nó thì biết.⁴

2/ Nó hoàn toàn không biết thời gian là gì.

Phải khoảng 6 tuổi nó mới *lờ mờ cảm nhận* thứ 2,3,4,5,6,7, chủ nhật hay Chúa Nhật (lạ nhỉ, sao không gọi là thứ 8 hay thứ 1?) là gì theo sự tuần tự của ngày đêm và cuộc sống xã hội của nó. Nó mới linh cảm thứ sáu *tới* nó sẽ còn tới

quan tới vấn đề này, là : "*Nhục là một tình cảm cách mạng*" (Karl Marx).

³ Nôm na : trong đầu nó, KhôngGian là thể, chỉ có bấy nhiêu thôi.

⁴ Dường như Picasso đã từng nói ông đã cần cả cuộc đời để học vẽ như một đứa trẻ con. Muốn hiểu thế nào cũng được. Và liên thuyên bát sát tới ngày tận thế vẫn không có được bất cứ sự khẳng định nào cả. "Chuyên gia" mỹ học kiếm ăn và thành danh nhờ đó. Nhưng điều này chắc chắn : muốn vẽ như trẻ con thì phải xoá trong đầu mình toàn bộ những kiến thức của mình về KhôngGian, ThờiGian và liên hệ giữa chúng mà mình học từ người đời, đặc biệt là Kant và những người thừa kế ông. Tiếp cận ThếGiới như thế, gọi là *trực giác* hay *thiền* cũng được. Chữ nghĩa vốn bèo bọt mà. Nhất là ở Ziao Chi Quận.

trường và, *sau đó*, thứ bảy nó sẽ rời Paris để đi tới Antony, sống với ông bà. Không Gian kiến thức của nó thống nhất với Thời Gian sống của nó xuyên qua Hành Động : zông khỏi Paris đi tới Antony.

*

Thoạt kỳ thủy.

Kant hoàn toàn có lý khi chàng khẳng định hai nền tảng của sự hiểu biết là hai Linh Thức Không Gian và Thời Gian : con người hình thành, sống và tư duy trong cõi trung mô. Ngoài cõi ấy, không có con người, không có tư duy, nói chi tới tư duy khoa học. Trong cõi ấy Không Gian và Thời Gian đúng như Kant mô tả. Chỉ thiếu thể thống nhất của chúng thôi ! Vì con người là một, không thì chết, và ta phải là một thực thể sống mới có khả năng tiếp thu ý tưởng của Kant, thể thôi. Cõi ấy tạo ra sự vận động liên miên của tất cả trong đầu ta. *Ta* thêm hiểu sự vận động ấy đã nhào nặn ra cái gọi là *Ta* như thế nào, đến mức nào và, hôm nay, *Ta* có khả năng chi phối những hoàn cảnh tạo ra *Ta*, để làm ta, cùng tha nhân làm người, đến mức nào ? như thế nào ?

*

Cảm ơn Lila. Cháu đã giúp ông hiểu một phần nhân cách của chính mình.

2013-11-23

Tình ca – tình ta

Tình ca ám chỉ một *sự-vật*, một chuỗi âm thanh được dùng để biểu hiện tình yêu.

Trong cụm từ *tình ca*, từ *ca* giữ vai trò chủ thể, có chức năng của một danh từ. Danh từ ấy biểu đạt một vật-thể : chuỗi âm thanh. Nó không thể có chức năng của một động từ vì, nếu thế, nội dung của cụm từ là : tình (yêu) hát, cũng có "nghĩa". Thực ra chẳng có nghĩa gì cả : tình yêu không biết hát. Con người mới biết hát và hát là một trong những hành động nó có thể thực hiện để bộc lộ quan-hệ của nó với người khác : yêu.

Từ *tình* có chức năng của một tính từ, biểu hiện một tính-chất của *ca*.

Hình thái ngôn ngữ này là kết quả của cả một quá trình danh-từ-hoá hành-động, vật-thể-hoá quan-hệ giữa con người với con người, khó hiểu chứ không chơi, phổ biến trong mọi ngôn ngữ, đặc biệt nặng nề trong tiếng PhuLăngXa.

Tình ta ám chỉ một quan-hệ giữa người với người. *Ta* có thể có những nghĩa : *tôi, hai ta, chúng ta, cả nhân loại*.

Kiểu nói này có khía cạnh bí hiểm, nhất là đối với người PhuLăngXa muốn học tiếng Ziao Chi. Trong cụm từ này, cả hai từ *tình* và *ta* đều không là động từ hay tính từ. Chỉ có thể là danh từ. Và là hai danh từ độc lập chứ không phải một danh từ đa âm đã bị cắt đôi : *tinhta*. Cả hai đều có nội dung nhập nhằng.

Tình. Không nhất thiết là tình yêu. Ở đời có biết bao nhiêu thứ tình ? Tình này là tình nào ? Tình tính tang tang tính tình ?

Ta có thể dịch được bằng *nous* : có tất cả các nghĩa nói trên, với một điều kiện : để có nghĩa *tôi*, phải viết hoa : *Nous*. Khôn nổi, trong tiếng PhuLăngXa từ *Nous (de majesté)* chỉ là kiểu nói

tôi của đấng vương giả, người quyền thế. Chẳng thể hiện chút tình nào.

Dựa theo ý nghĩa của từ, văn phạm kinh điển PhuLãngXa, có thể dịch : *Notre amour*. Dở ẹc. Cũng có thể dịch : *Chanson d'amour*. Dễ nghe hơn. Nhưng ý nghĩa thông thường của cụm từ ấy là... *tình ca* ! Và, với cấu trúc duy lý hình thức của tiếng PhuLãngXa, nó có nghĩa : Bài hát của tình yêu.

Nản thật.

2013-11-23

Yêu ghét

Theo chủ quan. Với nghiệm sinh. Không chỉ tức thời mà qua nhiều năm tháng, vô vàn chi tiết cụ thể lật vật.

Trong những người ta đã từng yêu, có kẻ đáng ghét.

Trong những người ta ghét chưa có ai, cuối cùng, đáng yêu.

Hiểu thế nào đây ?

2013-11-23

Thương nhau từ xa

Thương nhau từ xa dễ hơn thương nhau ở gần.

Vì đó là thương người ảo do mình tùy tiện nặn ra và, dĩ nhiên, cho rằng đó là lý trí khách quan, sáng suốt của mình.

Thương nhau ở gần, hàng ngày, hàng tháng, hàng chục năm, qua thái độ, cử chỉ, lời nói ở đời thường, khó hơn : phải *biết* tạm quên chính mình để hiểu người khác.

Nhưng quên bém mình để thương và ghét tùm lum còn hão hơn cả tình thương hay lòng căm ghét tầm thường trong cuộc sống thường tình.

Nỗi buồn vô lối thoát của kẻ quá tin mình, quá chung thủy với mình, lý trí cũng như tình cảm, là : cuối cùng, sống đến chết vì những tình thương và những căm hận hão.

Muốn thương hay ghét một con người thực, phải biết vừa ly khai chính mình vừa thủy chung với chính mình, không chỉ một lần ở đời qua một nghiệm sinh nào đó, mà mãi mãi, khi còn sống, còn thêm tư duy tự do, còn thêm yêu.

2013-11-25

Tuổi tinh thần

Mặt nào đó, trong thế giới tinh thần, con người không có tuổi.

Có lẽ Socrate và Marx sẽ buồn khi bị gọi bằng CỤ.

2013-11-29

Tương lai

Mấy năm qua, cứ tháng tàn năm lụi, năm "mới" hé nở, sao ta lại thấy mệt mỏi chán chường ?

Xưa nay ta ít khi buồn, chỉ sống vì tương lai

thôi mà !

Phải chăng vì, ở ta, lý tình đã phân hoá ?

Lý đòi ta ôm ấp quá khứ. Tình khiến ta cụt hứng tương lai.

Thế nghĩa là gì ? Là : lý ở ta quá giới hạn, tình ở ta quá bất lực.

Thôi, tạm đành vậy ?

Chẳng lý nào đáng một xu nhân cách khi lý bất tình.

Chẳng tình nào khả thi khi vô lý.

2013-01-02

Câu ngắn câu dài

Thuở đam mê học, ta bị một vài tác giả hành hạ trong lĩnh vực hành-văn.

Marx, Sartre, Proust, Claude Simon. Và vài vị khác ít tiêu biểu hơn.

Thuở dịch văn Việt qua văn Pháp, thêm *Nỗi buồn chiến tranh* của Bảo Ninh và một chương *Thiên Sứ* của Phạm Thị Hoài.

Họ có một đặc điểm chung : lắm lúc viết những câu văn tràng giang đại hải. Đọc, hoặc căng thẳng chẳng lý thú gì, hoặc đỡ người. Nhưng càng đọc càng say.

Vì sao ?

Lâu lắm ta mới lờ mờ hiểu : cổ tình hay vô ý, họ thể hiện bằng ngôn từ con người toàn diện, quá khứ, hiện tại, tương lai, trong những bối cảnh khác nhau, trong mọi kích thước vật-thể,

sinh-thể, trí-thể của con người. Đặc biệt, trong lĩnh vực triết, ý này đan chéo ý kia liên miên, bất ngắt mới thể hiện được ý tưởng "trộn vụn". Trong văn chương, cũng như thế mà tạo được cảm nhận "hoàn hảo" ở độc giả.

Thể thống nhất nhân bản đó, có lúc họ thể hiện qua thể thống nhất của **một** câu văn. Do đó câu văn dài, nêu đủ thứ chuyện, về mọi mặt sự kiện, tình cảm, lý luận, đạo đức, đã qua và *e tutti quanti*.

Ai làm được chuyện ấy, đến mức chưa ai làm nổi trong một ngôn ngữ nhất định, ta phục. Thỉnh thoảng, khi sáng tác, ta nhại. Nhưng ta không có khả năng nhại ai lâu, trừ khi ta dịch.

Trong tiếng PhuLăngXa, người đã làm chuyện ấy triệt để nhất, và đạt mức nghệ thuật, có lẽ là Claude Simon trong tác phẩm *La route des Flandres*.

Nhưng đây có phải là phương pháp, nghệ thuật hành-văn duy nhất hay cao nhất để thể hiện con người toàn diện bằng ngôn từ chẳng ?

Nhiều tác phẩm lớn viết đơn giản hơn. Thường thường, những câu văn để dời lại ngắn gọn, không là những câu văn tràng giang đại hải thường dùng làm đề tài thi môn văn chương. Dĩ nhiên, nó cực tầm thường khi rút nó ra khỏi ngữ cảnh của nó. Ngữ cảnh đó chẳng là gì khác hơn quá trình đọc của độc giả : khi đọc câu văn ngắn gọn ấy, trong đầu độc giả còn sôi nổi cả một luồng cảm xúc, suy luận, cả một đời nghiệm sinh. Khi đọc câu *Con người là một nỗi đam mê hảo*, cuối quyển *L'Être et le Néant*, trong đầu ta có toàn bộ bản khoán, khao khát

làm người của Sartre thời đó, có cả nghiệm sinh một đời của chính ta.

Ở con người, thời gian "là" trí nhớ, ước ao, thèm khát. Nhớ từng vẻ mặt, tiếng cười, giọng nói, từng nét cong người ở em, ước ao từng khả năng cùng sống, thèm khát cùng em làm người. Hảo ơi là hảo ?

Nhà khoa học, triết gia, nhà văn chia sẻ cùng giấc mơ : toàn diện.

Nhưng họ thể hiện giấc mơ ấy rất khác nhau.

Giấc mơ của nhà khoa học : ngắn gọn, cần thiết và đầy đủ, thí dụ : $E=mc^2$. Đằng sau có một đồng phương trình, chỉ đọc vài dòng là chóng mặt, ngoài chuyên gia chẳng ai hiểu nổi.

Giấc mơ của triết gia, nhà văn : tất cả và, vì thế, không chỉ cần thiết, không bao giờ đầy đủ, không thể viết ngắn gọn được.

Nhưng, dĩ nhiên, viết câu dài tới mấy cũng không đạt được hoài bão. Cuộc đời và từng con người phong phú đa dạng quá mà ! Phần thiếu hụt, không tài nào đạt được bằng chữ nghĩa chung của loài người, đành phó mặc cho hình ảnh, âm thanh, nhịp điệu của ngôn từ, những hình thái nghệ thuật "phi ngôn ngữ". Món đó gọi là *văn-phong, style* của nhà văn, ai muốn tán gò thì tán, chẳng bao giờ *đúng cả*, nhưng, hôm nay, và có thể mãi mãi ? thiếu nó thì thiếu một kích thước của con người, ít nhất đời nay.

Tất cả cần thời gian, thời gian cho ngôn từ thấm vào người, biến thành thành máu thịt và trí não. Hỡi ơi, đồng hồ sinh thể ở từng con người đều... độc nhất. Không nên lạm dụng cả câu dài lẫn câu ngắn.

2013-11-30

Một kiếp người

Suốt đời, mơ ước biết bao điều, thiết tha biết bao người, làm biết bao chuyện, biết bao lần ?
Âu yếm mấy ai được mấy ngày ?

Để khi trực diện cõi chết chỉ còn biết lang thang
chữ nghĩa thôi ?

2013-12-01

Đời nhạt quá

Đời nhạt quá !

Tại sao chữ nghĩa bỗng bạc tình đến thế này ?

Còn đáng cầm bút chẳng ?

2013-12-02

Tư-duy tự-do – 01

Tư-duy tự-do đòi hỏi :

- chân tình học tha nhân, cổ kim, tứ xứ.

Không tiếp nhận được kiến thức, hào khí và tấm lòng của họ, đừng hòng tư duy nói chi tới tư duy tự do.

- chân tình *học* tha nhân không có nghĩa là lệ thuộc ý tưởng của tha nhân, mà có nghĩa này : trong vận động lịch sử của loài người và của chính ta, tha nhân của từng thời đại đã *hiểu và sáng tạo* những gì góp phần tạo ra nhân giới, ta nên biết, nên hiểu, nên quý trọng. Sai sót tiểu tiết của họ, nên bỏ qua, đừng dựa vào đó để phỉnh gạt chính mình. Trên cơ sở ấy, noi gương họ, ta có thể làm gì hôm nay ? Thế thôi.

Một thí dụ dễ hiểu, dễ chấp nhận : *thế nào đi nữa*, không có Galilée, khó có Newton, không thể có Einstein.

Một thí dụ khó nuốt : không có Descartes, khó có Kant, rồi Hegel... Và, điên thật, chẳng thể có Karl Marx. Càng không thể có một lãng tử linh tinh bay bướm như Sartre !

- tư duy và nghiệm sinh đã thành chữ nghĩa của tha nhân, *ta có thể học được, hiểu được, thông cảm được*.

Những điều ta không học, hiểu, thông cảm được, là vì ta zốt, hoặc vì chúng hão huyền không có ý nghĩa, giá trị nào cả, chí ít với khả năng yêu đời, âu yếm người của ta, hoặc vì xác hồn ta đã cạn tình, cạn trí, mất khả năng "yêu vì hiểu", "hiểu nhờ yêu".

Sau đó ?

Ôi, ta từng đáng ở đời chăng ?

Đành lang thang chữ nghĩa để an ủi mình ?

2013-12-02

Vô ngôn

Có lúc nên câm vì chẳng có gì đáng nói.

Có lúc có điều muốn nói mà không kiếm ra lời.

Kẻ làm nghệ thuật phi ngôn từ ắt quen điều ấy.

Kẻ làm nghệ thuật bằng ngôn từ ắt thấm nỗi khổ này.

Kẻ không làm nghệ thuật, mà vẫn muốn làm người, đau đớn hơn cả. Không kiếm ra lời trong ngôn ngữ chung để thể hiện tình ý riêng, phải quanh co rồi câm lặng cho đến chết.

2013-12-02

Học, hành, sống, sáng tạo

1/ Không *học thuộc lòng* (*sic !*), đầu óc ta rộng tuếch, khả năng tư duy giới hạn.

Cứ coi trẻ con học nói, đọc, viết, đếm, cộng trừ nhân chia thì biết.

Dù muốn dù không, phải học thuộc lòng đủ thứ kiến thức đúng và sai mới có khả năng tư duy.

Nói chung, hôm nay, ở PhuLăngXa, cho tới ngưỡng cửa đại học, ta toàn học thuộc lòng.

Thậm chí thêm một vài năm nữa, như sinh viên Pháp học 2 năm dự bị để thi vào các trường lớn ở PhuLăngXa.

2/ Trong những gì ta học thuộc lòng, chỉ có kiến thức trong một số lĩnh vực như toán, vật lý, khoa học gọi là tự nhiên, mới có thể coi như là đúng, ăⁿ chắc : vận dụng kiến thức đó có thể

khiến hành động của ta đạt kết quả đã dự tính. Để kiểm nghiệm điều đó, phải *hành*. Một vài lần là đủ. Vì sao ? Đó *chỉ là* quan-hệ giữa người với vật-giới thôi. Nó là một quan hệ nền tảng : không có nó, con người không thể có bất cứ quan-hệ nào khác với bất cứ gì.

Những kiến thức khác mà ta học được về thế-giới đều đáng ngờ vực. Phải *hành suốt đời*, phải *sống* chúng, mới đánh giá được giá trị của chúng. Vì sao ? Vì con người sống và hành-động trong bối cảnh lịch sử của cả nhân loại và của riêng mình. Bối cảnh ấy *không bao giờ lập lại* như trong thí nghiệm khoa học tự nhiên.

3/ Ta hành với kiến thức vốn có và... ta bất lực. Nếu ta *không* chấp nhận bất lực ở đời, ta buộc phải *sáng tạo* hành động thích ứng và, nếu có khả năng, sáng tạo cách tiếp cận thực tại và cách tư duy mở cho ta con đường hành-động hữu hiệu, cho phép ta biến thành ta.

4/ Người nghệ sĩ chỉ cần sáng tác thôi.

Quý quá rồi. Sướng thật. *Nếu đích thực đã sáng tạo.*

Nếu thế, cũng có thể đau đau đấy !

Thằng hề chỉ cần khua tay múa miệng cho đã mình thôi, bất kể hiệu quả, ý nghĩa. Chẳng ai quan tâm, nhưng đã mình cũng đáng lắm rồi, dù hơi bị nghèo nàn, nhưng cũng chẳng hại ai.

Người thường đành quần quai tìm hiểu, bằng kiến thức nhại từ người khác, bằng nghiệm sinh nhỏ nhoi khôn nạn của chính mình, bằng cuộc đời và tư duy lẻ loi le lói của mình.

5/ Nếu hôm nay, ta còn dịp dạy con làm người, ta sẽ nhắc nó :

a - *phải học thuộc lòng* càng nhiều kiến thức của người đời xưa và nay càng tốt.

b - *ngoài toán thuần túy, phải nghi ngờ* mọi kiến thức của chính mình.

Nhưng phải hiểu, hiện nay : toán chưa biểu hiện được tất cả những hình thái quan-hệ giữa con người với thế-giới. Như tình mây với ta.

c - *phải khát khao sống như một con người, như chính mình*, đeo đuổi và thực hiện điều mình muốn ở đời, và *dám sống và sáng tạo* con đường đi tới đích, bất kể người đời đánh giá mình như thế nào hôm nay.

d - Nhưng *đừng bao giờ khinh tha nhân*. Hiểu thôi, đủ khổ rồi.

6/ Cho công bằng, trước khi chết, riêng ta, thế nào nhỉ ?

a - Đã *học thuộc lòng* tí ti, tận ý, tận tình, tâm lòng và ý tưởng của ai ai.

Đôi lúc đến mù quáng. Tình tính tang, tang tính tình ?

b - Chưa bao giờ thấy tri thức là giá trị của đời ta.

c - Chưa hề lừa gạt, đẽo cạo với ai cả.

d - Lúc cạn đời, chỉ còn biết lang thang chữ nghĩa thôi.

2013-12-03

Không

Không chinh phục ai.

Không quyền rũ ai.

Không chiếm hữu ai.

Kể cả chính mình.

Chỉ có ta và người, người và ta, ta người, người ta.

Từ ban đầu, hay ít nhất là từ thuở trưởng thành, bố ai biết được từ lúc nào, đó là kiểu sống của ta.

Có lúc hơi âm đạm.

2013-12-09

Cây đàn xưa, thời đại nay và con người tương lai

Antonio Giacomo Stradivari, « *Stradivarius* », sinh năm 1644 ở Cremona, Ý, chết ngày 18 décembre 1737, là một tài năng huyền thoại, đã làm ra khoảng 1000 nhạc cụ. Hiện nay khoảng 700 còn tồn tại, trong đó có vài cây đàn *violon* nổi tiếng và đắt giá nhất thế giới (đơn vị mua bán = triệu \$).

Nhưng qua một số thử nghiệm "khách quan" với sự tham gia chủ quan của những nghệ sĩ *violon* lớn đương thời, những cây đàn huyền thoại trên không hơn những cây đàn do công nghiệp sản xuất *violon* của Nhật và Hàn Quốc.

Pleyel, hãng sản xuất *piano* thủ công trứ danh lâu đời nhất của PhúLăngXa vừa mới sập tiệm năm nay, 2013.

Maugein, hãng sản xuất *accordéon* thủ công trú danh lâu đời nhất của PhuLăngXa cũng mới sập tiệm, 2013.

Những gì khoa học và công nghệ sản xuất được một cách phổ biến sẽ mất tính chất bí ẩn, nghệ thuật, thiêng liêng của một cá nhân. Đáng mừng hay đáng tiếc ?

Mọi tác phẩm nghệ thuật ai cũng có thể mua được, chiếm hữu được, nếu đủ tiền.

Mọi con người là một tác phẩm nghệ thuật chỉ có thể yêu, không sao mua hay chiếm hữu được, bằng tiền cũng như bằng lý trí.

Một câu hỏi đáng đặt ở thời đại háo khoa học và công nghệ này.

2013-12-12

Hành động – 8

Ở mọi thời đại, dù xả thân cho lý tưởng, niềm tin, đến mấy, loài người chỉ có thể thực hiện được một vài điều mình ao ước thôi. Những thứ khác là giấc mơ hão, là giới hạn lịch sử văn hoá, là thất bại của kiếp người.

Điều ấy, dường như dễ hiểu. Vì sao ? chẳng mấy ai hiểu, chẳng mấy ai tha thứ.

Thế là tốt. Con người chỉ nên quý sự tha thứ của tha nhân khi mình còn sống, chớ bao giờ mơ hão sự tha thứ của người đời sau : làm sao họ chấp nhận được thế giới mình để lại ? Chỉ ôn lại đời mình đủ biết.

Ở mỗi thời đại, thất bại của thế hệ trước là bản án của thế hệ sau : sao ta phải làm người như

thế này ? lỗi tại chúng mày. Và, với kiến thức và lý trí của mình, dễ dàng tạo ra đủ thứ suy luận chứng minh suy tưởng ấy.

Chỉ nhân tài hiểu và biết được điều gì khả thi ở một thời điểm, ở một nơi, trong một nền văn hoá, ở một thời đại, vì sao, bằng cách nào, với giá nào.

Điều ấy không ngăn cản họ mơ hão trong thời đại của họ. Như Spartacus mơ tự do, chưa chắc là tự do cùng với người tự do, nhưng chí ít cũng là tự do cho chính mình đối với bất cứ ai, hay Cyrano và Jules Verne mơ đặt chân lên mặt trăng. Điều không thực hiện được.

Những giấc mơ hão ấy là tội thất bại của họ đối với những thế hệ sau. Chính đáng. Nếu thế hệ sau không lên án họ, nhân loại không thể tiến lên.

Rồi ta chết. Trong những ao ước của ta ở đời này, ta đã làm được gì, ta đã thất bại ở đâu, ta để lại được một giấc mơ hão của ta cho ai chẳng ?

Ta nên sống phẳng với mình trước khi trở về cõi vô ngôn.

2013-12-12

Kỹ thuật và nghệ thuật

Em ơi, phải chi em không chỉ là *mẫu mực* đẹp đời nay.

Phải chi em chỉ làm em thôi, chỉ là khao khát của anh ở đời.

2013-12-13

Viết đậm, viết đậm

Nếu muốn chia sẻ kiến thức khoa-học với tha nhân, hãy viết lạnh lùng. Sự-thực là sự-thực. "*Khách-quan*" ấy mà. Đúng, sai, thể thôi. Chẳng cần ai khác, không cần người. Sống sao được trong thế giới ấy, khi phương pháp tư duy hình thức nghiền nát con người, chính ta ?

Nếu muốn chia sẻ đời mình với tha nhân, kể cả kiến thức khoa-học, hãy *viết đậm, viết đậm*. *Viết như vuốt ve và cầu được ve vuốt*. *Như sờ mó một cung đàn, mân mê một làn da non, một con người lạ*. Hãy quên âm thanh, nhạc điệu, kỹ thuật lạm dụng ngôn từ, hành văn thời trang. Hãy quên những lý lẽ khoa học linh tinh khiến mình tự trọng. Hãy *viết chính mình* như một quá trình mò mẫm tìm người. Như câu văn dường như *đơn giản, tầm thường* này, trong một bản thảo bạn mới gửi cho ta :

Anh cần viết cho em, để sống.

Ta điếng người. Ta từng nghiệm sinh, chỉ biết hành động thôi, chưa viết được thành lời một cách cô đọng như vậy.

Ta phải đọc hết tác phẩm này. Trong thế giới ngôn từ, tình người chỉ đến thể thôi.

2013-12-13

Sự thật

Có đôi điều, phải một đời ta mới *hiểu* được đúng sai.

Nếu có người dùng nó để tiến xa hơn, không gì an ủi ta bằng.

2013-12-15

Marx đã lỗi thời

Hiện nay, trong thị trường tự do cạnh tranh của PhuLãngXa, có chuyện thú vị : sự cạnh tranh giữa các anh hùng hảo hớn 4G (Free, Bouygues, Orange et SFR) khiến Nhà nước Pháp... lo âu !

Marx dám phủ-định chủ nghĩa tư bản thì Marx là sản phẩm trung thực nhất của nó. Ngày nào phương thức sản xuất tư bản còn, tư tưởng của Marx còn giá trị.

Ngày nay, trong nhiều lĩnh vực tư duy, thiếu tư tưởng của Marx, không thể hiểu được nhiều điều đang diễn ra trên thế giới, trong từng nước, từng người.

Riêng trong lĩnh vực kinh tế, tư tưởng cũ rích trên vẫn cho phép ta hiểu nhiều sự kiện xảy ra hàng ngày trong nền kinh tế thị trường toàn cầu hoá này. Marx là người đầu tiên, qua phân tích, khẳng định rằng toàn cầu hoá thị trường tư bản là nhiệm vụ lịch sử của chủ nghĩa tư bản mà !

2013-12-17

Mỗi đời người

Mỗi con người đều là một tấm gương sống ở tha nhân.

Những gì ở nó đáng tồn tại ở đời đã và sẽ tồn tại ở người khác.

Tiểu thay, những gì đáng vứt đi cũng thế nốt.

Trừ khi con người biết phủ định chính mình.

Con người mà mất khả năng ấy, văn hoá sẽ tiêu vong.

2013-12-17

Công bình và sợ hãi

Đốt thời gian sống, đọc truyện chương của Huỳnh Di, gặp khúc văn này :

Con người vừa chào đời là liền gặp chuyện không công bình, cái bọn ta có thể làm là làm sao phần đấu trong hoàn cảnh trời mình mà làm ra thành tích tốt đẹp nhất. Khốn khó nhất thời có là gì chứ ? Chỉ có thời đại chiến tranh mới có thể tạo ra danh tướng, cũng chỉ có loạn thế mới có thể thấy được minh chủ.

Truyện chương Tàu đời nay không còn vớ vẩn như truyện chương thời Kim Dung nữa. Nội dung, một nửa, được lắm. Văn phong tồi. Sao không viết, hay dịch :

Con người vừa chào đời liền gặp chuyện không công bình, bọn ta phải phần đấu trong hoàn cảnh trời mình, tạo thành tích tốt đẹp nhất. Khốn khó nhất thời có là gì chứ ? Chỉ chiến tranh mới tạo danh tướng, chỉ loạn thế mới thấy được minh chủ.

Ta chào đời ở Ziao Chỉ Quận, thời lệ thuộc và thời chiến. Ta cảm và hiểu về đầu tư duy này.

Ta vốn hèn, sợ đau, sợ chết, sợ bỏ người thương, ta luôn luôn thấp thỏm sợ hãi, suốt đời phải phủ định chính mình để làm người. Nhưng ta chưa hề thờ phụng danh tướng, minh chủ. Ta đành suốt đời sống trong sự sợ hãi.

2013-12-21

Quý trọng tha nhân

Quý trọng tha nhân khi suy luận thuộc lĩnh vực văn học hay triết học mới chỉ là thái độ.

Quý trọng tha nhân khi hành-động, hành-văn, mới là nghệ thuật sống.

2013-12-21

Ánh sáng đêm

Ánh sáng ngày nhạt nhẽo quá. Ta quyết mang đêm vào lý trí con người. Chỉ dám mò mẫm đêm đen may ra mới thấy ánh sáng người. Mặt trời mặt trăng đều sáng rực, đêch cần ai, đêch cần em. Chỉ lòng người mới âm u khắc khoải. Phải tìm ánh sáng trong cõi âm u khắc khoải ấy.

2013-12-22

Đốt thời gian

Trong *thời gian văn hoá* bàn dân Ziao Chi, trong đó có ta, sau Kim Dung, Huỳnh Dị là cao thủ viết truyện chương xuất sắc nhất, vượt Kim Dung ở mọi mặt.

Kim Dung, như ta, từ thế kỷ ngôn ngữ 19 Ziao Chi Quận bước vào thế kỷ 20 của bàn dân Ziao Chi.

Huỳnh Dị, cũng từ thế kỷ 19 Tàu, bước vào thế kỷ 21 của bàn dân Ziao Chi.

Nội dung cơ bản, không khác. Kỹ thuật viết tiểu thuyết, đại tiến. Như kính tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Tàu. Những giáo đầu Tàu hiện nay muốn dựa vào những viện Không Tử Học để chi phối tư duy của thiên hạ, quả không hão : dù trong truyện chương Tàu, toàn huyền thoại Phật-Lão, những ngôn từ quyết định cảm nhận và hành động của nhân vật hầu hết thuộc Nho Giáo !

Kỹ thuật dựng truyện, tác tạo nhân vật : tuyệt vời. Như trong phim chương Tàu thành công ở Tây Âu. Hay trong phim *cow-boy* trứ danh, ta cực thích. Văn hoá bình dân Tây U định hướng Tàu. Kinh thật.

Tiếc thay. Nội dung chung quá nghèo, thô thiển. Do đó văn phong lập đi lập lại, cực kỳ *sáo*. Chỉ giúp ta đốt thời gian qua đời thôi. Chẳng thể thành tác phẩm nghệ thuật được. Nhưng cũng "hữu ích" : thú thực, có lúc ta thèm đốt thời gian, giảm sức đề của khoảnh khắc ta còn khả năng làm người, mù mờ êm ả trôi vào cõi vô ngôn đầy khái niệm huyền bí. Những lúc đó, tận tình, ta về vài câu hay xem phim *cow-boy*, đọc chương. Cảm ơn Kim Dung, Huỳnh Dị.

Trong quãng đường ngắn ngủi tới, còn bao nhiêu lần ta thèm đốt thời gian ?

Trong nhân giới của ta, còn ai nhi ? Em ?

Ta thực sự không biết.

2013-12-25

Thời gian văn hoá

Buồn đời thì xem *ciné*. Xem những phim giết giờ. Bạn tôi có một kho CD DVD đủ loại. Bèn mượn chực phim về coi.

Phim cao bồi, trinh thám **Mẻo**, phim chương, phim ma Tàu.

Bỗng phát hiện một điều lạ lùng. Các nền văn hoá rất xa nhau trong thời gian có thể rất gần nhau trong không gian kinh tế thị trường. Sự gần gũi trong không gian đó có khả năng xoá bỏ sự xa cách trong thời gian.

Thí dụ, hai phim lừng danh sau :

Planète interdite (1956, Mỹ), phim khoa học viễn tưởng.

Histoire de fantômes chinois (1987, Hong-Kong), phim ma kiểu Tàu.

Chúng có một điều giống nhau : cực gượng gạo, vô duyên (đối với người đời nay) khi đề cập tới quan hệ nam-nữ.

Chị Mẻo năm 1956 chẳng khác gì anh Tàu năm 1987 cho lắm.

30 năm đã qua. Hôm nay,

Phim Tàu ăn khách ở Tây Âu,

Về trang trí có nét đặc thù Tàu.

Trang trí thôi, như áo dài hay bộ bà ba Ziao Chi ấy mà. Làm như chỉ cần khoác áo dài lên thân nghệ sĩ là biến tác phẩm thành Việt Nam.

Về kỹ thuật, có lẽ kém hơn trong những phim Tây U bình thường.

Về nội dung nhân cách và cách thể hiện nó trong kịch bản cũng như trong kỹ thuật trình diễn, nhại các phim hạng 2 của Tây Âu.

Ngược lại, nhiều phim Tây Âu ăn khách hôm nay nhại kỹ thuật, huyền thoại và "triết lý" linh tinh cấp 2 của Tàu.

Kinh tế thị trường tư bản toàn cầu hoá vĩ đại ở đó. Ngày nó chiến thắng, nó san bằng mọi nền văn minh, nó thực hiện giấc mơ dân chủ của nhân loại hôm nay : một người = một người. Trong nghĩa không mơ hồ này : Anh A = Anh B = giá trị của toàn bộ những hàng hoá hữu thể hay vô thể cần thiết để tạo và tái tạo sức lao động của anh A hay Anh B.

2013-12-26

Tình người – 02

Đã muốn hành-động ở đời, không thể hành động một mình mà mong hữu hiệu.

Lại Marx! Ta căm thù thằng cha này ! Nó khiến ta khinh chính mình quá !

Có người, ta từng "phục", vì đủ thứ lý do, nhất là kiến thức, lý trí⁵, sự khôn khéo. Nó hơn người đến mấy, ta cũng không tin. Ta sẵn sàng cùng nó hành động để thực hiện mục đích chung ở một thời điểm nào đó. Ta không thể tin nó ngoài thời điểm ấy, chỉ vì thái độ, cách ứng xử của nó trong chuyện nhỏ nhoi đối với người nhỏ nhoi hơn nó, ta thấy bất nhân. Lâu dài, ta nghiệm sinh cảm nhận phi khoa học của ta về con người quả không tồi.

2013-12-26

Mắt trẻ con

Một tuổi rưỡi. Chưa biết nói, chưa biết lý luận, bỏ đó sẽ chết đói, chết khát, chết lạnh.

Nhưng đã biết tình cảm, suy luận, mè nheo, la khóc, cười ngất. Ngây ngô người.

Đôi mắt tin cậy, hân hoan của trẻ con, vươn hai tay đòi được ẵm, rúc đầu vào ta...

Không kiến thức, triết lý nào bức ta phải làm người, thềm làm người đến thế.

2014-01-02

Đều

Đều với người khác, quá dễ.

Ai ngờ, đều với chính mình còn dễ hơn !

⁵ ở tuổi 20 ta biết gì ? hiểu gì ? Nhưng ta không thể không làm người. Ai đã dạy ta điều ấy, thuở ấy, ta không nhớ nữa.

Dường như tự nhiên ! Trả giá đắt, không chỉ một đời mình thôi. Cứ hỏi con thì biết.

2014-01-03

Niềm tin – 02

Tháng nào ta cũng nhận tin người quen biết chết. Tuần qua, hai người bỏ đi, có người chỉ hơn ta 1 tuổi. Chẳng ai thấy lạ. Ta cũng vậy. Ai chẳng biết, con người không vĩnh cửu, đã sống phải chết, đã yêu phải hận. Ta cũng thế. Nếu có khác, chỉ ở điều này : ta hận tạo hoá, lịch sử, tri thức, trí tuệ, nên ta yêu người miên man, hão ?

Chẳng biết ta sẽ làm *ãmvc* được tới lúc nào và có ai làm tiếp chẳng ?

Ta đã mất hết niềm tin tôn giáo, kể cả mácxít, hê hê, nhưng vẫn thiết tha tin ở con người.

Kết quả ? Làm gì cũng không yên tâm được.

Chết như thế, chẳng có gì đáng tiếc, đáng buồn, đáng nhục.

Nhưng ta *không đành*.

Ôi, phải chi ta biết phóng bút thành thơ ! Bằng tiếng Ziao Chi hay tiếng PhuLãngXa cũng được được.

2014-01-05

Quá khích

Ta mang tiếng quá khích. Đáng đời. Đích thực, ta quá khích trong mọi lĩnh vực tư duy.

Nhưng ta chưa hề quá khích đối với con người.

Do đó, ghét thì có, hận thù thì không. Ganh, ghen, chẳng bao giờ.

Còn yêu thì... ô hô ai tai.

2014-01-17

Bất lực

Không gì khó chịu hơn cảm giác bất lực.

Bất lực vì thời cuộc, hiểu được. Vì tài năng hèn kém, chịu được. Còn có cơ quật khởi. Trong lĩnh vực này nọ.

Bất lực vì cơ thể và trí tuệ rã rời, mỗi ngày mỗi tồi tệ, chịu không được.

Nhưng cũng đành ? ôi, chính ta.

2014-01-18

Nỗi nhục làm người PhúLãngXa ngày nay

Impôts : l'Elysée prévoit « un petit geste pour les ménages » en 2015

http://www.lemonde.fr/argent/article/2014/01/21/l-elysee-prevoit-une-baisse-des-impots-des-2015_4351978_1657007.html

Thuế lợi tức : Phủ tổng thống trên đại lộ Élysée dự định "ban một ân huệ nho nhỏ cho các gia đình" trong năm 2015.

Phủ tổng thống là cái quái gì mà có quyền ban ân huệ cho các gia đình PhúLãngXa ?

Ôi, tại sao các gia đình PhuLãngXa phải nhờ ân huệ của *Phủ tổng thống* xã hội chủ nghĩa Francois Hollande mới bớt ngộp thở trong cuộc sống thường ngày ?

Vì Ngài đã dành những ân huệ lớn của ngài cho "*doanh nghiệp*" (*Les Entreprises*). **Ai đây ?**

Cụ thể ? 2012 : 30 tỷ Euros⁶. Mới đây, 2014 : 30 tỷ Euros nữa⁷.

Ngài lấy tiền ở đâu ra để ban những ân huệ khổng lồ đó cho các "*doanh nghiệp*" ?

Ngài hàm hồ không trả lời một cách rất văn chương, tức là với chữ nghĩa hàm hồ, gọi là ý thức hệ hàm hồ thật không ngoa, các chuyên gia và *gourou* kinh tế chính trị học tha hồ phân tích, tranh luận trong đầu ngơ ngác hồ đồ của bàn dân. Ngài đá câu trả lời vào tương lai, ôi tương lai, may là ai thế ? vào người khác.

Nhưng ai cũng có thể biết, nếu muốn biết, từ :

a/ túi tiền của các gia đình.

Tặng thuế.

- trực tiếp (theo ngôn ngữ thông dụng) = thuế lợi tức.

6

<http://amvc.fr/PHD/LangThangChuNghia/LienMienKhungHoang.htm>

7

http://www.lemonde.fr/politique/article/2014/01/14/francois-hollande-annonce-la-fin-des-cotisations-familiales-pour-les-entreprises-d-ici-a-2017_4347907_823448.html

- gián tiếp (theo ngôn ngữ chuyên gia) như TVA, thuế mua xăng nhớt, mua thuốc lá...

Đây là món thu nhập cơ bản nhất của Nhà nước Pháp, tuy không mang tên thuế (impôt) nó quất tất cả mọi người "như nhau", không kể giàu nghèo ai cũng phải đóng như ai từ miếng cơm, manh áo cho đến mái nhà, điện, nước, *e tutti quanti*. Bắt đầu từ năm 2014, hầu hết các món TVA đều tăng. Chuyên gia kinh tế có máu mặt thị trường toàn cầu hoá chẳng ai thêm bàn, thô tục quá đi, không đáng đưa vào lý thuyết khoa học ? Nhưng bàn dân PhuLangXa mua bất cứ gì cũng phải nấn tui trước xem kham nổi chẳng ?

b/ từ khoản chi trong ngân sách nhà nước.

Những khoản chi nào ?

Chi để phục vụ các "*doanh nghiệp*" ? Đương nhiên không thể !

Chi để vỗ béo đồng chí khi họ mất chức quyền lớn (cả ngàn chức vụ ngồi chơi xơi tiền trong hàng trăm cơ quan nhà nước vô dụng) ? Đành lòng sao được ! Cũng phải có chút tình chút nghĩa với nhau chứ !

Chi để nuôi quan hệ tương lai của chính mình với những ông chủ tư bản sẽ cho mình một chức vụ nhàn nhã, bổ tiền, đặc danh khi mình mất chính quyền dân chủ ? Ai nỡ thế ! Cứ coi các vị thủ tướng, bộ trưởng hữu khuynh và tả khuynh, các vị lãnh tụ công đoàn lao động ở các nước Châu Âu, đi làm cho ai sau khi mất quyền lực thì biết.

Cơ bản, chỉ còn cách bớt chi trong những lĩnh vực "phục vụ xã hội".

Thế thôi.

Kết quả ? Miễn bàn.

Đối với thế giới, *Le Monde* là tờ báo tiêu biểu cho giới trí thức, trí giả PhuLăngXa, trong đủ thứ lĩnh vực thông tin và suy luận. Lại mang tiếng tả khuynh. Có lẽ là tả khuynh hậu hiện đại. Thế thì hiểu được ! Nó dám dùng tiếng PhuLăngXa như thế này để viết tựa bài báo như vậy mà không biết nhục...

Ta may và không may lỡ làm công dân PhuLăngXa, đọc báo *Le Monde* và vài tờ lá cải khác mỗi ngày.

Hôm nay, càng yêu tiếng Pháp bao nhiêu, ta càng nhục bấy nhiêu khi đọc báo chí PhuLăngXa. Trừ hai tờ : *Le Monde Diplomatique* và *Le Canard Enchaîné*. Không phải vì ta đồng ý với mọi phân tích hay suy luận của họ. Vì ta cảm thấy, có lúc, họ còn biết tới nỗi nhục làm người hôm nay bằng tiếng PhuLăngXa.

2014-01-21

Ngôn ngữ cụ thể

Ngôn ngữ trừu tượng, dường như ai cũng hiểu được chi li. Thường là hiểu nhầm ! Chính vì nó là ngôn ngữ trừu tượng rỗng tuếch hình thức, mỗi người lồng vào nó bất cứ nội dung nào hợp với mình, lồng vào nó chính mình. *Yêu* chẳng hạn. Một hình thái tuyệt vời của nỗi cô đơn tuyệt đối, khi tan nát mới giật mình hiểu.

Ngôn ngữ cụ thể dường như chỉ khiến ta bực mình : không ai hiểu ta cả. Chính vì nó là ngôn ngữ cụ thể. Phải cùng nhau hành-động, cùng

nhau đối phó những ràng buộc của thế-giới mới hiểu được nhau.

Khi ta thực lòng yêu mến ai, ta nên ít lời và nhiều hành-động trong đời thực này. Ngoài hành-động của ta, lời nói của ta rất đáng ngờ vực, có khi chẳng đáng xu nào. Hành-động là tấm gương trị yêu ngôn ngữ. Nhưng bản thân hành động vô ngôn ! Mà ta chỉ có thể ý thức thế-giới này qua ngôn ngữ thôi... Do đó hành-động có thể là thủ thuật lừa gạt siêu việt.

Phải chăng vì thế, cổ nhân đã sớm biết, ta chỉ nên yêu những con người có *lời nói đi đôi với việc làm*.

Tuy vậy, ta phải công nhận, ở bước ngoặt của một đời người hay của một nền văn minh, *làm với nói* đôi khi dường như chửi nhau, có khi *tam bách dư niên hậu* mới hiểu được.

2014-01-24

Roland Barthes, một nhận định thú vị

Buồn người, đọc sách, tiếng nói ở đời của con người, khi có khả năng ở đời.

Sách mới, hậu hiện đại, dù cố gắng, ta nuốt không trôi.

Cứ như phải gặm lại xương cũ nhắm mắt tìm muôn thuở. Có lẽ ta quá già, lỗi thời, mất khả năng bước ra khỏi thế giới người tầm thường.

Cũng có thể, xưa nay, ta chỉ biết sống và tư duy trong và đối với thời đại của ta thôi.

Đành vậy. Đọc lại sách cũ, đốt thời gian khôn nạn này.

Bỗng gặp *mẫu* văn sau :

Roland Barthes, *Le degré zéro de l'écriture*, nxb Seuil, 1953, và 1972, trang 76-77 :

"la vision de La Rochefoucauld n'est pas dialectique, et c'est en cela qu'elle est désespérée; mais elle est rationnelle, et c'est en cela, comme toute philosophie de la clarté, qu'elle est progressive; copiant La Rochefoucauld lui-même, on pourrait dire sous la forme restrictive qui lui était chère : le pessimisme de La Rochefoucauld n'est qu'un rationalisme incomplet."

"cách nhìn của La Rochefoucauld phi biện chứng, và chính vì thế nó tuyệt vọng ; nhưng nó duy lý, và vì vậy, như trong mọi triết lý đề cao sự sáng sủa, nó tiến bộ.⁸ ; nhại chính La Rochefoucauld, ta có thể nói bằng hình thái [hành văn] giới hạn mà ông thích : sự bi quan của La Rochefoucauld chỉ là một kiểu tư duy duy lý thiếu hụt.

Barthes đang bình luận tư tưởng của La Rochefoucauld ? Không. Ông bình luận văn phong của La Rochefoucauld, đỉnh cao của văn chương PhuLãngXa trong thể loại châm ngôn. Ở đây, ông bình luận cụm từ "*chỉ là*" trong châm ngôn của La Rochefoucauld.

Ý của Barthes (theo tôi cảm nhận) : đối với một câu văn, nội dung và hình thức, ta có thể

⁸ Dịch như thế này, không chắc đúng ý của tác giả. Tiến bộ = progressiste, từ phổ biến lúc tác giả công bố tác phẩm này. Progressive = từ từ tiến hoá (nghĩa thông dụng). Ta chịu thua.

phân tích, tìm hiểu (chính Barthes, trong những trang trước đó, đã phân tích cặn kẽ, rất hay, vài hình thái cấu trúc câu văn trong những châm ngôn lừng danh của La Rochefoucauld), nhưng không chỉ thế thôi : văn phong của một con người thể hiện bản thân nó ở đời, kể cả phương pháp suy luận. Đối với La Rochefoucauld, theo Barthes, thì... như trên.

Quả vậy.

2014-01-26

Đêm xuân, lúc người tàn

Bạn ta, như ta, sẽ chết lúc nào không biết, có khi chưa kịp ngắc ngoải nói mình còn yêu gì hay ai ở đời.

Chết. Không thềm được an ủi trong kiếp này. Không thềm mơ đầu thai vào kiếp khác.

Nhưng ta "sợ" chết cô đơn trong sợ hãi.

Thật buồn cười. Ai mà chẳng chết một mình ? Xưa nay có ai chết thay ai được ? Vậy sợ quái gì ?

2014-01-31

Ăn mày văn chương

Bất kể ở thời đại nào, dưới chế độ chính trị nào, muốn chữ nghĩa của ta biến thành văn, phải ăn mày tha nhân.

Nếu thành công, trong bất cứ thể chế chính trị nào, chữ nghĩa của ta sẽ tồn tại trong tâm hồn

tha nhân dưới hình thái văn chương. Nếu không ?

2014-02-01

Thế giới Internet

Thế giới *Internet* là thế giới của *robots*, thế giới đương đại. Nó không từ trời rơi xuống. Nó do con người tạo ra. Ta tồn tại, hành động, làm người trong thế giới ấy. Dù ghét *robot* tới mấy, ta nên chịu khó bỏ chút thời giờ làm chủ chúng nó, chí ít trong phạm vi hành động của ta. Thí dụ : biết gõ tiếng Việt trên một máy tính. Cứ coi như ta học ăn với dao nĩa của Châu Âu khi từ bé ta chỉ biết ăn với đôi đũa Ziao Chi. Không học điều ấy, làm sao ta thưởng thức được một bữa cơm Tây ? Nếu ta không làm chủ được những con *robots* đó, làm sao ta có thể giới thiệu tác phẩm của ta cho người Việt và không Việt tứ xứ ?

Ý thức hệ biện chứng duy tâm hình thức kiểu Hegel hay Sartre, dễ dàng tồn tại trong thế giới này : chỉ cần ăn khách thôi. *Robot* có thể giúp nó ăn khách.

Ý thức hệ biện chứng duy vật kiểu Marx khó tồn tại hơn. Nó khẳng định : *robot* là một phát minh tiến bộ. Nó do con người tạo ra. Nó phải phục vụ con người. Khi người ta dùng nó để đàn áp con người thì... hê hê.

2014-02-02

Một mùa đông Paris

Năm nay mùa đông Paris... ảm !

Nhưng khi nhớ, ta lạnh người.

Phải chăng thời tiết thực như thế

Ở ta

Xuân Hạ Thu Đông

Tùy em

2014-02-08

Ràng buộc – 1

Có lúc ta thèm chặt hết mọi Ràng buộc ở đời,
làm người tuyệt đối tự do.

Ta chợt thấy khôn nạn cô đơn. Dễ dãi với mình
như thế sao được ?

Nghĩ cho cùng, ta muốn làm thơ, ta thèm là
nghệ sĩ.

Đó, với ta, là chuyện hão : ta cần hiểu và được
hiểu, yêu và được yêu, một cách dung tục nhất,
rồi chết đi cũng chẳng sao.

Sẽ có ngày chẳng còn ai cần hiểu ai mà !

Tôn giáo gọi là ngày tận thế.

Ta gọi là ngày hết dám yêu.

Ngày đó có xa gì đâu ?

Với ta, ngày đó, ngay bây giờ, là... em.

2014-02-08

Tinh thần, thể xác

Tinh thần không có ngoài thể xác.

Vậy ta nên sống với tâm hồn tràn trề nhục cảm và thể xác đậm đà tình thương, nghệ thuật.

2014-02-10

Nghề-Nghiệp

Ta vốn không coi văn chương chữ nghĩa như một nghề, chưa hề dựa vào nó để kiếm ăn.

Nhưng ta đành công nhận : nó có thể là một nghiệp, trong nghĩa tội nghiệp nhất của từ nghiệp.

2014-02-12

Đọc sách – 02

Có lúc ta tự hỏi.

Mai đây ta ắt chết, bình thường thôi. Tháng nào ta chẳng nhận tin người cùng thời với ta đang hay đã chết ?

Vậy, hôm nay, ta đọc sách làm gì ?

Xưa kia, ta đọc sách vì ta. Đời quá âm u, đen tối, tuyệt vọng. Ta cần ánh sáng của tha nhân. Ta đã nhận. Xin cảm ơn.

Sau đó, ta đọc sách vì người : ta tin ta có thể truyền lại những gì ta đã đọc và hiểu, lại thêm chút mắm muối, cho người khác.

Hôm nay, điều đó nhiều khả năng hão. Viết điều đáng viết đòi hỏi quá nhiều thời gian. Mai ta lặn cù vào cõi vô ngôn thì hôm nay ta mất thời giờ đọc sách để làm gì ? Thế mà ta cứ thèm đọc ! Có thể nổi thèm đó thể hiện khát khao làm người, bất kể, cuối cùng, làm được tới đâu ?

2014-02-13

Khi ta đã chết

Ta thèm còn bạn đang sống để biết : ta đã trở về cõi vô ngôn, chẳng bao giờ làm phiền ai nữa.

Có thể, nhờ đó, còn người nhớ ta từng bập bẹ làm người.

Được chết như thế, đã thật.

2014-02-14

Khác biệt

Chúng ta không sợ khác biệt nhau nhiều hay ít. Chúng ta đều có khả năng tồn tại ở đời. Khi cần, chúng ta đều biết... hè hè.

Chúng ta chỉ sợ còn là người trong mắt nhau chẳng ?

Riêng ta chỉ sợ còn là người trong lòng em không ?

Vì thế, dù hão, ta yêu bạn.

2014-02-16

Làm người nghệ thuật

Một khi ta đạt được một trình độ kiến thức nào đó trong một lĩnh vực hiểu biết nào đó, ta có thể tiếp tục đường đời của ta trong hai hướng sau, đều trân quý :

1/ Truyền lại cho tha nhân kiến thức ít nhiều giá trị của ta. Dạy học.

Tôi quý mến. Đời nay, phải là kẻ yêu nhân loại kiểu văn minh thời Khai Minh, thế kỷ 18 PhuLãngXa, mới dần thân làm thầy giáo.

Bản thân tôi, nếu tin nổi kiến thức của tôi có giá trị, tôi cũng muốn thêm một chức giáo viên.

2/ Dựa vào những kiến thức ta đã học được để làm người hôm nay, không chỉ làm người có lý theo chuẩn đương thời, rất có thể sai, còn đòi làm người có tình, làm người nghệ thuật.

Hỡi ơi, điều ấy không "khoa học" tí nào, chẳng ai dạy ai được.

2014-02-16

Nỗi cô đơn của nhà văn

Mỗi nhà văn có độc giả của mình. Vấn đề là tìm cho ra.

Với Internet, *nỗi cô đơn của nhà văn* sẽ mau chóng biến thành một khái niệm lỗi thời.

Kẻ cũng tiếc. Vì nỗi cô đơn của con người trong thời đại Internet nào phải chuyện đùa ?

2014-02-20

Nỗi đau tuyệt đối

Đừng bao giờ tưởng hão rằng nỗi đau của ta tuyệt đối.

Có biết bao người đã từng đau "*như ta*", "*hơn ta*", trong mọi hình thái đau thương ?

Như, hơn, kém, tuyệt đối, tương đối, toàn là khái niệm hình thức, không phi nhân tính, nhưng ít nhiều phi nhân đạo.

Dù sao, đừng bao giờ quên rằng ngoài ta không ai đau như thế, đến thế.

Cảm thương và yêu nỗi đau tuyệt đối ở mỗi người là hình hài le lói tuyệt đối ở con của người.

2014-02-20

Văn phong là...

Văn phong là cái quái gì ?

Đề tài này, các thầy văn chương văn học bàn tới bàn lui hàng thế kỷ.

Ta có đọc qua một tí. Thú thực, ta chẳng hiểu gì cả. Xưa nay ta là thằng học trò zốt, ngay từ tiểu học. Và ta hãi hùng sự zốt nát của ta. Quá lâu.

Ở Tây U người trong thế giới văn học thích trích dẫn một ý tưởng của Buffon, 25 tháng 8 năm 1753 :

le style est l'homme même

<http://pedagogie.ac-tou->

louse.fr/philosophie/textes/buffondiscourssurlestyle.htm

Câu đó sau này biến thành ngôn ngữ trừu tượng này : "*le style, c'est l'homme ; văn phong, chính là con người*".

Ta cảm nhận và tư duy thế giới bằng ngôn ngữ.

Ngôn ngữ đó không do ta tạo ra, người khác cho ta.

Nhưng kẻ cảm nhận và tư duy, chính là ta.

Cách ta dùng ngôn ngữ để cảm nhận và tư duy thế giới, đương nhiên bộc lộ khả năng cảm nhận, kiến thức và cách suy luận của riêng ta, bộc lộ chính ta ở đời trong mọi lĩnh vực : nhục cảm, kiến thức, phương pháp tư duy, trí tuệ. Nói cho cùng : thấy được gì, biết gì, suy luận như thế nào, hiểu được ai ? Và còn khả năng yêu ai đến mức nào ? Tất cả những thứ ấy, có thể cảm, thậm chí thấy rõ qua văn phong.

Phải một đời ta mới hiểu được điều đơn giản ấy. Chán thật.

2014-02-20

Chu du thiên hạ

Thuở chưa già, ta thèm chu du khắp thế giới cho bớt mù.

Một túp lều cá nhân, một *bidon* nước lã, một khúc bánh mì, hai quả trứng luộc, một thỏi xúc xích rẻ tiền, quá đủ cho ta sống một ngày, ngủ một đêm ngon lành ở bất cứ đâu. Thế mà ta hầu như chẳng đi đâu được. Với hộ chiếu Việt Nam Cộng Hoà rồi hộ chiếu Việt Nam Dân Chủ

Cộng Hoà, ta bó cẳng tại PhuLăngXa. Đi làm việc cho hãng để kiếm com thôi còn không đi được nói chi đến chuyện chu du thế giới ! Ta đã không buồn : làm gì mà không phải trả giá, nhất là làm người Việt ? Ta đành chu du thiên hạ xuyên qua sách vở, chữ nghĩa. Chán thật.

Từ khi có hộ chiếu PhuLăngXa, hầu như ta muốn đi đâu cũng được, nhưng ta đã mất hứng chu du thiên hạ. Điện đài, viện bảo tàng, thắng cảnh không còn quyến rũ ta nữa. Ta chỉ đi nghỉ hè cưới ngựa xem hoa thôi. Và vui đùa với con, với cháu.

Ta chợt hiểu : cái thời ta có thể lang thang bất cứ ở đâu mà vẫn gặp người vừa xa lạ vừa có thể tâm tình với ta đã là quá khứ từ lâu rồi. Cơ bản, nó giới hạn ở Paris. Đều thật.

2014-03-04

Ba ngôn ngữ

Con người ý thức và tư duy thế giới xuyên qua ngôn ngữ.

Có chí ít ba loại ngôn ngữ rất khác nhau : toán, thơ, văn.

Toán là ngôn ngữ trừu tượng nhất, "phi thực tế" nhất. Đặc điểm của ngôn ngữ toán là : chính xác, chặt chẽ, không có "lỗ hổng". Suy luận bằng ngôn ngữ toán cho phép kết thúc bằng 3 khả năng : đúng, sai, không quyết định được. Chính vì thế nó là nền tảng cho tinh thần khoa học trong bất cứ lĩnh vực kiến thức nào, ở bất cứ mức độ nào, kể cả hành động thường ngày

của con người trong xã hội. Ta cứ tính chuyện đi mua sơn quét tường nhà thì biết.

Thơ là ngôn ngữ mông lung nhất, không cần biết tới đúng sai, quyết định được hay không, chỉ cần khẳng định được một con người ở đời với những khát khao của nó, có thể tầm thường, có thể điên điên, dù sao cũng vượt tầm tay hiện tại của mình. Thực chất, nó là một loại nghệ thuật phi ngôn ngữ, chỉ khác những nghệ thuật vô ngôn ở một chi tiết cơ bản khiến nó, có lúc, có sức lôi cuốn lòng người mãnh liệt hơn bất cứ hình thái nghệ thuật nào : nó dùng ngôn từ làm vật liệu thay vì dùng màu sắc, âm thanh. Với tính chất nghệ thuật, nó là nền tảng của ý thức tự do, nhu cầu sáng tạo ở con người.

Văn (văn chương, văn học, khoa học nhân văn) là ngôn ngữ nửa nạc nửa mỡ nhất : nó là công cụ tác động vào xã hội hữu hiệu nhất, ta dùng nó để thuyết phục người đời. Muốn thuyết phục người khác, phải dựa vào sự hiểu biết hay thành kiến, lý trí hay sự ngu muội, tâm thiện hay ác của nó. *Văn* chính là công cụ hữu hiệu nhất để *yêu hay lừa nhau* trong đời này. Cũng là công cụ hữu hiệu nhất để lừa chính mình, giả dối với chính mình.

Một nền văn tốt đẹp và sáng tạo đòi hỏi cả tinh thần khoa học lẫn hồn thơ. Thiếu hai món đó, ta không thể tiếp thu tri thức của nhân loại một cách sáng suốt và nhân đạo được, đặc biệt trong hai lĩnh vực này : kinh tế chính trị học và thông tin (communication). Càng không thể sáng tạo trong bất cứ lĩnh vực hiểu biết và tình người nào.

2014-03-05

Tương tác qua điện thoại

Mặt nào đó, tôi hủ lậu : tôi không có điện thoại di động.

Tôi ít khi điện thoại cho ai. Chẳng mấy ai điện thoại cho tôi. Tôi hầu như không có điện thoại.

Tôi tự an ủi : nói chuyện với người khác, tôi cần cảm nhận sự hiện diện toàn diện của người ấy, tôi cần quan hệ với một con người : tư thế, vẻ mặt, cử chỉ, lời nói, cách ứng xử. Có thể rất hảo. Chí ít không hảo hơn âm thanh trong một cái máy. Ôi, em !

Vì sao ? Trời mới biết được. Tư duy hình thức đâu cần điều ấy để phán đoán sự thật !

Tôi e rằng con người chỉ thực sự tương tác khi mặt đối mặt. Đó mới là sự hiện diện toàn diện của con người ở đời, tay đôi hay tay ba. Tay đôi, có thể là tình nhân. Tay ba, chắc chắn là bạn. Bạn có bao giờ nhận xét điều này không : từ 4 người trở lên, không còn ai nói chuyện với ai nữa. Có thể chỉ vì chẳng ai có thời giờ nghe và nói. Có thể vì quá ba người, ngôn ngữ mất tính cá biệt, nói gì cũng được, nhưng chẳng riêng ai nói với riêng ai cả. Do đó tôi chỉ thích lang thang tán gẫu tay đôi hay tay ba thôi.

Ngược lại, thư từ có sự gần gũi riêng của nó: có đầy thời giờ để suy nghĩ, lựa lời, nói lên ý chân thật hoặc giả dối của mình. Ai cũng biết đối tác đã phát ngôn như thế. Nhờ sự cách biệt trong không gian và thời gian giữa hai con người. Sự cách biệt ấy là một yếu tố tạo nên nhân giới.

Tất nhiên, không đơn giản, ai đã làm than chữ nghĩa đều biết.

2014-03-11

Để lại cho em

Trên trăm điều ta đã hiểu được ở kiếp người này, để lại cho ai – bạn, con, cháu – chỉ một điều thôi, quá nan giải.

Ta đành hành-văn : để lại cho bất cứ ai, nếu có ai thềm nhận.

Miễn sao tận tình để lại một dáng người hôm nay.

Đi luôn sao đành ? Dù ta thừa biết : gió thổi mây bay là lẽ người thường.

2014-03-12

Em ơi, Hà Nội phố⁹

Mùa đông năm ấy, tiếng dương cầm trong căn nhà đổ

Nghe câu hát này, ta sững sờ, co rút người, lưu luyến, hoang mang. Cứ như bỗng nhiên gặp lại mình.

Ta nghe đi nghe lại, không bao giờ chán. Vì sao ?

Đã là thanh nhạc, vì giọng hát, giai điệu và lời.

⁹ Nhạc: Phú Quang, Thơ: Phan Vũ - Ca sỹ: Bằng Kiều

Giọng hát, giai điệu, không khác những câu hát khác bao nhiêu.

Vậy, vì lời.

Hết sức viển vông, nhập nhằng. Phi khoa học, phi lôgíc.

Mùa đông năm ấy là mùa đông năm nào ?

Không biết. Nhưng trong đời người, có mấy ai chưa từng có một *năm ấy* ? Ta cũng vậy. *Mùa đông năm ấy* là mùa đông ta không bao giờ quên được.

tiếng dương cầm trong căn nhà đổ

Theo nhịp hát, phải hiểu thế nào ?

1/ *tiếng dương cầm đổ trong căn nhà*

hay *tiếng-dương-cầm, trong căn-nhà, đổ*

Cách viết chính xác nhất, rất khoa học. Chán phèo. Làm sao rung cảm được. Có thể là ý nghĩ của nhà thơ, ta hiểu. Không thể là tâm tình của người hạ bút, của người nghe. Chí ít, không thể là tấm lòng ta khi câu thơ phổ nhạc ấy vang trong hồn ta.

2/ *tiếng-dương-cầm-trong-căn-nhà đổ*

Đã khá hơn. Nhưng cũng nhạt.

3/ *tiếng-dương-cầm trong căn-nhà-đổ*

Phi nhân quá ! Đương nhiên không phải là ý có ý thức của nhà thơ. Căn nhà đã đổ, làm sao còn có tiếng dương cầm vang lên ? Vậy mà có thực. Vượt thực tế điêu tàn, trong lòng người, vẫn còn những tình có khả năng vọng ngôn.

Thơ, nhạc, văn, chính là những gì còn lại ở con người tự thoát kiếp phi nhân.

Có thể không bao giờ ta hiểu được ?

Nhưng lại là điều ta trực cảm được. Vừa nghe, ta đã biết điều ta đã mất : Hà Nội ấy đã là quá khứ của ta và sẽ chẳng bao giờ là tương lai của ta. Đòi ta nó vậy.

Mất hết rồi. Phủ nhận sao được ? Ta hướng tới tương lai nào ? khi ta còn có tương lai ?

Nghệ thuật bằng ngôn từ lạ lùng thế đấy. Rất gần gũi, rất xa lạ. Một mối tình có thật ở ta nhưng hoàn toàn hão ở đời.

2014-03-12

Cứ thư thả

Ở đời này không có gì đáng làm ta căng thẳng, hồi hải.

Trừ tìm người, yêu người, làm người.

Toàn là chuyện đòi hỏi thời gian, nhẫn nại.

2014-03-13

Làm người – 02

Sẽ đến lúc ta chẳng còn ai vì lý do đơn giản : chẳng ai cần ta nữa.

Lúc đó, ta còn là người chẳng ? Ta thực sự không biết.

2014-03-13

Có những nỗi đau

Có những nỗi đau, đến chết vẫn không quên được.

Thường do người thân thương gây ra.

Có khi chỉ vì hiểu nhầm + tự ái. Nên không thèm nói cho nhau nửa lời để hiểu nhau.

Có những lúc, khả năng tiếp cận và tư duy của ta xuyên qua ngôn ngữ thua đứt khả năng ganh ghen hận thù phi ngôn ngữ của người đời.

Cũng tự nhiên thôi : có những lúc, chính ngôn ngữ của ta khiến người khác hiểu nhầm, khinh khi và căm thù ta.

2014-03-14

Sống – chết

Chỉ khi ta ý thức : mai đây, ta chết, ta mới hiểu yêu là gì.

Chỉ khi ta hiểu : dù muốn, ta cũng không tài nào chết tốt được, ta mới mơ hồ biết nên yêu, nên chết như thế nào.

Thế nào đi nữa, ở ai cũng có điều đáng thương.

Ta cũng vậy. Ta chưa hề ăn mày lòng thương của tha nhân. Nhưng ta thấy biết thương người khác là bắt đầu biết tội nghiệp chính mình.

Và đó là một ngưỡng cửa vào nhân giới.

2014-03-16

Ta nhìn em

Ta nhìn em, chân thật, thèm khát.

Có lúc ta như thế, không nỡ giấu chính mình.

Như người nghệ sĩ bỗng thềm vung màu sắc, phóng thanh âm, nặn không gian, nên người mình.

Những điều ấy, ta không làm được.

Nhưng ta sống được.

Em sống sờ, khinh ta. Ta lặng bỏ đi.

Em có thể thế, đời nay nó thế. Ta cũng có thể thế. Thế thôi. Buồn.

2014-03-17

Dialectique – Đối thoại

Bạn bảo ta :

> Vậy, nếu đã lỡ gây hiểu lầm rồi, thì sau đó, nếu nhận ra phải tìm cách giải thích lại, còn nếu không nói chuyện lại với nhau thì sẽ dễ dàng dẫn đến đổ vỡ. Có lẽ đây là lý do vì sao phương Tây đề cao đối thoại....

** Lại suy luận hình thức.

phương Tây đề cao đối thoại để đi tìm SỰ-THẬT, La Vérité, trong nghĩa khoa-học : đúng hoặc sai.

Điều ấy chỉ khả thi trong quan-hệ giữa người với vật-giới, thể hiện bằng ngôn ngữ toán, vật lý...

Mới đây thôi, nó bắt đầu khả thi trong quan-hệ giữa người với sinh-giới.

Trong quan-hệ giữa người với nhân-giới, với văn hoá, giữa ta và em và người đời trong kiếp này, người ta thường nói chuyện với nhau *để hiểu nhau hay để lừa nhau, lợi dụng nhau, hại nhau, và lừa chính mình.*

Có những lúc hành-động là cách duy nhất cho phép ta thể hiện tình ta với tha nhân. Tội nghiệp quá, người ơi. Vì hành động, tự nó, chỉ là một sự kiện trong muôn ngàn sự kiện trong vũ trụ, ngoài *đời người*, có khi chẳng mang ý nghĩa gì, vì nó thiếu chân từ hướng tới tha nhân. Chân tâm người thuộc cõi vô ngôn ? Đó là điều ta khác với một số bạn : ta chưa bao giờ chấp nhận điều ấy. Ta cần, khi ta nói từ "*em*", từ ấy không chỉ là một khái niệm, mà là quan hệ "duy vật" của ta với một con người có thực, là một mảnh đời ta. Vì thế, ta đành cầm bút và khốn nạn.

Phải chăng vì thế, có lúc con người có nhu cầu hạ bút hành-văn, y như người nghệ sĩ phóng thơ, tranh, nhạc...

Nếu vậy, cẩn thận nhé, ngôn từ của mày đã do người khác sáng tạo, định nghĩa, nhồi vào mày. Mày đã kham khổ học tư duy tự do chưa trước khi mày nở lòng hạ bút ?

Sống một thoáng đời cầm bút, khốn nạn thật. Nhưng, xét cho cùng, cũng đáng.

2014-03-18

Tâm lòng – tư duy

Tâm lòng ta rộng mở, khao khát đón nhận người khác ta, chính vì không có ai khác ta mà vẫn chấp nhận ta thì ta không tài nào nghĩ nổi chính mình. Ai có thể chỉ yêu chính mình mà hạnh phúc được ? Ta cần tha nhân để làm mình, làm người, để sống, hành động và chết cho ra người. Thế thôi.

Tư duy ta hẹp hòi. Ta đã từng say mê chữ nghĩa đủ loại (khoa học cũng như văn học), sống, hành động và yêu như một cỗ máy khái niệm, ngôn từ. Một cách chân tình, cụ thể ! Ta cũng đã từng phủ định tất cả mà không bỏ được thềm khát hiểu và yêu ở đời.

Hôm nay, trước khi ta lặn vào cõi vô ngôn, ta bỗng "hiểu", có thể đời ta chỉ thiếu "em".

Tiếng Ziao Chi đều thật : tại sao là "em" mà không là "chị", là "anh" ? Là *nàng* ? Ta nhường cho các *nhà văn*. Ta chưa hề có hoài bão trở thành *nhà văn*, nhất là trong Hội Nhà Văn Ziao Chi, quốc nội hay hải ngoại. Ta chỉ biết điều này : *em* là chính ta khi ta yêu và là bất cứ ai ta yêu.

Hiểu cách nào đó, tuy ta chưa hề muốn xưng *anh* với bất cứ ai ở đời này, ta luôn luôn viết cho *em*, dù *em* là nữ hay nam, thậm chí là chính ta. Vì chính ta là đứa *em* triu mến bất phục của muôn kiếp đời *anh*.

2014-03-23

Một vấn đề

Không thể khác được. Mọi người cảm nhận và tư duy thế giới xuyên qua những *thành kiến nhào nặn nên mình*, với những ngôn từ trang trọng, uyên thâm, đầy tình và giá trị.

Nhưng, hiểm thật, có lúc ta bỗng thoát những gông cùm ấy ở ta.

Thí dụ : ta bỗng thấy một người đàn bà không gì đẹp bằng, một câu thơ quần quai hay tươi sáng, một bức tranh, bức tượng, một giai điệu cực kì tuyệt vọng hay âu yếm.

Thấy rồi, ta tiếp tục sống ra sao và để làm gì ?

Cả một vấn đề.

2014-03-25

"Lý luận" biện chứng / hình thức

"*Lý luận biện chứng hình thức*"¹⁰, tốt đẹp đến mấy, có nguy cơ này : không khiến người đời vô tình bạc nghĩa, cũng có thể khiến nó mất trí.

"*Lý luận hình thức*"¹¹, tự nó có nguy cơ này : loại bỏ mọi người *tư duy khác ta trong mọi lĩnh vực của ý thức* khi họ không xuất phát tư duy với những nguyên lý của riêng ta. Thế thì chỉ có thể tự mãn trong những tháp ngà có khi đáng quý, không gì thay thế được, nhưng nhỏ nhoi và

¹⁰ *Dialectique formelle*, Hegel, Sartre. Coi *Tư-duy tự-do* :

<http://amvc.fr/PHD/TDTD/TuDuyTuDoTable.htm>

¹¹ *Logique formelle*.

bất lực. Riêng trong lĩnh vực nhân văn, nghĩa rộng (có từ kinh tế hay xã hội học đến phân tâm học, văn học, *e tutti quanti*), có khi đáng buồn (cười) hơn đáng quý.

Lý luận như thế nào đây để sống kiếp này, không vô tình và chẳng bao giờ mất trí ?

2014-04-04

Hai mẫu người nghệ sĩ

Nghệ thuật không lời dễ quyến rũ người đời rộng rãi chính vì nó không lời.

Như người đàn bà dễ đẹp trước khi mở miệng.

Một sóng nhạc nhanh chóng lan toả vào nhân giới, tồn tại hàng chục thế kỷ trong lòng người là chuyện khá phổ biến trong mọi nền văn minh.

Phải chăng vì thế người làm nghệ thuật không lời thường cõi mở, phóng khoáng ?

Một áng văn quyến rũ hồn người vượt vành đai ngôn ngữ, đã là hiếm. Vượt vành đai một nền văn minh, còn hiếm hơn. Tồn tại ở hồn người trong một ngôn ngữ quá một thế kỷ, chẳng có bao nhiêu. Tồn tại ở hồn người trong nhiều ngôn ngữ và nhiều thế kỷ, khác gì lá mùa thu ! Chính vì nó là nghệ thuật bằng lời.

Phải chăng vì thế người làm nghệ thuật bằng lời hay hẹp hòi, cay đắng, nhỏ nhen ?

Phải điên điên mới ham viết văn để làm người nghệ sĩ.

2014-04-12

Học

Học được bất cứ gì, đúng hoặc sai, xuyên qua bất cứ ngôn ngữ nào, ta nên học. Và trả giá lọc sai, giữ đúng.

Chỉ khi nào ta vượt những xiềng xích ngôn ngữ tứ xứ đã nhào nặn ra ta – nhục cảm, tình cảm, lý trí, trong nhân tâm – ta mới bắt đầu học được chính mình, bắt đầu tư duy tự do, bắt đầu lạng quạng sáng tác đường người của ta, đường đời của mình.

2014-04-16

Tình bạn

Ta là thằng may mắn : có vài người dành coi ta như bạn.

Nhưng khi cùng hành động, chẳng mấy khi có ai có khả năng tưởng tượng hoàn cảnh hành động cụ thể rất tầm thường của ta và quan tâm tới nó. Không-Thời-Gian của Tha-nhân. Có nghĩa lý gì với chính ta ? Với chính mình ?

2014-04-18

Trăm năm cô đơn

Sống một đời mà viết được *Trăm năm cô đơn*, thật đáng sống.

Tác phẩm để đời. Không chỉ trăm năm. Không chỉ trong tiếng Tây Ban Nha. Hiếm lắm.

Đến bây giờ, tôi vẫn phân vân : một tác phẩm như thế, dịch ra tiếng Pháp, không là tiếng mẹ đẻ của tôi, mà vẫn hút hồn tôi đến vậy. Vì sao ?

Dường như G. G. Marquez đã nói : *người viết tiểu thuyết không là người trí thức, mà là người tình cảm, đa cảm.*¹²

Nếu thế thật, điều thu hút độc giả tứ xứ là... văn phong, dấu ấn vào ngôn ngữ của một cá nhân. Nhưng điều truyền cảm nhất trong văn phong, chính là nhạc điệu. Và nhạc điệu là điều đầu tiên vong thân khi tác phẩm bị dịch qua tiếng khác ! Tiếng Tây Ban Nha, nghe qua thôi, không hiểu gì cả, cũng đáng mê. Nghe một người đàn bà hát tiếng Tây Ban Nha, chẳng hiểu gì cả, vẫn có thể lịm người. Tiếng PhuLãngXa, hỡi ơi, trầm trầm nhạt nhạt kinh hồn. Ít nhất là đối với lỗ tai Ziao Chi của tôi. Phải chăng vì vậy, trong thi ca PhuLãngXa, bói không ra một áng bi hùng ca ? Tiếng PhuLãngXa, về mặt nhạc điệu, là tiếng của đàn bà, mặt nào đó hợp với nhân cách của tôi.

¹² « Je suis un romancier, disait-il, et nous, les romanciers, ne sommes pas des intellectuels, mais des sentimentaux, des émotionnels. »
http://www.lemonde.fr/disparitions/article/2014/04/17/l-ecrivain-gabriel-garcia-marquez-est-mort_4401388_3382.html

Làm sao tìm lại được văn phong của Marquez trong một bản dịch qua tiếng PhuLăngXa ?

Điều trên khiến tôi nghi ngờ : đằng sau cái mà ta gọi là *văn phong của Marquez*, ngoài hình ảnh, nhạc điệu, ý tứ, còn có một điều gì đó vượt giới hạn của *mọi* ngôn ngữ, nội dung cũng như hình thức, mà ta có thể trực cảm được xuyên qua bất cứ ngôn ngữ nào. Điều đó khiến trước tác của nhà văn biến thành tác phẩm muôn đời cho muôn người. Gọi là *nghệ thuật* cũng được, vì ai biết nghệ thuật là cái quái gì ? Tôi linh cảm điều ấy khi dịch văn Việt thành văn Pháp. Linh cảm thôi, không thực sự hiểu vì chưa nói nên lời được. Chán thật. Mặt nào đó, dịch văn thành văn là "nghề" khôn nạn nhất ở đời. Và làm nghệ thuật bằng ngôn ngữ, phương tiện tuyệt đối để yêu nhau hay lừa nhau và lừa chính mình, là làm người một cách khôn khổ nhất. Khi đạt, có *Trăm năm cô đơn*.

2014-04-18

Cá tính và văn hoá

Ta vốn ít quan hệ với đàn bà.

Lý do dễ hiểu. Ta vốn e thẹn. Ta rất ít quan hệ xã hội. Nhưng ta chưa hề muốn sống bên lề hay ngoài xã hội, ngoài nhân giới. Khi cần thiết, ta xã giao. Đã xã giao đương nhiên có quan hệ với đàn bà trong xã hội. Trong quan hệ ấy, ta chưa hề "xã giao" :

1/ Ta chưa hề có nhu cầu quyến rũ ai. Những thái độ, cử chỉ, lời nói, phong cách, có thể quyến rũ đàn bà, dù ta biết tới, ta chưa hề dùng để chinh phục một ai. Đùa cợt tán tỉnh theo kiểu

PhuLăngXa hay Ziao Chi, bình dân hay trí thức, cho zui zui, thì có. Nhưng để thu hút sự chú ý của ai ai thì chưa bao giờ.

2/ Ngược lại, những thái độ, cử chỉ, lời nói, phong cách, có thể quyến rũ đàn ông, chưa hề khiến ta động lòng. Không phải vì ta vô cảm. Người đàn bà đẹp, hấp dẫn, ta cảm được, khao khát được. Nhưng hành vi của người ấy để thu hút sự chú ý của người khác, ta lãnh đạm : ta nhìn thấy. Bạn nữ ở đời ta thường là những người đàn bà hồn nhiên, chí ít có lúc thật với ta, trong lĩnh vực này hay lĩnh vực khác, dù vô thức.

Ta từng tin : đó là *cá tính* của con người, một thứ *bẩm sinh do tạo hoá*, các triết gia đã tán nát nước. Chán ngắt ! Niềm tin ấy có căn cứ : trong đời người không ai giống ai. Ở cả ba kích thước cấu tạo từng người : vật-thể, sinh-thể, văn-hoá, trong nghĩa biện-chứng.

Hôm nay, ta nghi ngờ niềm tin trên. *Có thể con người, kể cả ta, không có cá tính !*

Ta đang đọc một truyện chương Tàu. Đây quan hệ nam-nữ với những thái độ, cử chỉ, lời nói, phong cách, như trên. Ta đột nhớ tiểu thuyết của Alexandre Dumas. Thuở ấy, ta chưa hề có quan hệ hay nhu cầu quan hệ với nữ giới. Nhưng ta đã say mê tiếp cận những quan hệ nam-nữ trong tiểu thuyết của Dumas. Sau này, trong tác phẩm của nhiều tác giả khác, Tây, Đông. Cuối cùng, qua nghiệm sinh của ta.

Những kiến thức kia, những nghiệm sinh nọ, lúc đầu mơ hồ, qua năm tháng ở đời, cuối cùng khiến ta ý thức : *có thực nhưng không thật.*

Có thực : người đời, từ lâu, bắt kẻ nội tâm riêng, chân tình sống, yêu, hận thù, ứng xử với nhau như vậy. Và đau khổ đến chết. Một hình thái tình người quý báu, dù bệnh hoạn, không thể coi thường.

Không thật : cái ta gọi là nội tâm không thể hình thành ngoài môi trường văn hoá đã nhào nặn ra ta, với ngôn ngữ, tập quán và những cách ứng xử của nó.

Có thể cá tính của ta chỉ là cách ta phủ định chính mình, mở đường cho khả năng hiện thực một điều gì ta không biết.

Hoặc nó chỉ tái sinh mỗi khi ta ngừng suy nghĩ ? Chẳng thể nào : tất cả sẽ chìm vào cõi vô ngôn, thế giới không người.

2014-04-27

Ăn xin

Suốt đời ta là kẻ ăn xin. Xin rất nhiều. Được cho không ít. Thường là từ người đã chết, có khi từ lâu lắm.

Xin chữ nghĩa thì được cho bằng chữ nghĩa. Chữ nghĩa, dù muốn, không chết được khi còn người sống biết đón nhận.

Xin bằng thể xác và tâm hồn phi ngôn ngữ mới thật khó. Ít khi xin được bất cứ gì từ bất cứ ai.

2014-05-07

Gốc của con người

Lắm khi gốc của con người *phải* là tương lai của nó và đồng loại. Kẻ cũng buồn.

2014-05-08

Ngôn ngữ viết

So với tiếng nói, ngôn ngữ viết là một loại ngôn ngữ què, cực trừu tượng. Nó thiếu ngữ cảnh của ngôn ngữ nói : giọng, thái độ, ứng xử của người phát ngôn, sự hiện diện toàn diện của một con người.

Chính vì thế ngôn ngữ viết dễ gây hiểu nhầm và là công cụ xuất sắc để lừa nhau, lừa chính mình.

Nhưng cũng nhờ thế mà ngôn ngữ viết có thể đơm chất nghệ thuật, biến thành phương tiện làm người.

Không ai viết trọn tình ý được. Tác giả sáng tạo hình hài nhân cách đầy lỗ hổng, thiếu hụt, với nhân tâm của mình. Độc giả "hoàn chỉnh" hình hài ấy với nhân tâm của nó. Kết quả ? Vụt hiện một tác phẩm. Tồn tại được bao lâu thì... hè hè.

2014-05-11

Yêu và hiểu

Lâu dài, yêu thôi không đủ. Còn phải hiểu. Hiểu khó hơn yêu.

Trước mắt, hiểu thường cũng chẳng để làm gì, có khi còn tiêu diệt tình yêu.

Có những lúc, càng hiểu càng nên câm miệng.
Gọi là *tình nghĩa* cũng được được.

2014-05-11

Chết – 04

Ai mà chẳng sợ chết. Nhưng chẳng mấy ai suy nghĩ nhiều về nó. Đường như càng gần miệng lỗ người ta càng yêu đời càng bớt sợ chết. Càng nung niu những hạnh phúc mong manh dịu dàng. Nắm bàn tay mềm mại của trẻ thơ, dắt nó chập chững đi trong vườn, dạy nó nhìn và nêu danh cọng cỏ, bông hoa, con kiến. Và nghe nó thích thú cười.

Tự nó, cái chết chẳng có nghĩa lý gì. Chính tình người tạo ra ý nghĩa của cái chết.

Chết như thế là công bằng !

2014-05-18

Tình chặt hẹp

Có những mối tình chặt hẹp thấm thía bền bỉ hơn bất cứ gì trong một kiếp người.

2014-05-22

Khiếp nhất

Độc văn, khiếp nhất là bị đọc chữ thừa, đặc biệt khi chúng búi tai lục bát, hà hứa ca dao.

Chữ thừa làm loãng câu văn, nhòa tình ý, phai nhạt cảm ở ngôn từ. Êm ả du dương một lúc, ngáp, ngủ, rồi... quên.

Kính thật.

2014-05-23

Một hành trình bất tận

Ta chỉ có thể cưỡng lại ý thức hệ đang thống trị ta bằng cách dựa vào một ý thức hệ khác, một cách có ý thức hay vô thức, trừ khi ta có khả năng cải tạo một ý thức hệ cũ nhưng vẫn còn mặt hữu ích, hay sáng tạo một phương pháp luận thực sự mới, điều rất ít có khả năng hiện thực ở đời nay, ở đời ta.

Thế thì tư-duy tự-do ở ta là một hành trình "bất tận". May thay, nó thực sự là thế.

2014-05-25

Thế nào cũng sẽ có ngày có người

Mới đây thiên hạ bàn nhiều về quyển sách "*Le capital au 21^e siècle*" của Thomas Piketty. Kinh tế chính trị học vĩ mô, giới hạn trong 1 quan hệ cơ bản của phương thức sản xuất tư bản đang toàn cầu hoá. Tác giả tóm tắt những suy luận chính của mình như sau :

http://piketty.pse.ens.fr/files/capital21c/Piketty_2013SeuilExtraits.pdf

Hôm nay, tôi được đọc bài báo này :

http://www.lemonde.fr/idees/article/2014/05/23/pourquoi-moi-20-ans-etudiante-en-economie-je-ne-veux-pas-d-une-europe-liberale_4424634_3232.html

Mới 20 tuổi mà biết tiếp cận kinh-tế chính-trị học (*économie politique*, Ricardo, Marx) kiểu này, đáng nể thật.

Thế nào cũng có ngày có người tiếp tục công việc Marx bỏ dở, cải tiến và nối liền được một cách mạch lạc hai môn kinh tế vi mô (lý thuyết nền tảng, trừu tượng) và vĩ mô (sự kiện đương thời), tạo cho môn kinh tế học một nền tảng có ít nhiều tính khoa học, hữu ích, tiến bộ. Một cái cây nhân văn đầy đủ gốc rễ, cành lá. Và hoa.

2014-05-25

Khi kể miệng lỗ

Ta bỗng ngỡ ngơ : những gì ta đã khổ tâm viết, nghĩa lý gì ?

Ta bỗng hiểu : đối với riêng ta, chẳng nghĩa lý gì cả, ta phải chết, ta sẽ chết, và chết là hết chuyện ; nhưng đối với thú zui sống và làm người với người đời nay của bất cứ ai, kể cả ta, thì đáng làm quá !

Vậy, hôm nay, hạ bút hành-văn vẫn là điều đáng làm.

2014-06-22

Thế nào đi nữa

Ta cũng nên khẳng định điều này : sống mà *biết* yêu thật đáng sống.

Bất kể khổ nhục đến thế nào.

Lila và Iris dạy ta điều đó.

2014-06-22

Tính toán ở đời trong lĩnh vực nghệ thuật

Mundial, Brazil, 2014, đội Ý (4 lần vô địch thế giới) tranh hùng với đội Uruguay (2 lần vô địch thế giới).

Huề thì Uruguay mếu máo về nhà bú tí mẹ, Italia đi tiếp một bước trên con đường vinh quang.

Italia, trên giấy tờ cũng như trên sân, đá trên chân Uruguay. Chỉ xem 12 phút cuối trong trận đá cũng thấy.

Italia, thay vì phát huy khả năng thắng của mình, co cụm thủ huề để bảo lưu vốn. Chiến lược này, xưa nay, chàng vốn là bực thầy. Thế là tính toán "khoa học".

Nhưng bóng đá không thuộc lĩnh vực khoa học. Tính toán hay đến mấy cũng có thể có lúc trượt chân, tuột trí, như trong tình yêu ấy mà : nó thuộc lĩnh vực nghệ thuật.

Kết quả : Italia ầm ức về nhà bú tí mẹ.

Sống ở đời nay, hàng ngày, ta *phải* tính toán để tồn tại ở mức ít tồi nhất, hoặc để thành công thế nào đó trong một lĩnh vực nào đó. Không chỉ vì cá nhân ta. Vì vợ con ta nữa chứ ! Nếu ta lỡ có

vợ có con. Vợ con ta mà nghe điều này sẽ căm thù ta. Họ yêu ta chính vì họ chưa hề chờ đợi hay đòi hỏi ta tính toán như vậy. Ngược lại, họ yêu ta vì ta đã *dám làm ta, bất cần hoàn cảnh, người đời*. Họ không hiểu : *làm Tôi*, dù cực khổ, vẫn dễ hơn *làm Ta*. Trong cái *Ta của Tôi, là Tôi*, có tất cả những người tôi từng yêu mến, có người chưa bước chân vào đời, có người chết đã rất lâu, có người còn sống và rất bức mình tôi. Có thể vì thế, tôi chẳng bao giờ bước chân vào thế giới nghệ thuật được. Nghệ thuật của hôm nay thôi !

Sống ở đời, tính toán quá đà, có khi tai hại.

Ta khôn khéo ứng xử với người đời hàng chục năm, thành công mỹ mãn trong xã hội.

Một hôm, ở tuổi chín mùi, tri thiên mệnh, 40-50 gì đó, ta chợt thấy tóc ta bắt đầu bạc, da ta bắt đầu nhăn, hồn ta đã loãng, tình ta đã nhạt, từ lúc nào không biết. Chỉ còn khả năng tính toán, chút hư danh, quyền lực hão. Chẳng có gì đáng khổ, đáng vui, đáng sống, đáng nhớ, đáng yêu. Ta chợt hiểu : nay mai ta sẽ chết, và chết không chỉ là hết chuyện, còn là, khiếp thật, *hết truyện*. *Truyện* của chính ta.

Muộn quá rồi. Ở tuổi thiếu thời không dám sống vì ước mơ, ở tuổi thanh niên không dám sống vì lý tưởng, ở tuổi trưởng thành không dám sống vì nghiệm sinh, kiến thức, giá trị nào đó, chỉ biết tính toán để thành đạt thôi, bước vào tuổi tri thiên mệnh, chẳng có gì, chẳng còn gì đáng nói, đáng làm cả.

Trong văn hoá toàn cầu hoá ngày nay, ta phải biết tính toán để tồn tại, thậm chí để thành công. Đồng thời, có lúc, ta phải biết vút mọi

tính toán để làm người. Ta phải biết vớt chính ta - do tha nhân nhào nặn - để làm chính mình.

Đội tuyển Italia thua là đáng đời.

2014-06-25

"Ta là tha nhân"

Thiên hạ đã bàn nát nước câu văn lừng danh của Rimbaud. Dường như chưa ai quan tâm tới ý nghĩa này : nếu, xuyên qua ngôn ngữ, tha nhân có thể ở ta, thì xuyên qua chữ nghĩa của chính ta, ta cũng có thể ở tha nhân.

Đã sống phải chết. Là cát bụi, ta sẽ trở về cát bụi. Nhưng tâm hồn ta đã từng thấm vào ngôn ngữ. Ngày nào còn người nhớ ta, đọc ta, cảm và hiểu ta, ngày đó ta còn tồn tại ở nhân giới. Phải chăng vì thế người đời quý trọng, nâng niu chữ nghĩa ?

Đó là hình thái "vĩnh cửu" duy nhất của kiếp người. Vì bản thân nhân giới cũng sẽ có ngày tiêu tan.

2014-06-26

Lý trí và nghệ thuật

Xưa nay tôi vẫn nghĩ : văn chương chân chính cần có nội dung, nhưng chỉ có nội dung thôi, chẳng bao giờ biến ngôn ngữ thành văn được ; ngược lại, mãi câu đũa chữ, văn hay chữ tốt, uyên bác, bóng bẩy, mới lạ, bất ngờ, huyền ảo, mà rỗng tuếch thì chỉ có thể hấp dẫn qua vài mùa thời trang thôi.

Hành-văn thể hiện con người tự-do sáng tạo nhân giới. Chỉ khi, xuyên qua hình thức, tình quỵện lý mới có nghệ thuật.

2014-06-27

Một bài thơ nhớ đời

Dê cờ rít tình thơ uyn lét	J'écris une lettre d'amour
Để cho mình con nét mông cơ	Pour que tu connaisses mon cœur
Từ khi mình kít tê dơ	Depuis que tu m'as quitté
Bon nợ cũng lắm ma lơ cũng nhiều	Bonheur, malheur, pas mal en ai vécu

Thơ tểu, ta đã đọc không ít, đã quên khá nhiều.

Vì sao ta nhớ mãi bài thơ trên ?

Âm hưởng song thất lục bát Ziao Chi, ngữ vựng Tây Ta loạn xà ngầu, cấu trúc ngôn ngữ, hẩu lốn Ta Tàu Tây.

Phải chăng vì bản thân ta đã bị nhào nặn, hun, đúc nên người trong lò tam quái đó, đến mức phải xé mình mới được viết chính mình ? Còn có gì đáng viết không và viết được tới đâu thì... hè hè.

2014-07-02

Đà Linh, con người dám nghĩ, dám làm, và biết làm thành công

Tôi may mắn được gặp Đà Linh vài lần trong những dịp anh qua Pháp công tác. Điều tôi cảm nhận rất nhanh : anh khác hẳn những người đồng nghiệp của anh ở Việt Nam mà tôi từng gặp. Ở anh có vẻ gì vui vui, cởi mở, bay bướm và... quả quyết ! Có lúc tôi thầm nghĩ : một tay lãng tử, dám nghĩ, dám làm.

Tôi tự dịch quyển *Penser librement* ra tiếng Việt (*Tư-duy tự-do*), tôi mong nó có ngày đến tay vài độc giả Việt Nam. Dù sao cũng là một đời suy ngẫm của mình mà. Nhận được, anh Hoàng Ngọc Hiến liền cho tôi biết : trong một ngày đã có 2 nhà xuất bản muốn đăng, và anh đề nghị đăng ở... nơi khác : Nhà xuất bản Đà Nẵng ! Tôi nhận lời liền. Tôi tin cậy anh Hiến. Thú thật, tôi không tin là chuyện sẽ thành. Ở nước ta, đăng sách triết của Tây Âu đã là chuyện nguy hiểm. Phải điên điên mới dám đăng sách triết của Việt Kiều ở Pháp, lại có nội dung mácxít, vùng đất cấm của chế độ !

Thế mà Đà Linh dám làm và làm được. Còn cười bảo tôi : cuộc gặp gỡ giữa chúng ta đúng là duyên phận. Thịnh tình của anh với tác phẩm của tôi, không lời nào nói cạn được. Thôi thì để lòng.

Ở nước ta, trong lĩnh vực xuất bản, dám nghĩ quả là nguy hiểm, dám làm quá là liều lĩnh, lại làm thành công nữa, ắt bị trừ dập. Nhưng Đà Linh đã dám nghĩ, dám làm và đã làm thành công nhiều điều không mấy ai làm được. Xuất

bản thơ Trần Dân, bộ sách triết của François Jullien, chẳng hạn.

Phải chăng vì ở chàng có chất người nghệ sĩ ?

Ngày nào nước ta có rất nhiều Đà Linh được tự do phát triển tài năng của mình, ngày đó dân ta mới khá được trong lĩnh vực tư tưởng, văn hoá, văn chương, nghệ thuật.

2014-07-08

Nước mắt trẻ con

Ta là thằng mau nước mắt. Bạn bè không ít người *té nhị thương hại* ta về điều ấy. Than ôi đáng mà rầu.

Ta không quan tâm lắm khi ta khóc trước mặt tha nhân : ta chưa hề nghi tha nhân quanh ta là kẻ thù.

Nước mắt khiến ta bối rối là nước mắt của trẻ con.

Con ta, cháu ta khóc khi nó sợ : ta thương tâm, an ủi nó : bố đây, ông đây, đừng sợ.

Nó cũng khóc vì một con chuột bạch nó đã từng nuôi vài ngày bỗng chết hay biến mất, vì nó làm vỡ một đồ gì nó đã nặn, vì nó không viết chính một câu văn. Ta thông cảm : đừng buồn, nuôi lại, làm lại, viết lại được mà.

Nó cũng khóc khi nó đòi hỏi một điều gì. Phức tạp hơn. Điều ấy có thể "phi lý", không chấp nhận được trong mẫu mực hành sự của xã hội, của chính ta, những vẫn "hữu lý" với nó. Chỉ còn cách ôm nó vào lòng, quyết liệt nói *không*, và làm thế nào cho nó *cảm thấy* ta nói *không* vì

ta yêu nó. Chẳng dễ tí nào, vì bản thân nó cũng nên chính mình qua từ *không* ấy.

Hôm nay, đội tuyển bóng đá Đức thắng đội tuyển Brazil. Một trận đấu tuyệt vời. Một khoảnh khắc nghệ thuật. Trên màn hình ta thấy một đứa trẻ Brazil khóc. Nó đưa tay che mắt như muốn xoá một hiện thực, rồi lại buông tay khóc nức nở. Trẻ con không biết đau khổ nữa rồi. Ta quặn lòng. Sao nó phải đau khổ như thế vì vài cú sút trong một trận banh ? Ta bỗng nhớ, Mai bảo ta : chắc Lila đã khóc khi thấy đội tuyển Pháp thua đội tuyển Đức, trẻ con nó vậy.

Ôi, xưa kia, ở mức độ nào đó, ta cũng từng như vậy. Nhưng, không biết vì sao, ta luôn luôn vừa say mê vừa sợ hãi nhiệt tình của đám đông. Ta có thể sống cô đơn, và thực sự đã từng, khá lâu, ta không nữa sống một mình.

Thấy nước mắt của đứa bé Brazil, ta tự nhủ : người lớn không có quyền đìm trẻ con trong cái lò hun đúc áp đảo này, khiến nó rơi nước mắt vì một trận đá bóng. Nhưng ta cũng hiểu đó là mặt trái của một mặt phải : khi Lila xách đàn đi biểu diễn tại Venezia, London hay đâu đó, nó cũng thể hiện mình trong một cái lò tương tự, với nội dung và sắc thái khác.

Ôi, ta thèm được thấy Lila thể hiện tài năng của mình mà không khiến ai khóc vì đau khổ cả.

Tất nhiên, mong ước hão, trời mới biết được nó có tài âm nhạc hay không. Lúc đó, ta cũng đã chết rồi.

Nhưng ta vẫn sống được nhờ quá nhiều khát khao hão.

2014-07-09

Vay mượn

Ở đời, từ sinh tới tử, ta vay mượn nhau biết bao điều, chẳng ai đòi trả.

Vậy, vay chút tâm khi đọc văn, cho chút tình khi dịch văn, có gì đáng mà phải lý với lẽ đến mòn bút, cùn tình, cạn văn ?

2014-07-16

Chết – 05

Chết là hết truyện. Và ai cũng phải chết một mình.

Chết rồi, chẳng còn ai, chẳng có gì để nói, đáng nói. Có chẳng, cũng không nói được. Con người chỉ có thể chia sẻ tình ý với nhau ở đời, qua "cái chết", khi còn đang sống. Điều ấy khả thi.

Pétrone sống ở thời hoàng đế La Mã Néron, được coi như vị "trọng tài về sự thanh lịch". ("arbitre des élégances"), bị Néron buộc chết, đã chết như sau¹³ : viết một áng văn, mở một bữa tiệc, cắt mạch máu tay, cùng bạn bè cười đùa, tán gẫu.

Chết như thế, thật đáng đời.

2014-07-31

¹³http://fr.wikipedia.org/wiki/P%C3%A9trone#P.C3.A9trone_selon_Tacite

Hoàng Sa, Trường Sa

Ngày 02 tháng 5 năm 2014, Trung Quốc đột ngột đưa giàn khoan Hải Dương-981 và hơn 100 tàu chiến hay dân sự vào vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam. Xâm lược trắng trợn.

15/7, Trung Quốc tuyên bố rút lui sớm hơn một tháng so với dự định. Thế thì nó muốn gì ?

Trong thời gian ấy, chính phủ Việt Nam tuyên bố chung chung, im re, không ngộ ngộ. Trong xã hội Việt Nam đã xảy ra vài cuộc biểu tình không bị đàn áp, những cuộc đe dọa hay/và phá phách có tổ chức chặt chẽ đối với một số công ty Tàu, Nhật, Hàn quốc. Trong một chế độ toàn trị mà Nhà Nước không tìm ra chủ mưu của những vụ ấy, thế mới lạ ! Bộ chính trị ĐCSVN họp kín, đấu đá nhau thế nào, không ai biết, nhưng kết quả rõ ràng nhất là : Đảng và Nhà Nước đều tê liệt.

Các nước trong vùng và Mỹ, Nhật, Cộng Đồng Châu Âu xôn xao nhưng không ai công khai bảo vệ Việt Nam.

Với một chế độ toàn trị như thế, một đảng độc quyền tàn bạo thối nát như thế và một Nhà Nước không dám tự bảo vệ mình, ai mà dám thân ? Họ vừa tuyên bố ý chí bảo vệ chủ quyền của họ hay đồng minh trên những quần đảo khác và sự tự do giao thông trong Biển Đông, vừa chuẩn bị mọi khả năng, kể cả chiến tranh. Rồi đợi xem sao.

Quan trọng hơn, tuy Trung Quốc là một chế độ toàn trị, nó cũng là một đối tác kinh tế rất có lợi đối với các tập đoàn kinh tế tư bản thống trị

đường lối chính trị kinh tế ở các nước tư bản Tây Âu (Mỹ, Nhật, Úc, Châu Âu). Cả sự tăng trưởng kinh tế của Tây Âu ngày nay, và trong nhiều năm nữa nếu không xảy ra một biến cố trầm trọng, gắn liền với thị trường lao động rẻ tiền và thị trường tiêu dùng khổng lồ của Trung Quốc. Điều ấy, Trung Quốc biết quá rõ.

Ngược lại, sự tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc, cho tới nay và lâu dài, cơ bản lệ thuộc thị trường tiêu dùng của Tây Âu, đặc biệt Mỹ. Điều ấy, Tây Âu cũng biết rõ.

Tây Âu sẽ không bao giờ nhúc nhích một ngón tay vì Việt Nam, nhưng nó không ngần ngại đối đầu thẳng thừng với Trung Quốc nếu Trung Quốc tiến hành tham vọng biển Đông thành "*nội hải*", *mare nostrum* kiểu đế quốc La Mã.

Cuộc đụng đầu ấy mà xảy ra bây giờ, ai hơn ai ? Về mặt quân sự khỏi nói. Trung Quốc dù có bom nguyên tử cũng không với tới Mỹ, Úc và Châu Âu được. Mỹ cũng chẳng dại gì đổ bộ lên đất liền, nhưng đánh phá từ xa những đòn chí tử, nó thừa sức. Về mặt kinh tế, hai phe tư bản đấu nhau đều thiệt hại nặng. Dù sao, xung đột kiểu này đã từng xảy ra hai lần trong thế kỷ 20 qua hai thế chiến khủng khiếp. Chẳng có gì đảm bảo nó sẽ không xảy ra một lần thứ ba, lần này giữa Trung Quốc, Tây Âu, Nga. Anh nào đồng minh với anh nào, anh nào sụp đổ trước, Trời mới biết được. Các bên đều hiểu rõ.

Có người nghĩ : Trung Quốc muốn nấn gân Việt Nam và thế giới để xem nó có thể lấn tới đâu.

Nó đã nấn gân thế giới và kết quả thực thụ là : Mỹ tăng cường liên minh quân sự với Phi Luật

Tân và Nhật. Nhật chuẩn bị thay đổi hiến Pháp để có quyền và phương tiện tham chiến ở nước ngoài, không chỉ giới hạn trong chuyện tự vệ ở nước mình thôi. Nấn gân như thế, đủ biết rồi. Rút giàn khoan đi mới ngoan.

Nấn gân Việt Nam thì Trung Quốc thành công ngoan mục, mở ra nhiều khả năng lấn tới.

Có người nghĩ rằng Trung Quốc muốn lôi cổ Việt Nam về thời Ziao Chi Quận.

Tôi không tin lắm. Bản thân Trung Quốc đã nghiệm sinh bài học này : trong thời đại này, chủ nghĩa thực dân ắt thất bại.

Nhưng chủ nghĩa thực dân kiểu mới của Pháp vẫn tồn tại tới ngày nay như ở Châu Phi chẳng hạn.

Có thể Trung Quốc thấy đã có thời cơ tiến hành một cuộc đảo chính êm ả tại Việt Nam, thay thế đám quan lại sợ sệt, nhùng nhằng, vô kỷ luật, đang tranh chấp quyền lực với nhau, bằng một bọn bù nhìn dễ bảo hơn. Trung Quốc đã học được cách làm ăn của anh tư bản Tây Âu. Học thêm cách cai trị thuộc địa kiểu mới của nó thì có khó gì ? Đầu óc Đại Hán không chỉ tàn bạo, nó còn biết thâm độc hơn đời. Xin nhớ nhé.

Điều trên hiện nay khả thi, cơ bản vì 2 lẽ :

1/ Những lãnh đạo chớp bu của các phe phái trong ĐCSVN *ngày nay*, chẳng ai còn được một xu lý tưởng đã đành, ngay cả một hào yêu nước truyền thống cũng không, chỉ còn khát khao đặc quyền đặc lợi, tham những để hưởng thụ và vinh quy *bái tổ của riêng họ*.

2/ Trong chế độ toàn trị, mọi người đều bị xích đầu, thắt họng, buộc cẳng, trói tay, nên *đành vậy*.

Thế nghĩa là gì ? Như Nguyễn Trung viết : "**Trung Quốc mạnh chỉ vì ta quỳ xuống !**"¹⁴

Ta ở đây là những ai ?

a/ Đám người đã quỳ xuống, đang quỳ xuống ?
Miễn bàn : họ sẽ tiếp tục quỳ xuống, bán nước cầu vinh.

b/ Đám người tranh giành quyền lực với đám người trên vì cùng mục đích đặc quyền, đặc lợi, tham những cho riêng mình ? Cũng khỏi bàn : thắng cuộc, họ sẽ tìm ra một cách quỳ bót lộ liễu hơn, với Trung Quốc hay ai ai cũng được.

c/ Những người khác, vì đủ thứ lý do, tồn sinh, hèn nhát, hoang mang, thờ ơ, v.v. tạm *đành vậy*.

Nhưng điều này chắc chắn : những người dám viết, dám nói câu trên và những ai thấy *phải lắm, nghe được*, sẽ không bao giờ quỳ xuống. Tôi tin rằng họ sẽ càng ngày càng đông, nhất là thanh niên. Ngày họ đủ đông và không cam *đành vậy* nữa, sẽ có một cuộc bể dâu. Tôi hy vọng nó sẽ ít đẫm máu.

Có lần tôi mơ ước dân ta tự giải phóng khỏi chế độ toàn trị Trung cổ Á Đông qua một cuộc *cách mạng* như kiểu Tiệp Khắc. Vừa nghĩ đến, tôi liền hiểu đó là ước mơ hão. Ngày nay, những tranh chấp giữa Trung Quốc và Tây Âu là tranh chấp giữa các thế lực tư bản góc, tư nhân hay Nhà Nước. Họ có thể lợi dụng chủ nghĩa dân

¹⁴<http://amvc.fr/Damvc/Nam%20Dao/TheLuan/DocHiemHoaDenCuaNguyenTrung.htm>

tộc hay các thứ ý thức hệ kiểu "*dân chủ, tự do, nhân quyền, e tutti quanti*" để diệt đối thủ *khi có thể làm được*. Họ luôn luôn biết thoả hiệp với nhau khi họ thấy nguy cơ phá sản, lỗ vốn to. Trung Quốc là chế độ toàn trị đầy, nhưng mấy chục năm qua các anh tư bản Tây Âu chẳng đua nhau nhào vào đây kiếm chác, hai bên đều có lời đó sao ? Có anh nào nhân danh *Tự do, Dân chủ, Nhân quyền* mà tẩy chay nó đâu ? Ngược lại thì... hè hè. Người Việt ở thời đại tư bản toàn cầu hoá thống trị cả nhân loại đành phải nhìn nhận và đối đầu với hiện thực này : trong cuộc đương đầu lâu dài, gian khổ, phức tạp với anh bành trướng Đại Hán, ta chỉ có thể có những đồng minh giới hạn và tạm thời thôi, đi được tới đâu tùy thuộc năng lực và trí tuệ của chính ta.

Có thể, thân phận làm người chỉ thế thôi. Mỗi thế hệ phải trả giá cho những thế hệ trước để rồi phạm tội với những thế hệ sau. Đành vậy ?

2014-07-31

Thư pháp, bút pháp

Đọc chương *giết thời gian*, chính mình đây, ai mà chẳng biết, bỗng chạm câu này :

con người không ngừng thay đổi, thư pháp cũng không ngừng biến hoá, nếu thư pháp mãi không thay đổi, tức là con người cũng dậm chân tại chỗ

Ta cũng có lúc nhìn chữ như ngắm tranh, nghe nhạc. It nhiều vẫn là ngoại cảnh : ta chỉ *biết mà không hiểu* những lĩnh vực nghệ thuật này. Nghĩa là : đơn thuần *cảm* thôi. Khốn nạn thật ?

Nhưng đọc hay viết *văn* thì khác hẳn. Trong câu trên, đổi hai từ *thư pháp* thành *bút pháp*, có lẽ là tình cảnh của ta hôm nay.

2014-08-11

Capitaine d'entreprise

Dans l'idéologie capitaliste, les grands capitaines d'entreprise se jugent par le succès dans le monde des choses, pas par l'estime dans le cœur des gens. Rares sont ceux qui, au sommet de leur gloire, se consacrent à la philanthropie. Il en existe. C'est tant mieux ainsi.

2014-08-13

Thống kê

Đọc thống kê về oép ămvc, ta chợt phân vân. Quan hệ gì thế ? Thể hiện giá trị gì ?

Sau 10 năm tồn tại, còn có và thêm nhiều người lạng qua oép ămvc chương là một quan hệ ngoại tại, ta có thể biết ít nhiều chính xác, không thể hiểu hết được, ta biết.

Nhưng hành động quan tâm tới thống kê ấy của ta, đương nhiên là quan hệ nội tại, quan hệ giữa ta với ta xuyên qua một quan hệ của ta với đời. Nội dung và giá trị thực của nó là gì ? Có đáng không ? Ta thêm hiểu quá.

2014-08-13

Song song truyện

Trong không-thời gian, nghĩa là đời sống thực của ta, có rất nhiều chuyện song song xuất hiện, phát triển và tiêu vong, nhưng *cuối cùng* đều chi phối thân phận làm người trong một thời đại của ta. *Khi* ta biết tới và hiểu được, đã *quá muộn*, mọi sự đã rồi, gọi là định mệnh cũng được. Định mệnh đôi khi chỉ là sự thiếu hụt kiến thức không tránh được của ta khi hành động. Hậu sinh khả úy ở đó : những điều ta không hề biết khi ta hành động, nó "*biết*" tám tởng rồi trước khi nó dần thân hành động. Trong từng hoàn cảnh, quá khứ, ta có thể biết ít nhiều nên tương lai bình thường trong hoàn cảnh ấy ta cũng có thể ít nhiều ước đoán. Duy hiện tại, trong bất cứ hoàn cảnh nào, ta chỉ biết điều ta thấy trước mắt thôi, và nó quyết định tương lai hàm hồ của ta, kiến thức về quá khứ hoàn toàn vô dụng trong lĩnh vực này và tương lai có thể ước đoán từ quá khứ cũng vậy. Chính vì vậy, hiện tại là giới hạn, là định mệnh của kiếp người.

Đây là một vấn đề nan giải trong nghệ thuật *hành văn*. Người thì vận dụng *hồi ức văn (flash-back)*, người thì vận dụng kỹ thuật *song song truyện*. Trong *Les chemins de la liberté*, Sartre đã thử nghiệm kỹ thuật song song truyện, và thất bại, chính chàng đã từng công nhận qua một nghiệm sinh : bị một độc giả ngáp dài trước mặt trong khi đọc tiểu thuyết của chàng trên một tuyến đường xe lửa.

Một kỹ thuật khác là dứt đoạn quá trình kể vào lúc gay cấn nhất, hạ hồi phân giải... như trong Tam Quốc Chí ! Kỹ thuật này kết hợp với hai

kỹ thuật trên thường rất hữu hiệu, được sử dụng tràn lan đại hải trong tiểu thuyết đủ loại, đặc biệt trong tiểu thuyết trinh thám, khiến tác giả thành công thành danh.

Tiếc thay, đây chỉ là thủ thuật, không là văn chương. Văn chương cần chút nhân cảm, nhân tình, chẳng kỹ thuật nào tạo ra được.

Huỳnh Di, ngoài tài viết trường giang tiểu thuyết, xây dựng cốt truyện lâm li và nhân vật phong phú, chính vì lạm dụng thủ thuật trên mà thất bại về mặt văn phong. Một lần, vài lần, chục lần, độc giả còn thấy hấp dẫn. Vài chục lần, độc giả ắt cảm thấy mình bị giựt giây, làm con rối của tác giả. Thế thì còn zăng chương cóc gì ?

2014-08-14

Khôn nạn của rượu

Rượu khôn nạn ở chỗ này : không uống, không thêm ; đã uống, thêm uống tới khi gục.

Thế thì là quan hệ nội tâm.

Quan hệ nội tâm là quan hệ với chính mình xuyên qua người khác, đương thời hay đã qua.

Khôn nạn thật.

2014-08-20

Ý thức hệ

Ôi, tà tinh tảo dần thân vào đấu tranh ý thức hệ có thật ở đời ta, quyết định cuộc sống thực của

chính ta và người thân thương, còn hơn là đốt đời mình soi sáng giấc mơ *Khoa Học* nhân văn hảo, vì *Sự Thật* phi nhân tính.

2014-08-22

Một ý thâm thúy của Kỳ Vân

"Kỳ Vân hay đọc sách Tàu. Trên bàn nứa của anh một cuốn sách chữ Hán mỏng. Tôi hỏi, anh nói:

- À, Mao nói về quan hệ chính trị và văn nghệ.

- Hay không? - tôi hỏi.

- Cha này siết văn nghệ chặt như Lê-nin. Nhưng văn cha hay. Thì Tàu nó có truyền thống văn chương nghị luận từ Xuân Thu Chiến quốc, Lã Bất Vi còn gì. Đâu có như ta? Ta không có văn xuôi. Toàn chỉ là đàn kêu tích tịch tình tang, ai mang công chúa dưới hang mà về; đàn kêu tích tịch tang tề, công chúa đã về rồi lại hoá câm..., cứ ê a vãn vò cốt sao sượng lỗ nhĩ và dễ thuộc. Cái cần nói ra bèn hóa thành thứ yếu, cái giúp người ta nhớ thì thành ra quan trọng... Không có văn tự, phải truyền khẩu nên nghịch đảo như thế... "

(Đền cù, Trần Đình, nxb Người Việt)

2014-09-06

Nhanh và chậm

Ngày nay, lịch sử nhân loại vận động ngày càng nhanh. Cứ 10 năm, thế giới đã thay đổi đến chóng mặt. Nhưng những vết máu, lòng căm

thù, nó để lại trong hồn người không những thay đổi chậm mà còn tăng cường nhanh, kéo dài, sâu đậm hơn. Không tạo được một nền văn hoá vượt những giá trị đã có, dù đúng dù sai và có thể hiểu được trong những bối cảnh lịch sử đã qua, chỉ còn cách chém giết nhau đến con người cuối cùng, và, ngày nay, đó một điều khả thi.

2014-09-08

Nợ nần

Ở đời, nợ nần bất cứ ai – đã chết từ lâu hay còn sống – bất cứ điều gì, có thể là một niềm vui, chắc chắn là một xiềng xích khó chịu, nếu ta còn muốn *làm ta, làm người*.

Nhưng chẳng nợ nần bất cứ ai bất cứ điều gì là điều khôn nạn nhất ở đời : không cô đơn nào tuyệt vọng, vô ích, vô vị, vô tình, vô tâm hơn thế. Chỉ vĩ nhân, kiểu này kiểu nợ, mới thích nổi cô đơn đó. Nó là mặt ảo của con người thực khi nó đã chấp nhận bất lực tiêu vong. Vĩ nhân thuộc nhân giới, tuy đã mất khả năng *làm người*.

Vì ta xuất thân Ziao Chi, *em* là món nợ đời của ta. Ta sẽ trả cạn món nợ đời này.

2014-09-18

Bàn dân Ziao Chi đi về đâu ?

Biết được bàn dân Ziao Chi *từ đâu và từ ai* đi đến hôm nay, trong đủ thứ lĩnh vực, là điều cần thiết, quý báu.

Những kiến thức đó giúp ta đẹp nhiều huyền thoại.

Tuy có lúc huyền thoại cũng giúp ta làm người ra hồn người ngay trong thời đại duy khoa học của ta.

Con người là huyền thoại duy nhất, đẹp nhất, quái đản nhất, đáng sống nhất, của tạo hoá !

Huyền thoại của người đời xưa *có lúc* giúp ta làm người ra người ở đời nay.

Xin lỗi độc giả, nếu tôi quá đà lộng ngôn.

Nhưng cũng nên công nhận : từ khi có ngôn ngữ, chưa ai có thể nói nghe được *con người là gì* !

Phải chăng vì chính nó đã sáng tạo ra mọi ngôn ngữ, những nền văn minh ?

Những điều nó sáng tạo ra chẳng thể nào định nghĩa nó, chỉ nhốt nó vào quá khứ của nó. Thế thôi.

Khi nó còn thềm tương lai, vừa sợ vừa khinh chết, bố ai đoán được nó sẽ làm gì, tạo ra nhân giới nào ?

Những kiến thức trên *có thể* giúp ta hiểu vài tính đặc thù trong lịch sử hình thành dân ta và bản thân ta.

Nhưng thân phận *làm người* xưa nay *tếu*. Khi hành-động, *ta không biết hết được những gì và ai đã nặn ra ta, khiến ta phải* làm như thế...

Ta cũng không biết luôn cả *toàn bộ* bối cảnh hành động của ta : ai biết và hiểu nổi *toàn bộ* quan hệ nhân quả giữa hoàn cảnh của riêng mình khi dần thân và tình trạng *thực và thật* của

nhân loại khi mình *đành*¹⁵ hành động ? Làm người khoa học khác gánh kiếp nhân văn ở đó.

Hôm nay, câu hỏi chí tâm, chí tình, chí từ, chí tử¹⁶, của ta nên là : bắt kê ta từ đâu tới, do những ai nặn ra, lai căng đến mức nào, *ta muốn tương lai* nào cho chính ta, tha nhân, kể cả không chỉ Ziao Chi, và những người đời sau, bắt kê màu da ? Và ta sẵn sàng trả giá với *bản mặt*, (chỉ thế thôi đã tui quá rồi !) có cần biết nó từ đâu ra, có giá trị gì theo đủ thứ chuẩn.

Trả lời trừu tượng, rất dễ. Mỹ từ thiếu gì. Thêm chút kiến thức ít nhiều khoa học và lý luận hình thức, thế là ổn, ai chẳng làm được, vèo lia bút là xong.

Trả lời cụ thể thì, hê hê...

Nỗi đau làm người hôm nay nó thế.

2014-09-27

Sợ chính mình

Nói chung, vốn là thú, ta cầu sinh. Sự sợ hãi quyết định thái độ và hành động của ta ở đời.

Chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Chẳng có gì đáng trách.

Chỉ khi ta đã nên người, trong một văn hoá nào đó, may ra ta mới đụng đầu một sự sợ hãi đặc

¹⁵ Mẹ, đây có thể là món *nợ đời Ziao Chi* của ta ? Ta nhận.

¹⁶ Ủ, ngôn từ đôi khi cũng có *giá trị*, cũng là tình ở một con người.

thù người, kinh hoàng hơn mọi sự sợ hãi, sợ hãi chính mình : ta tự do...

2014-09-27

Nhìn và nghe Iris cười

Chả cá nướng than ngoài vườn. Iris đòi ăn hành phi. Ta gấp cho nó một cọng. Nó lè lưỡi đón nhận, ăn, và cười vang.

Ta bỗng nghĩ : ở đời, vài phút hạnh phúc trọn vẹn hiếm biết bao ! Dễ biết bao ! Và hồn nhiên đến thế nào !

Tại sao, ngày đánh ngày, tháng đuổi tháng, năm giết năm, người ta thích làm khổ nhau đến thế ?

Đòi người "tự nhiên" thế chẳng ? Ta không tin. Không bao giờ chấp nhận.

2014-09-28

Nghe nhạc

Đêm nay, chán ngán quá với đời mình, ngoài những phút vui chơi và dạy cháu nên người, ta đành nghe nhạc.

Vài tiếng đàn piano thôi. Quả nhiên được an ủi.

Ở đời, ta vốn không thích được an ủi, thà trả giá, cả chì lẫn chài, cho bất cứ ai, khi ta thấy hành động hay lời nói của ta đáng phải trả giá cho người ấy. Như thế, còn có thể làm được một điều gì.

Khi không còn làm được điều gì nữa thì thế nào ?

Ôi, nghệ thuật, đẹp thay, cần thiết quá, khôn
nạn thật !

2014-10-23

Dịch thuật

Đọc *Le capital au 21e siècle* của Thomas Piketty, tôi bỗng nghĩ : trong lĩnh vực chính trị kinh tế học, tác phẩm đáng dịch qua tiếng zc nhất là *Tư bản luận* của Karl Marx. Người ta đã dịch từ lâu rồi mà! Tôi bỗng hiểu: dịch nó không đơn giản tí nào. Muốn hiểu TBL, phải hiểu *Góp phần phê phán kinh tế chính trị học*. Muốn hiểu GPPKTCTH, phải hiểu phương pháp suy luận biện chứng duy vật đặc thù của chàng. Muốn hiểu phương pháp suy luận biện chứng duy vật đặc thù của chàng, phải hiểu phương pháp suy luận biện chứng hình thức của Hegel và phương pháp suy luận duy vật của Feuerbach. Muốn hiểu phương pháp suy luận biện chứng hình thức của Hegel lại phải hiểu phương pháp suy luận duy lý hình thức của Kant. Cuối cùng, phải hiểu tư tưởng của Descartes, người đã đặt cái *Tôi* thành chủ thể của tư duy.

Bàn dân zc được nhào nặn bởi văn hoá phong kiến zc của thế kỷ 19, qua hai cuộc chiến dai dẳng, đẫm máu, lấy đâu thời giờ học những chuyện linh tinh ấy ?

Chỉ dịch kiến thức thôi đã rắc rối thế, nói gì đến chuyện dịch văn thành văn!

Nhưng "dịch" những kiến thức tào lao thành văn kêu và keng thì dễ ẹc. Đã dễ ăn tiếng lại ăn đậm tiền. Món này, các quan tư tưởng của Đảng Cộng Sản Ziao Chi thuộc loại tổ sư.

2014-11-01

Một thế giới bệnh hoạn

Xét cho cùng, thế giới văn chương nghệ thuật là một thế giới bệnh hoạn.

Chính vì thế, ở đó, thi thoảng, ta may mắn gặp được một con người chân tình.

Chính vì thế, chỉ ở đó thôi, ta mới có cơ thoát chính mình.

2014-11-01

Nợ đời

Có lúc, làm một chuyện liên quan tới bạn trên oép ămvc, ta gặp khó khăn kỹ thuật bất ngờ, không thể máy móc giải quyết được.

Có lẽ kiếp ta có chút nợ nần với bạn.

Chỉ nghĩ đến thôi, ta lạnh người : ta vốn ghét nợ. Ta thậm muốn, khi phui tay ra đi, không thiếu nợ ai bất cứ điều gì.

Nhưng nghĩ cho cùng, sống một đời mà không nợ ai bất cứ điều gì thì tội nghiệp quá !

2014-11-07

Mệt mỏi

Thỉnh thoảng ta mệt mỏi.

Đó là lúc ta hiểu đời.

Là lúc ta thấy mình, biết mình, hiểu mình.

Đáng buồn, đáng trách, đáng thương, hay đáng mừng ?

Ta thực sự không biết.

2014-11-08

Nỗi đau ở đời

Ta luôn luôn *muốn tất cả*.

Không muốn *có* tất cả. Chán lắm.

Nhưng bất cứ điều nhỏ nhoi nào ta có thể "*có*" ở kiếp người, trong bất cứ lĩnh vực nào, ta muốn có toàn diện, tới cùng, dù chẳng thể toàn hảo, vĩnh viễn.

Thế mà cũng hão !

Thân phận làm người mãi mãi là một hành trình dở dang. Khốn nạn thật !

2014-11-10

Le rêve réalisé de M. Thomas Piketty : la TVA taxant le Capital.

Avertissement

Vous pouvez lire confortablement ce texte et utiliser les automates de simulation dans :

<http://amvc.fr/PHD/LangThangChuNghia/LeReveRealiseDePiketty.htm>

Ce texte repose sur :

1/ <http://piketty.pse.ens.fr/fr/Capital21c>, (Extraits du livre)

(Les citations [Piketty] dans ce texte proviennent toutes des extraits ci-dessus.)

2/

<http://amvc.fr/Damvc/GioiThieu/NQDThong/ThomasPiketty-FR-NQDThong.htm>

Ce texte relève de *l'économie politique* en ce sens : il revendique la pensée de Marx dans l'appréhension du monde, le mode de raisonnement dialectique *propre à Marx* et les concepts marxistes tels qu'ils sont définis dans l'œuvre en français de Marx publiée de son vivant avec son consentement, Marx pratiquant superbement la langue française. C'est donc un texte *ouvertement idéologique*. Il considère l'être humain comme un tout et non comme la concaténation d'une partie rationnelle, d'une partie sentimentale et d'une partie intellectuelle, ou d'une partie économique, d'une partie sociale et d'une partie politique, *e tutti quanti*. Et néanmoins, sur chacun de ces terrains, il accepte une confrontation à armes égales.

Dans ce texte, l'adjectif *bourgeois(e)* est utilisé dans ce sens : *théories, concepts, catégories économiques* ou *comptables* largement utilisés de nos jours par la quasi-totalité des économistes, des hommes politiques et des journalistes de tous bords, droite, gauche, ailleurs, indéterminés, qui ont tous ceci en commun : des

concepts marxistes, plus ou moins estropiés, sous d'autres noms. Il s'agit donc d'une question de vocabulaire, d'économie de mots et non de jugements de valeurs. *Amen.*

Les *mots* écrits de manière peu conventionnelle comme *ValeurAjoutée* ou *CapitalFixe*, *CapitalConstant*, *PlusValue*, etc. sont des concepts ou catégories de pensée dans les paradigmes bourgeois ou marxiste.

Comme je vais utiliser quelques concepts marxistes, je commence par les situer dans le cadre intellectuel où ils prennent sens : le "modèle" de base du mode de production *Capitaliste* de Marx, dans sa substantifique moelle.

1/ sous l'angle de la circulation des marchandises (économie de marché) :

$A \rightarrow M \rightarrow (A + A')$, processus réel aboutissant *in fine* à :

$A \rightarrow A + A'$ (définition la plus abstraite, la plus générale du *Capital*, aujourd'hui incarnée par le *Capital* sous forme financière)

M = Marchandises

A et A' = sommes d'argent.

De la valeur (sous *forme* Argent) qui génère de la valeur en quantité supérieure (sous *forme* Argent), *l'argent n'étant qu'une des formes de la valeur*. Ceci est la partie la plus difficile à comprendre dans la théorie économique de Marx (*Contribution à la critique de l'économie politique* et *Le Capital Tome 1*).

2/ sous l'angle de la production "matérielle" :

Capitaliste X	achète	production	vend	recupère
A=100€	MoyensDeProduction = CapitalConstant=90€	Produit = ?	marchandises=120€	A + A'=120€
	ForceDeTravail = CapitalVariable = Salaire=10€			
Salarie Y		Salaire=10€		

On laisse de côté tous les facteurs exogènes du processus de production... pour examiner la bête nue.

On s'intéresse au **Capitalisme** industriel et commercial, aussi appelé *économie réelle*, laissant de côté le **Capitalisme** financier.

A/ au départ le **Capitaliste** X a une somme d'argent = 100€.

B/ il achète sur le *marché des biens et services* des **choses** et sur le *marché du travail* des **gens**. Après ces transactions, ses 100€ sont passés dans la poche d'autrui. *Il lui reste en main des choses et des hommes*. Dont les valeurs sont par exemple :

- **CapitalConstant** = 90€

- **CapitalVariable** = 10€

Ces choses et ces hommes sont *des formes matérielles* de son **Capital**, comme 100€-papalard étaient *une autre forme matérielle* de son **Capital**.

C/ à l'issue du processus matériel de production :

- le **Capitaliste** X possède un amas de choses appelées **Produit**. On peut par abus de langage les appeler des *marchandises virtuelles* pour la raison suivante : ils sont destinés à la vente, mais personne ne peut dire *a priori* ce qu'ils valent ! On ne le sait qu'au moment de l'achat-vente réelle, si cela a lieu, "**PrixDeMarché**" oblige.

- les **Salarié** Y ont *reçu et mangé* très matériellement leurs **Salaires**. Les 10€ "avancés" par le

Capitaliste X sont *définitivement sortis* du processus de production et du marché pour s'anéantir dans la consommation des hommes.

D/ néanmoins, en vendant ses *Produit*, notre *Capitaliste* récupère une somme d'argent, 120€ par exemple, *supérieure à la totalité du Capital qu'il a avancé pour produire*. La différence = 20€ est appelé *PlusValue*.

- le *CapitalConstant* qui est un amas de choses ne peut de lui-même avoir plus de valeur qu'il n'en contient, il se contente donc de transférer sa valeur aux *Produit*. Le *CapitalConstant* est nécessaire à la production de la *PlusValue*, il ne la produit pas. Le *Capitaliste* récupère *la valeur du CapitalConstant* sous la forme d'une partie du prix de vente de la marchandise = 90€.

- le *CapitalVariable* = 10€, "avancé" par le *Capitaliste*, a été littéralement mangé par les *Salarié*. Il ne se retrouve donc pas dans les *Produit* fabriqués.

- D'où viennent alors les 30€ se trouvant dans les marchandises en plus des 90€ de *CapitalConstant* ? Du travail des *Salarié*, car *le travail est l'unique créateur de valeurs nouvelles*. Supprimez le "marché du travail", il n'y aura plus de *Capitalisme*, c'est tout. Toutes les querelles théorico-politico-économiques, donc idéologiques, actuelles tournent autour de ce pot.

Il se trouve que, la plupart du temps, les *Salarié* créent une valeur (30€) supérieure à la valeur de leurs propres *ForceDeTravail* (10€). C'est cette partie (20€) que Marx appelle *PlusValue*.

Mais parfois, il n'en est pas ainsi.

a/ En vendant ses **Produit**, le **Capitaliste** récupère 100€. Son argent n'est pas devenu du **Capital**, il a pris des risques et s'est angoissé pour... rien.

b/ En vendant ses **Produit**, le **Capitaliste** récupère 95€. Les 10€ de **CapitalVariable** ayant été bouffés par ses **Salarié**, il n'a plus que ses yeux pour pleurer les 5€ volatilisés dans leurs estomacs.

Dans les 3 cas, cela ne change rien pour les **Salarié**. Ils ont vendu leurs **ForceDeTravail** à leur valeur de marché, pour 10€ donc. Ils ont travaillé, ils ont reçu 10€, les ont bouffés, et sont de nouveau en état de travailler. C'est tout.

Pour le **Capitaliste**, il en va autrement. Son **CapitalConstant**, où qu'il l'investisse, ne générera jamais de profit. C'est justement pour cela qu'il faut qu'il le fasse *travailler* comme on dit, par les **Salarié** justement. Mais son **CapitalVariable** générera des profits, des pertes, ou un résultat nul selon le "*coût du travail*" et sa *productivité*. Il se trouve qu'avec la mondialisation de l'économie **Capitaliste**, à quantité et qualité égales, le **Capitaliste** peut "acheter du travail" dix fois, voire 20 fois moins cher dans certains pays qu'en France. Les délocalisations directes ou indirectes (sous-traitance) ont encore un bel avenir.

E/ Capital, CapitalConstant, CapitalVariable, PlusValue, sont des concepts de base de la théorie marxiste du mode de production **Capitaliste**. La validité de ces concepts repose sur les argumentations de Marx à propos de l'économie marchande, sur sa théorie de la *valeur*, du *tra-*

vail, de la "valeur-travail" comme on dit aujourd'hui (*Contribution à la critique de l'économie politique*)¹⁷. Cette argumentation repose sur un mode de penser que Marx caractérise comme *matérialiste et dialectique*, une "synthèse" "dépassant" Hegel et Feuerbach. Parfois exprimée avec le jargon hégélien. Ex : *la valeur d'usage se réalise dans l'usage, la consommation*. Dur, dur.

Les différents rapports quantitatifs entre ces concepts sont à la base d'une foultitude d'autres concepts, de "lois"... *Exploitation, taux d'exploitation, taux de profit, reproduction simple ou élargie du Capital, accumulation du Capital*, et j'en passe... Y compris la fameuse *loi sur la baisse tendancielle du taux de profit* où, dans une note de travail publié après sa mort par Engels, Marx examine, *dans le cadre de la concurrence inter-Capitaliste*, l'évolution probable de la composition organique du *Capital* sous l'effet d'un seul paramètre = la mise en œuvre dans l'économie du savoir scientifique et du savoir-faire technologique dont il parle abondamment lorsqu'il glorifie la mission historique du *Capitalisme*, (cf. *Le Manifeste du PC* et d'autres textes). Même sous cette forme étriquée, elle permet de comprendre pas mal de phénomènes contemporains. Ce n'est pas sans raison qu'on y revient et que Piketty la mentionne dans son bouquin.

¹⁷ Attention la "valeur-travail" de Marx n'est en aucun cas assimilable à la "valeur-travail" de Ricardo et des économistes contemporains ! C'est triste de devoir le dire !

Bon, assez. Sinon on va m'accuser d'abuser de la célébrité de l'ouvrage de Piketty pour faire de la propagande idéologique marxiste. Je ne retiendrais de Marx que les concepts directement liés aux catégories économiques utilisées par Piketty dans son livre.

*

Beaucoup de monde ont rendu un hommage *mérité* au livre ***Le Capital au 21^e Siècle*** :

<http://piketty.pse.ens.fr/fr/Capital21c>, (Extraits du livre)

M. Thomas Piketty a étudié sur le long terme (3 siècles) l'évolution *en valeur* de quelques catégories économiques fondamentales : ***Patrimoine, PIB, RevenuNational, RevenuDuCapital, RevenuDuTravail***, etc., pour un certain nombre de pays et à partir du moment où il est possible de raisonnablement le faire, *en s'appuyant sur des sources identifiables, vérifiables et des algorithmes de calcul intégralement consultables*. Chapeau ! *Homo œconomicus* reconnaissant. Désormais, il sera ridicule de bavasser politique ou théorie économique en ignorant son œuvre.

"Au final, la World Top Incomes Database (WTID), issue du travail combiné d'une trentaine de chercheurs de par le monde, constitue la plus vaste base de données historiques disponible à ce jour sur l'évolution des inégalités de revenus, et correspond au premier ensemble de sources mobilisé dans ce livre" [Piketty]

Il en retire des observations et des réflexions très mesurées par ailleurs. Certaines intéressent ce texte.

Grossièrement, tout juste pour donner un fil de lecture à ce texte qui s'intéresse à l'inégalité entre *RevenuDuCapital* et *RevenuDuTravail*, Piketty constate :

Au cours des années 1870-1914, on assiste au mieux à une stabilisation des inégalités à un niveau extrêmement élevé, et par certains aspects à une spirale inégalitaire sans fin, avec en particulier une concentration de plus en plus forte des patrimoines. Il est bien difficile de dire où aurait mené cette trajectoire sans les chocs économiques et politiques majeurs entraînés par la déflagration de 1914-1918, qui apparaissent à la lumière de l'analyse historique, et avec le recul dont nous disposons aujourd'hui, comme les seules forces menant à la réduction des inégalités depuis la révolution industrielle.¹⁸

[...]

¹⁸ Avant cette déflagration, dans sa querelle avec Kautsky, Lénine avait affirmé : l'analyse de la situation économique ne permet qu'une conclusion : les guerres impérialistes sont *inévitables*, il faut s'y préparer et en profiter pour conquérir le pouvoir. Il a eu raison. Sans doute parce que Lénine a défini la dialectique marxiste ainsi : "la substance même, l'âme vivante du marxisme : l'analyse concrète d'une situation concrète"
[<https://www.marxists.org/francais/lenin/works/1920/06/vil19200612.htm>]. N'oublions pas qu'à cette époque *économie* signifie *économie politique*.

Pour résumer : les chocs du « premier XXe siècle » (1914-1945) – à savoir la Première Guerre mondiale, la révolution bolchevique de 1917, la crise de 1929, la Seconde Guerre mondiale, et les nouvelles politiques de régulation, de taxation et de contrôle public du *Capital* issues de ces bouleversements – ont conduit à des niveaux historiquement bas pour les capitaux privés dans les années 1950-1960. Le mouvement de reconstitution des patrimoines se met en place très vite, puis s'accélère avec la révolution conservatrice anglo-saxonne de 1979-1980, l'effondrement du bloc soviétique en 1989-1990, la globalisation financière et la dérégulation des années 1990-2000, événements qui marquent un tournant politique allant en sens inverse du tournant précédent, et qui permettent aux capitaux privés de retrouver au début des années 2010, malgré la crise ouverte en 2007-2008, une prospérité patrimoniale inconnue depuis 1913. [Piketty]

En bref : les 2 guerres mondiales au 20^e siècle ont contraint les inégalités à se réduire. Mais à partir des années 70, *le naturel revient au galop* si bien qu'en 2010, on est revenu à la situation d'avant la 1^e guerre mondiale, sinon pire.¹⁹

¹⁹ Que le lecteur me pardonne. Je souffre autant que lui de l'obscurité du langage commun dont j'hérite ici. De quelle inégalité parle-t-on ? De l'inégalité dans la répartition du *Patrimoine National* entre citoyens d'une même nation ou de l'inégalité entre *RevenuDuCapital* et *RevenuDuTravail* ? Hé bien, des deux, dans ce sens : l'inégalité entre *RevenuDuCapital* et *RevenuDuTravail* permet de renforcer l'inégalité de *Patrimoine* et vice-versa. Il y a une relation

Il en conclut : si on continue dans cette voie, il y aura peut-être péril en la demeure.

Et il préconise des remèdes dont celle-ci qu'il considère comme une *utopie utile* : taxer le **Capital**.

*

Dans ce texte, je veux montrer que d'un point de vue *marxiste*, dans un discours **antiCapitaliste** ni *convenu* ni *paresseux*, qui n'ignore rien de cet *échec historique* – mais nullement fondamental pour la pensée économique de Marx – des États soi-disant socialistes au 20^e siècle, et qui n'a jamais refusé de *se donner les moyens intellectuels de dépasser* n'importe quelle théorie sur n'importe quel sujet, son remède est effectivement une *utopie* inutile, non parce qu'il est inapplicable dans la situation internationale actuelle mais pourrait l'être dans d'autres situations, mais parce qu'il *a été déjà appliqué et contenu de l'être* tous les jours depuis les années 50 en France et dans le monde. Et n'a rien donné.

*

Les inégalités qui nous intéressent ici concernent les **RevenuDuCapital** et les **RevenuDuTravail**.

Dans chaque groupe, il y a des inégalités internes, extrêmement intéressantes, notamment :

- les inégalités à l'intérieur des **RevenuDuTravail** qui rejoignent une question que j'ai posée

organique entre **Patrimoine** et **Capital** dont nous ne discuterons pas dans ce texte.

par ailleurs : dans le cadre de l'économie politique marxiste, sommes-nous en train d'assister à l'avènement d'une *nouvelle classe*, celle de **CapitalisteFonctionnel**, jamais mentionnée en tant que telle par Marx pour la bonne raison qu'elle n'existait pas en son temps. Passons.

- les inégalités entre **CapitalisteFinancier** et **CapitalisteProductif** (j'y reviendrais, par ailleurs).

Chez Piketty, le sujet dont je traite ici tourne autour des "notion", "concept", "catégorie économique", "catégorie comptable" suivants : **TVA**, **PIB**, **RevenuNational**, **RevenuDuCapital**, **RevenuDuTravail**, etc.

- **RevenuDuCapital**, **RevenuDuTravail** sont des subdivisions du **RevenuNational**.

- **RevenuNational** est calculé à partir du **PIB** (*Revenu Intérieur Brut*):

RevenuNational = PIB – AmortissementDuCapitalFixe.

- **PIB** est calculé à partir de la **TVA** (*Taxe sur la ValeurAjoutée*).

Il faut aussi tenir compte des relations extérieures. Etc.

Ce texte n'a nulle envie de décrire la réalité des relations économiques dans leur totalité et en détail. C'est le boulot des experts. Je n'en fais pas partie. Ce texte veut expliciter la logique interne de fonctionnement du **mode de production Capitaliste** et montrer que la **TVA** est aussi *de fait* une taxe sur le **Capital**.

Donc, je laisse de côté le micmac des échanges internationaux ainsi que les interventions de l'*État* (hors la *TVA*) qui sont des facteurs exogènes concernant les relations entre les catégories économiques mentionnées.

Par la suite, nous utiliserons les définitions suivantes de *L'INSEE* :

http://www.INSEE.fr/fr/themes/detail.asp?reg_id=99&ref_id=PIB-va-reg

Le produit intérieur brut (PIB) est ce que produit l'économie d'un pays. Il est égal à la somme des valeurs ajoutées brutes augmentées des impôts sur les produits (*TVA*, droits de douanes, taxes spécifiques) moins les subventions sur les produits.

http://www.INSEE.fr/fr/themes/detail.asp?reg_id=99&ref_id=pib-va-reg

La valeur ajoutée est la différence entre la valeur des biens ou services produits par une entreprise ou une branche et celle des biens et services utilisés pour la production, dite des « consommations intermédiaires ».

<http://www.INSEE.fr/fr/methodes/default.asp?page=definitions/consommation-intermediaire.htm>

[les *consommations intermédiaires*] = Valeur des biens et services transformés ou entièrement consommés au cours du processus de production. **L'usure des actifs fixes mis en œuvre n'est pas prise en compte** ; elle est enregistrée dans la consommation de *Capital* fixe

Pour économiser le verbiage et simplifier l'examen du problème qui nous intéresse, qui est d'ordre théorique, nous prendrons d'abord pour exemple un cas réduit à la simple expression du processus de production de *ValeurAjoutée*, la production dans un secteur ne nécessitant pas de *CapitalFixe*.

Au niveau *national* qui n'est rien d'autre qu'un cumul des valeurs générées au niveau des *Entreprise*.

$PIB = \text{ValeurAjoutée} + TVA$ (niveau national)

Au niveau *Entreprise*

$\text{ValeurAjoutée} = \text{PrixDeVenteTTC} - \text{ConsommationIntermédiaire}$ (contribution au PIB par une entreprise)

$\text{ConsommationIntermédiaire} =$ Valeur des *Produit* achetés par l'*Entreprise* et entièrement consommés au cours du processus de production.

L'usure du *CapitalFixe* mis en œuvre n'est pas prise en compte dans le traitement de la *TVA*.

Dans ce texte :

ValeurAjoutée (niveau national) = Somme des *ValeurAjoutée* des *Entreprise*

TVA (niveau national) = Somme des *TVA* générées par les *Entreprise*

Nous nous intéressons aux catégories économiques en elles-mêmes pas à leur sommation.

Tous les calculs ci-dessus débutent *de fait* avec le calcul de la **TVA**. Le processus de recouvrement de la **TVA** par *l'État* sert *de fait* à calculer la **ValeurAjoutée**. La **ValeurAjoutée** sert à calculer le **PIB**. Le **PIB** sert à calculer le **RevenuNational**, le **RevenuNational** sert à calculer le **RevenuDuCapital** et le **RevenuDuTravail**.

De fait, le **RevenuDuTravail** n'a pas besoin de tout ce bazar idéologique. Il est = somme des **Salaire** dans les feuilles de paie.

Je commencerais donc par l'étude de la **TVA**.

Je vais singer la démarche "scientifique" qu'a adoptée Piketty : partir de *faits* (réels et non de séries statistiques) *constatables, vérifiables* et, quel bonheur ! *reproductibles* à volonté :

- un ticket de caisse
- un processus de recouvrement de la **TVA** conforme à la loi.

Voici un ticket de caisse.

HIBOUTIK
3 rue de la Faim
75004 PARIS
01-32-32-32-32

Date: 2013-08-15 10:05:49

Ref. 1

Produit	Prix	Total
1 x Croque Monsieur	5.50	5.50
1 x Crêpe au chocolat	2.60	2.60
1 x Coca	2.00	2.00
1 x Formule économique	9.00	9.00
Total		19.1 EUR

dont TVA (7%) EUR 1.25

Mode de paiement : CB

Table : Table 1 - Nombre de couverts : 0

Il est étonnant. Il énonce, mais à rebours, la définition de la *TVA*. La *TVA* est *définie* comme une taxe qu'on applique sur la valeur nouvellement créée par l'*Entreprise* dans la production d'un *Produit*, sur sa *ValeurAjoutée*. C'est donc un % sur ce qui existe : $0.2 * X$, par exemple.

Mais quand on observe la *pratique* de l'*État* pour recouvrer la *TVA*, il en va autrement : il est impossible de calculer directement la valeur d'un quelconque pourcentage sur quelque chose qui soi-disant existe, $TVA = 0.2 * X$.

Parce qu'on est parfaitement incapable de déterminer *a priori* X , la *ValeurAjoutée*. X est une inconnue.

Il faut évaluer la *ValeurAjoutée* à partir d'autre chose : *PrixDeVenteTTC*

C'est le sens profond de la définition :

$$\text{ValeurAjoutée} = \text{PrixDeVenteTTC} - \text{ConsommationIntermédiaire}$$

Malheureusement, tant qu'on n'a pas vendu le **Produit**, on ne connaît pas sa **ValeurDeMarché** ! C'est aussi une inconnue.

Donc, le processus *réel* de recouvrement de la **TVA** par l'**État** est le suivant :

<i>PrixDeVenteTTC</i>	<i>Consommation-Intermédiaire</i>	<i>ValeurAjoutée</i>	<i>TauxDeTVA</i>	<i>TVA</i>
Y	120	X	0.2	0.2*X

ConsommationIntermédiaire et **TauxDeTVA** sont des constantes.

Entre ces 5 facteurs, il existe par définition **INSEE** la relation suivante :

$$Y - 120 = X + 0.2X = X(1 + 0.2)$$

$$Y = 1.2X$$

$$X = Y/1.2$$

Nous nous retrouvons devant un problème à 2 inconnues et nous n'avons pour le résoudre qu'une seule équation. Impossible donc. Pourquoi ?

Pour une raison liée au *principe de base* sans lequel toutes les théories à propos de l'économie de marché ne font que mouliner du vent : les marchandises hétéroclites qui s'y trouvent s'échangent à *quantité de valeurs égales*.

Ce principe signifie :

a/ malgré leur hétérogénéité, les marchandises sont *commensurables*, admettent une *unité de mesure commune*, sont "*de même nature*" en quelque sorte. **Pourquoi ?**

- La question a été posée par Aristote. Sa conclusion ? Impossible. Et il refusa de spéculer. C'est la marque d'un *grand penseur* !

- Absolument rien sauf le fait qu'elles sont *toutes* produites par du *temps de travail humain*. D'où la notion de **ValeurTravail** admise par quasiment tous les économistes depuis Ricardo à nos jours.

b/ malheureusement, en *économie politique*, **ValeurTravail** est un concept creux tant qu'on n'arrive pas à définir un moyen pour la quantifier. On pourrait tout juste en rigoler ou faire de la poésie : *un Spectre hante le Capital, la ValeurTravail*.

c/ Marx s'est livré à 10 années d'études et de réflexion pour proposer une définition de la **ValeurTravail** que je juge la plus rationnelle. Hélas, cette définition implique l'impossibilité de calculer *a priori* la **ValeurTravail** d'un **Produit** : la valeur d'un **Produit**, c'est le temps de travail général, abstrait, *en quantité socialement nécessaire* pour le produire dans des conditions déterminées d'une époque déterminée. S'il en est ainsi, c'est uniquement *à travers une transaction sociale* que j'ai une petite chance de la quantifier. Comme toujours, le seul moyen de sortir de ce genre d'impasse intellectuelle, c'est d'agir. Comme dit l'autre, "*L'acte précède la pensée*".

J'emmène mon **Produit** au **Marché**. Je le propose pour un prix = 360€. Si quelqu'un l'achète, la **ValeurDeMarché** de mon **Produit**, indéniablement, est = 360€.

Si finalement je m'en débarrasse pour 300€, tout aussi indéniablement la **ValeurDeMarché** de mon **Produit** = 300€.

S'il en est ainsi déjà pour **ValeurDeMarché** d'un **Produit** entier, il faut rêver pour espérer déterminer *a priori* la valeur d'un bout de ce **Produit**, sa **ValeurAjoutée**...

Une fois le **Produit** vendu, **Y** devient une constante. Le calcul de **X** devient un jeu d'enfant.

Dans l'exemple ci-après, je présente un même phénomène vu sous 4 points de vue :

- **marxiste**, à travers des concepts propres à Marx
- **bourgeois**, à travers des catégories comptables bourgeoises qui comportent
- le point de vue de l'**Entreprise** encore appelé le **Capitaliste**. Un peu abusif certes, mais totalement justifié : on ne s'intéresse qu'à deux catégories, **RevenuDuCapital** et **RevenuDuTravail**.
- le point de vue de l'**État**
- le point de vue du **Salarié**

Pour lire les 12 Notes explicatives ci-après, il vaut mieux les imprimer sur 2 feuilles de papier et les lire tout en regardant le tableau Excel original ci-joint dans : **TVA-Taxant-Capital-Automate.xlsx**.

Notes	Taux TVA =	0.20		
01	Capital =	170.00		
	Marx	INSEE		Micmac TVA
	CapitalConstant	Facteurs de production		
02	CapitalConstant_Amortissable	CapitalFixe	0.00	
02_1	CapitalConstant_ConsommationIntermédiaire	ConsommationsIntermédiaires	120.00	20.00
	CapitalVariable = Salaire	Facteur Travail	50.00	
03	PrixDeRevient_TTC		170.00	
04	PrixDeVente_TTC			360.00
05	PrixDeVente_HTVA			300.00
06	TVA versée à l'État			60.00
07	RecetteDeEntreprise		320.00	
08	ProfitDeEntreprise		150.00	
	TauxDeProfit		88%	
09	ValeurAjoutée_TVA_Incluse		240.00	
	TVA perçue par État sur ValeurAjoutée par l'entreprise		40.00	
	ValeurAjoutée		200.00	
10	PIB		240.00	
11	PlusValue		190.00	
12	TauxDeProfitMarxiste		112%	

Notes

01 – Les cellules **jaunes** contiennent des données externes au cycle matériel de production que vous pouvez modifier.

Les cellules **oranger** contiennent des données internes au cycle matériel de production

Les cellules **bleues** contiennent des valeurs calculées

Les cellules **vertes** contiennent des concepts marxistes

La cellule **rouge** contient la **TVA** payée par l'**Entreprise** aux fournisseurs lorsqu'elle achète ses **MoyensDeProduction** qualifiés de **ConsommationIntermédiaire**.

La cellule **grise** contient **CapitalFixe** bourgeois = une partie du **CapitalConstant** marxiste ignoré dans le calcul de la **TVA**, d'où sa valeur = 0.

02 – Marx décompose le *Capital* investi en *CapitalConstant* (achat des *MoyensDeProduction* qui sont des choses) et *CapitalVariable* (achat de *ForceDeTravail* qui sont des hommes).

Les *MoyensDeProduction* comportent :

a/ des équipements lourds dont l'utilisation peuvent durer des années. À chaque cycle de production, ces *MoyensDeProduction* ne transfèrent qu'un pourcentage de leur valeur dans *Produit*. Je les nomme *CapitalConstant_amortissable*. Ils correspondent au *CapitalFixe* dans la comptabilité bourgeoise. Dans le calcul de la *TVA*, cette partie du *CapitalConstant* n'est pas pris en compte. Pour nous simplifier la vie, nous choisissons une *Entreprise* dont l'activité ne nécessite pas de *CapitalConstant_Amortissable*, d'où sa valeur = 0€.

b/ des *Produit* achetés par le *Capitaliste* et entièrement consommés par un cycle de production. Ces *Produit*, je les appelle *CapitalConstant_ConsommationIntermédiaire*. Il correspond à *ConsommationIntermédiaire* dans l'une des trois manières de calculer La *TVA* de *L'INSEE*.

Le *CapitalVariable* marxiste est appelé *FacteurTravail* dans le vocabulaire *INSEE*, dans l'une des trois manières de calculer La *TVA* de *L'INSEE*.

02_1 : le prix d'achat d'une partie des *MoyensDeProduction* marxiste, appelés *ConsommationIntermédiaire* par *L'INSEE*, est de 120€ TTC, dont 20€ de *TVA*. Les 20€ sont prélevés par le fournisseur des *ConsommationIntermédiaire* auprès de *l'Entreprise* ayant acheté ces

Consommation Intermédiaire et transmis à l'*État*. Ils sont donc déjà taxés.

Le prix de vente du *Produit* fabriqué par l'*Entreprise* contient les **20€** ci-dessus. Pour éviter de taxer la *TVA* en cascade, à chaque étape du processus de production, l'*État* taxe la *Valeur Ajoutée* cumulée jusqu'à l'étape en cours et reverse à l'*Entreprise* ces **20€** qui représentent la valeur cumulée de la *TVA* perçue dans les étapes antérieures. Tel est le discours officiel.

03 – Le prix de revient de tout ce que le *Capitaliste* a acheté pour produire est bien un prix TTC : en recevant les *Consommation Intermédiaire* commandés, il sort bien de sa caisse le total TTC à payer.

PrixDeRevientTTC = Consommation Intermédiaire + CapitalVariable (= Salaire)

04 – *PrixDeVenteTTC*. Il est saisi à la caisse lors de la vente. **C'est seulement à cet instant précis** qu'on connaît la *ValeurDeMarché* du *Produit* fabriqué et proposé à la vente. C'est donc à partir de *PrixDeVenteTTC* qu'on déduit *PrixDeVenteHTVA* et le montant de la *TVA* !

Ce tripatouillage très réel est à l'envers du discours définissant la *TVA* !

05 – *PrixDeVenteHTVA = PrixDeVenteTTC / (1 + Taux-de-TVA)*

06 – *TVA = PrixDeVenteTTC - PrixDeVenteHTVA*

07 – *RecetteDeEntreprise = PrixDeVenteTTC - TVA versée à l'État + TVA restitué par l'État*

au titre des achats des *Consommation Intermédiaire*

08 – *ProfitDeEntreprise = RecetteDeEntreprise - PrixDeRevientTTC*

09 – *ValeurAjoutée_TVA_Incluse = PrixDeVenteTTC - CapitalConsomment_ConsummationIntermédiaire*

Commentaire : dans le calcul de la *TVA*, l'*État* considère que le *Salarié* ou *CapitalVariable* = 50€, est une *ValeurAjoutée*.

A raison : le *CapitalVariable* a déjà été bouffé par le *Salarié*, il ne peut pas être transmis au *Produit* fabriqué. La valeur équivalente retrouvée dans le *Produit* vendu est bien une valeur nouvellement créée par le *Salarié*.

Mais du point de vue du *Capitaliste*, c'est bien une partie du *Capital* qu'il a avancé.

Comme c'est une somme d'argent anonyme, chacun lui attribue le nom qui lui convient. Finalement force reste à la loi : il est taxable.

10 – Contribution de l'*Entreprise* au *PIB* = *ValeurAjoutée* + (*TVA* perçue par *État* sur *ValeurAjoutée* créée par l'*Entreprise*).

Évidemment, ce n'est qu'une autre manière de présenter le *PIB* conformément à la définition de *L'INSEE*, car tout a été calculé à l'envers de ce discours à partir d'une donnée saisie à la caisse et du *TauxDeTVA*.

11 – *PlusValue = ProfitDeEntreprise + (TVA perçue par État sur ValeurAjoutée créée par l'Entreprise)*

Commentaire : la *PlusValue* produite par le *Salarié* est ensuite partagé entre le *Capitaliste* et l'*État*. Point final. Les 2 catégories comptables bourgeoises ne sont que des décompositions de la catégorie économique marxiste appelée *PlusValue*.

la *PlusValue* marxiste est inférieure au *PIB*. La différence correspond au... *Salaire* ou *Capital-Variable* !

PIB = PlusValue + CapitalVariable

12 – TauxDeProfitMarxiste = PlusValue / Capital. Marx calcule le *rendement réel* du *Capital* avant le partage du gâteau ! C'est tout

Naturellement, ***TauxDeProfitMarxiste*** > ***TauxDeProfit***

*

Le tableau Excel *TVA-Taxant-Capital-Automate.xlsx* est en lui-même un automate qui permet :

- de vérifier la cohérence des transcriptions des catégories marxistes en catégories comptables bourgeoises.

- de simuler l'impact de la variation d'un paramètre sur les résultats. Il suffit de saisir manuellement la valeur d'un paramètre pour observer l'impact sur les données calculées du "modèle".

Voyons ça.

1/ Variation du TauxDeTVA, toute chose étant égale par ailleurs.

<i>Taux-DeTVA</i>	<i>Taux-DeProfit</i>	<i>TauxDeProfit-Marxiste</i>
0.0	112%	112%
0.2	88%	112%
0.4	71%	112%

Commentaires :

A/ En supprimant la *TVA* ($TauxDeTVA=0$) :
 $TauxDeProfit = TauxDeProfitMarxiste$

Cela signifie que la transcription des catégories économiques marxistes en catégories comptables bourgeoises est cohérente.

B/ $TauxDeProfitMarxiste = 112\%$ dans tous les cas.

Cela signifie :

- le modèle de base du *mode de production Capitaliste* de Marx décrit une relation *fondamentale* (hors intervention externe de *l'État*) du couple *Capital-Travail*, du couple *Capitaliste-Salarié*.

- toute autre description *cohérente* d'un cycle de production *Capitaliste* n'est qu'une décomposition des catégories économiques marxistes en sous-catégories auxquelles on donne à l'avenant les noms qui vous arrangent.

Bien sûr, cet exemple ne suffit pas : il n'intègre que peu de catégories économiques (*PIB, TVA...*) mais non des moindres !

Il repose sur le cas particulier d'une production ne nécessitant pas de *CapitalFixe*.

Il faudrait vérifier cette assertion avec d'autres exemples significatifs. Par exemple :

- en intégrant le traitement comptable des amortissements qui concerne directement le **CapitalConstant**. Voir ci-après.

- en intégrant l'impact du **Capital** financier.

- *e tutti quanti*.

C/ variation du **TauxDeProfit** en fonction du **TauxDeTVA**.

L'augmentation du **TauxDeTVA** entraîne systématiquement la diminution du **TauxDeProfit**. Et vice-versa.

Cela fait plus de 30 ans en France que *Droite* et *Gauche* au pouvoir s'échinent à muscler l'**Entreprise**, c'est-à-dire à l'aider à augmenter le rendement du **Capital**, son **TauxDeProfit**. Cela s'appelle joliment : *relancer la croissance par l'offre* ou politique *néo-libérale*.

Hé bien, le moyen existe et il est applicable dès demain : baisser le **TauxDeTVA**.

Quitte à le faire, allons-y gaiement : **TauxDeTVA** = 0. On réalisera d'un coup la synthèse miraculeuse suivante : *relancer la croissance par l'offre et par la demande* (augmenter le pouvoir d'achat des **Salarié**, politique Keynésienne, s'il en est).

Il est fort à parier qu'avec le **TauxDeProfit** qui en découle, les investisseurs vont se précipiter vers les **Entreprise**. Celles-ci vont :

- vendre leur **Produit** bien moins cher pour gagner des parts de marché, viser le monopole.

- investir pour développer leurs productions, partant, de créer des emplois, de relancer la *demande*.

Dans le même temps, le bon peuple galvanisé par l'aubaine va dépenser plus, incitant les **Entreprise** à investir davantage pour capter la nouvelle *demande*.

La *demande* relance l'*investissement*, l'*investissement* crée des emplois et relance la *demande*.

Tout le monde se retrouvera au paradis sur terre. C'est ce qu'on appelle, dans le langage des gourous économiques, un *cercle vertueux*.

Malheureusement, il y a un hic : l'**État** n'aura plus de sous pour payer ses fonctionnaires sauf en :

- empruntant sur "les marchés financiers" et augmenter la dette publique.

- taxant sauvagement les revenus des **Salarié**. Mais alors, ils n'auront plus d'argent pour acheter les **Produit** (*surproduction*, classique du marxisme).

- en licenciant tous ses fonctionnaires et ramener la France au **Capitalisme** sauvage.

- *e tutti quanti*.²⁰

²⁰ Dérignons-nous un peu. Imaginons l'éventualité suivante qui n'est pas intrinsèquement imaginaire puisque certains États l'ont mise en pratique avec quelque succès dans le passé récent.

a/ On y va gaiement en empruntant sur "les marchés financiers".

2/ Variation du *PrixDeVenteTTC*, toute chose étant égale par ailleurs.

$$\text{TauxDeTVA} = 0.2$$

Notes	PrixDeVenteTTC	ValeurAjoutée	TVA	PIB	ProfitDeEntreprise	TauxDeProfit	PlusValue	TauxDeProfitMaximiste
A	360	200	40	240	150.00	88%	190	112%
	200	66.67	13.33	80	16.67	10%	30	18%
B	170	41	8.33	50	-8.33	-5%	0	0%
C	120	0	0	0	-50	-29%	-50	-29%
D	100	-16.67	-3.33	-20	-66.67	-39%	-70	-41%

b/ Au bout d'un certain temps, c'est tout l'art de la politique, on décrète : j'efface ou je restructure les dettes publiques, les dettes des entreprises vis-à-vis du capital financier.

C'est sûr,

- les capacités de production matérielle des entreprises restent les mêmes.
- le cercle vertueux se transforme aussitôt en spirale ascendante magique.
- quelques capitalistes financiers risquent de suicider. La majorité n'en mourra pas.
- une foultitude de petits porteurs vont se sentir lésés.

c/ je fais le tri parmi les petits porteurs :

- ceux qui ont spéculé recueillent le fruit mérité de leurs spéculations.
- Ceux qui n'ont pas spéculé eux-mêmes, par exemple les cotisants aux fonds de retraite aux États-Unis dont les PDG ont spéculé. On leur restitue une retraite raisonnable hors spéculation financière.

d/ aux "capitaines d'industrie", aux capitalistes fonctionnels, on leur dit : il y a plein d'hommes irremplaçables dans les cimetières ; je vous propose tous les moyens nécessaires à votre action, tous les honneurs dû à un grand commis de l'État, et un salaire = 10 ou 20 fois le SMIG. Si vous n'en voulez pas, allez voir ailleurs si j'y suis.

Il n'est pas sûr que le pays et les entreprises sombrent aussitôt dans le chaos !

Notes

A/ La diminution du *PrixDeVenteTTC* provoque la diminution du *TauxDeProfit* et du *TauxDeProfitMarxiste*.

Cela se conçoit aisément.

B/ Cependant, lorsque *PrixDeVenteTTC* = *Capital* investi = 170€

on observe l'anomalie réjouissante suivante :

- *PlusValue* = *TauxDeProfitMarxiste* = 0 : normal, on n'a pas fait de bénéfice, c'est tout.

- Pour notre *Capitaliste*, il en va autrement : il a investi = 170€, il a vendu ses *Produit* = 170€, il se retrouve avec une perte de 8.33€ et un *TauxDeProfit* négatif = -5%.

Que signifie ce tour de sorcellerie ?

Hé bien, l'*État* considère que le *Salaire* = *CapitalVariable* (totalement mangée par le *Salarié* au cours du processus matériel de production) est une *ValeurAjoutée*, il est donc taxable. L'*État* taxe donc quelque chose qui n'existe pas en tant que *ValeurAjoutée par rapport aux valeurs qui préexistaient au cycle de production*, une *valeur ajoutée* imaginaire en somme ! Il se paye sur le *CapitalVariable* qui existait bel et bien avant le cycle de production. Avec son mode de calcul à l'envers, l'*État* aboutit à ce genre d'incohérence.

C/ lorsque *PrixDeVenteTTC* = *CapitalConstant* = 120€

on retombe sur nos pieds : le *CapitalVariable* appelé aussi *FacteurTravail* ou *Salaire* a été

intégralement mangé par le *Salarié*. L'*État* n'a plus rien à se mettre sous la dent.

Les effets sur les autres données sont identiques, qu'on utilise le vocabulaire marxiste ou le vocabulaire comptable bourgeois, l'effet *TVA* ne jouant plus aucun rôle.

D/ lorsque *PrixDeVenteTTC* = 100€

on aboutit à une incongruité : *ValeurAjoutée*, *TVA*, *PIB* sont tous négatifs !

Néanmoins, le *PIB* négatif qui en découle n'est pas sans intérêt. Il signifie qu'après avoir mangé le *CapitalVariable*, l'*État* commence à mordre sur le *CapitalConstant* ! Ce n'est pas inenvisageable. On peut même sauver l'*Entreprise* de la faillite. Il suffirait à l'*État* ou à la BCE de lui prêter de l'argent à taux 0 et de lui emprunter ce même argent à un taux d'intérêt de 5%, voire plus. Cela est déjà arrivé avec les banques...

Conclusion 1

Le *CapitalVariable* étant taxable, d'une manière ou d'une autre, l'*État* taxe le *Capital* à chaque transaction commerciale.

Pire : la *TVA* s'applique sur la *ValeurDeMarché* du *Produit*. Cette valeur comporte :

- n% du *CapitalConstant_Amortissable* transmis au *Produit*

- *Consommations Intermédiaires*
(=*CapitalConstant_ConsommationIntermédiaire*)

- *Salaire* (= *CapitalVariable*)

- *PlusValue*

Les *Consommation Intermédiaire* sont explicitement exclus du calcul de la *TVA*.

Mais le *CapitalFixe* n'y échappe pas ! Le *Capitaliste* le récupère bien à travers les micmac d'amortissement traités à part, *après* qu'il ait été taxé, et s'il y a encore quelque chose à "récupérer".

En prélevant la *TVA*, l'*État* taxe aussi le *CapitalFixe*, à chaque transaction Achat-Vente à la *ValeurDeMarché*.

Le rêve de Piketty est déjà réalisé depuis les années 50 quand la TVA a été inventée et mise en œuvre en France.

En voici, ci-dessous, la démonstration avec l'automate

TVA-Taxant-Capital-Automate.xlsx :

Au lieu de singer le modèle bourgeois (si modèle il y a) du *mode de production Capitaliste*, explicité par le calcul de la *TVA* applicable à tous les *Produit* vendus, avec des concepts marxistes *estropiés*, mais néanmoins juste pour le cas d'une production ne nécessitant pas de *CapitalFixe*, intégrons cette *TVA* à sa place dans le modèle de base du mode de production *Capitaliste* dans lequel le *CapitalConstant* comporte aussi le *CapitalFixe* bourgeois, autrement dit : pour fabriquer ses *Produit*, le *Capitaliste* doit faire des investissements lourds permettant par exemple d'acheter des machines dont l'usage dure plus d'un cycle de production, disons 5 ans. Supposons que le cycle de production = 1 ans.

Soit $X = \text{PrixAchat_TTC}$ de cette machine, attestée par la facture du *Fournisseur* et le virement bancaire du *Capitaliste* au *Fournisseur*.

Chaque année, cette machine transmet aux *Produit* le 5^e de la valeur de son *PrixAchat_TTC*.

Ô, miracle ! *L'État*, par la loi, a autorisé l'amortissement de ce genre de matériel en... 5 ans !²¹

Le tableau Excel *TVA-Taxant-Capital-Automate.xlsx* suffit pour en prendre acte : il suffit d'attribuer une valeur $X > 0$ au *Capital-Constant_Amortissable* ou *CapitalFixe*.

Pour $\text{TauxDeTVA} = 0.2 = 20\%$ et $\text{PrixDeVenteTTC} = 360$, voilà ce que cela donne.

Dans le "modèle bourgeois", comme nous l'avons montré, rien ne bouge, la valeur du *CapitalFixe* n'entrant pas en compte dans le calcul de la *TVA*.

Il en va autrement dans le modèle marxiste qui prend en compte le *CapitalFixe* dans ce calcul, tout bonnement parce que c'est la réalité : il figure bien dans la *ValeurDeMarché* du *Produit*

	"Modèle" bourgeois (TVA)		Modèle marxiste (TVA)			
Notes	ProfitDeEntreprise	TauxDeProfit	CapitalFixe	ProfitDeEntreprise	TauxDeProfit	TauxDeProfitMarxiste
1	150	88%	0	150	88%	112%
2			100	50	29%	33%
3			190	-40	-24%	0%

Notes

²¹ C'est pour rire un peu. Quand on prend au sérieux la comptabilité *bourgeoise*, il faut bien, de temps en temps, se déridier et... rigoler car, tout de même, elle tape notre portefeuille.

1/ *CapitalFixe = 0*

Peu importe le vocabulaire, les résultats sont identiques pour *ProfitDeEntreprise* et *TauxDeProfit*.

2/ *Capital fixe = 100*

Dans le modèle marxiste, *ProfitDeEntreprise* et *TauxDeProfit* chutent *considérablement* : le modèle marxiste n'ignore pas que la *TVA* porte sur la *ValeurDeMarché* du *Produit* – la valeur des *ConsommationIntermédiaire*, c'est-à-dire sur *CapitalFixe + CapitalVariable + Plus-Value*.

3/ *CapitalFixe = 190*

Cela signifie que la totalité du *Capital* investi dans la production de *Produit* dans un cycle de production matérielle = 360€.

Comme la vente à la *ValeurDeMarché* a rapporté 360€, le *TauxDeProfitMarxiste* = 0%.

Néanmoins notre pauvre *Capitaliste*, par la grâce de la *TVA*, a essuyé des pertes = 40€ et un *TauxDeProfit* négatif !

Il se consolera, à travers le micmac de l'amortissement dans la comptabilité *bourgeoise* en récupérant son *CapitalConstant* sur *Re-cetteDeEntreprise* = 320€.

Mais, au total, il a bel et bien perdu 40€. Cette somme = la *TVA* que l'*État* a prélevé lors de la vente du *Produit* !

Cela signifie : les économistes *bourgeois* peuvent bavasser à satiété de la *ValeurTravail* et de l'*ÉconomieDeMarché*, ils n'y comprennent rien. Pour eux :

- **ValeurTravail** est un concept "théorique", un "axiome", quelque chose qu'on accepte sans discussion pour... d'innocentes et vaines discussions... de salon. Les éventuelles chamailleries sur son sujet ne sont que spéculations qui ne portent pas à conséquences. C'est peut-être pourquoi ils en discutent peu : il faudra trancher entre les définitions que Ricardo et Marx ou d'autres en donnent. Mais pourquoi faire ? Ce n'est pas avec ce genre d'élucubrations qu'on peut espérer le Nobel ou avoir du prestige dans la considération des hommes politiques, des détenteurs du pouvoir économique ou des *média* de notre temps !

- **ValeurDeMarché** est une donnée naturelle : on la constate sur le terrain, c'est tout.

Entre les deux, il n'y a aucun lien exprimable et vérifiable. C'est tout dire.

Examinons l'impact de la variation du **PrixDeVenteTTC**

Variation du **PrixDeVenteTTC**, toute chose étant égale par ailleurs.

$$\text{TauxTVA} = 0.2$$

$$\text{CapitalConstant} = 100$$

$$\text{PrixDeRevient_TTC} = 270$$

Notes	PrixDeRevient_TTC	PrixDeVenteTTC	ValeurAjoutée	TVA	PIB	ProfitDeEntreprise	TauxDeProfit	PlusValue	TauxDeProfitMaximisé
1	270	360	200	40	240	50	29%	90	33%
2	270	270	125	25	150	-25	-15%	0	0
3	270	200	66.67	13.33	80	-83.33	-49%	-70	-26%

Notes

$$1/ \text{PrixDeVenteTTC} - \text{PrixDeRevient_TTC} = \text{PlusValue} = 90\text{€}$$

90€ > 40€ : il y a de quoi payer la *TVA* et récupérer un profit de 50€. Inutile d'aller fouiner plus loin.

2/ *PrixDeVenteTTC - PrixDeRevient_TTC = PlusValue = 0€*

L'Entreprise paye quand même *TVA* = 25€ et essuie une perte de 25€ et un *TauxDeProfit* négatif !

3/ *PrixDeVenteTTC - PrixDeRevient_TTC = PlusValue = -70€*

L'Entreprise a vendu à perte = 70€, elle paye quand même *TVA* = 13.33€ et essuie une perte de 83.33€ !

Cette perte dépasse la perte due à : *PrixDeVenteTTC - PrixDeRevient_TTC = -70€*

La différence correspond à la *TVA*.

Cela signifie : après avoir avalé le *CapitalVariable*, la *TVA* mord sur le *CapitalFixe* qui est censé ne pas être concerné par la *TVA*.

Néanmoins, *L'Entreprise* a toute de même contribué pour 80€ au *PIB* !

Conclusion 2

L'État Capitaliste est censé protéger le *Capital*, "outil de travail" qui doit être exonéré de l'ISF, Mitterrand dixit. Il le fait effectivement, à une condition : le *Capital* doit le nourrir. Si le *Capital* n'y arrive pas en produisant une *PlusValue* suffisante, le *Capitaliste* le paiera de sa poche, quitte à faire faillite. Comme quoi la mission de *L'État Capitaliste* est de protéger la classe *Capitaliste* et non un *Capitaliste* en particulier,

Marx dixit. Sauf si ce *Capitaliste* particulier s'appelle Peugeot, Renault, BNP ou SG !

Conclusion 3

Science économique, comptabilité, idéologie

La technique comptable, en elle-même, est neutre. Ce n'est qu'une *mécanique de double écriture* servant à inscrire et vérifier aisément la saisie des flux de valeurs : peu importe leur signification, "*la balance doit être carrée*".

La mise en œuvre de cette mécanique pour gérer l'économie n'est pas neutre : *toutes* les catégories comptables portent un nom qui véhicule un sens pour les hommes. Elles sont toutes définies par des hommes pour traduire une certaine (et parfois incertaine) vision de la réalité, une certaine idéologie. C'est pourquoi elles sont toutes *imposées* par des lois, elles-mêmes créées par des hommes dans le cadre d'un *État* politique, d'une idéologie. Une superstructure idéologique en somme (Marx).

Exemple.

Les catégories comptables *RevenuDuCapital* et *RevenuDuTravail*(*) établissent une égalité *formelle* entre le détenteur *réel* des *MoyensDeProduction* et le propriétaire *réel* d'une *ForceDeTravail* qui crèvera *réellement* de faim dès demain s'il n'arrive pas à la vendre.

*

(*) Reconnaissons-le, c'est du beau style ! De si jolis concepts nous amènent assez spontanément à croire en ce conte surréaliste : deux hommes *libres et égaux en droits* se rencontrent

et s'associent *librement* pour gagner ensemble de l'argent, chacun apportant ce qu'il possède :

- le **Capitaliste** apporte 100€ de **Capital**
- le salarié apporte sa **ForceDeTravail** qui, sur le marché du travail, vaut 10€

A l'issue de cette libre association, chacun **reçoit** ce qui lui **revient** : **Revenu du Capital** et **Revenu du Travail**. Incontestablement, c'est du grand *style* !

Quelle belle romance ! Elle passe sous silence quelques plaisanteries salées :

- une fois le contrat de travail signé, le salarié cesse d'être *libre* de son temps et de son activité : tant d'heures par jour, par semaine, par mois, à faire ce qu'on lui ordonne de faire. Tout et n'importe quoi, au besoin. Ex, chez Orange : demander à un "vieux" physicien en recherche-développement, de plus de cinquante ans, à se transformer en gérant d'une boutique de smartphones, d'abonnements. Sinon, c'est la porte ou le suicide en perspective. Cela s'appelle *capacité d'adaptation, mobilité, flexibilité du travail*. Point final.

Quant à *l'égalité*, les lois sur le statut de salarié sont sans ambiguïté : pour pouvoir profiter des divers droits sociaux associés à ce statut, il faut qu'un homme *prouve sa dépendance, sa subordination vis-à-vis d'un patron*. Les chômeurs en savent quelque chose.

- les valeurs nouvellement créées le sont par le salarié et lui seul. Mais il n'en reçoit que des miettes : son **Salaire**. En fin de compte, *le salarié se paye sur ce qu'il a lui-même produit*. C'est justement pourquoi, malgré le fait qu'il ait bouffé les 10€ de **Salaire**, le **Capitaliste** récupère quand même la totalité du **Capital** avancé,

100€ = 90€ de *CapitalConstant* + 10€ de *CapitalVariable* ou *Salaire*. Plus un profit !

- supposons que le salarié ose tenir ce raisonnement :

OK, nous nous sommes *librement* associés pour gagner de l'argent ensemble et partager équitablement les bénéfices de cette association. Vous avez apporté 100€ de *Capital*. J'ai apporté 10€ de *ForceDeTravail*. On a récupéré 120€. Vous récupérez votre apport de 100€ en *Capital*. J'ai déjà récupéré mon apport de 10€ en *Salaire*. Partageons le bénéfice de 20€ en proportion des apports de chacun.

On le traiterait de fou. Pourquoi ? Cette belle romance sombrerait en cacophonie. Ou en lutte des classes.

*

Évoquer *la liberté, l'égalité, la justice, la démocratie, l'intérêt général, l'intérêt commun* dans ces conditions, c'est se faire plaisir avec des mots, des maux qui peuvent écraser voire tuer très *réellement* des hommes. Aujourd'hui même.

Ces catégories comptables ont une fonction *idéologique* : masquer la logique de fonctionnement du mode de production *Capitaliste*, l'exploitation sans merci de l'homme par l'homme à travers des échanges de marchandises, dont l'homme lui-même.

Que l'exploitation de l'homme par l'homme sous des formes variées, depuis la forme esclavagiste jusqu'à la forme salariée, soit une nécessité historique pour développer la production en quantité et qualité ainsi que la civilisation qui s'ap-

puie sur ce développement, tout le monde *doit* en convenir²². C'est Marx lui-même qui l'a énoncé. Qu'elle reste "nécessaire" *aujourd'hui*, et pour quelques temps encore, j'en conviens, quoique... Pour combien de temps ? On n'en sait rien, mais l'unité de compte n'est certainement pas le *quinquennat*, la décennie, ma vie, mais le siècle. Les modes de production prennent tant de temps à naître, mûrir et périr ! Ayant admis cela, vaut mieux regarder les réalités en face, en discuter aussi sereinement que faire se peut, et ne pas perdre son temps à habiller le mode de production *Capitaliste* avec des oripeaux style liberté, égalité, justice, équité, démocratie, progrès partagé, responsabilité, rationalité, scientificité. *Tout cela n'a rien à voir avec lui*. Il n'y a qu'à regarder ses *actes* en France, dans ses colonies ou néocolonies, dans ses relations tous azimuts avec des États aussi démocratiques que la Chine et la Russie d'aujourd'hui.

Croire que des bilans comptables puissent apporter de l'objectivité scientifique à une théorie économique explicite ou implicite est une niaiserie.

Néanmoins, par sa *rigueur mécanique*, la comptabilité retient *un aspect quantitatif fiable* (en ce qui concerne les erreurs de saisie et d'écriture) d'un certain nombre de phénomènes vus sous un certain angle. Elle peut aider à *justifier ou à*

²² La démocratie athénienne elle-même repose sur un mode de production esclavagiste. D'où un intéressant débat sur les relations entre infrastructure économique et superstructure politique.

contredire de manière plus ou moins convaincante telle ou telle théorie économique. Tout réside dans la définition des catégories comptables. Que valent-elles pour décrire la réalité des rapports humains pour produire et reproduire leurs conditions d'existence dans des conditions historiques déterminées ?

Conclusion 4

Science, Économie, Idéologie.

Piketty, mathématicien de formation, est parfaitement conscient du gouffre qui sépare *sciences dures* et *sciences molles*. Il sait aussi que les données économiques ne sont pas des données naturelles, qu'elles résultent aussi de décisions politiques. Il a donc pris un grand soin à distinguer :

- la partie scientifique de son œuvre : *l'établissement des faits*.

Il en résulte deux énormes banques de données mises à la disposition de tout un chacun. Et leurs traitements statistiques.

[<http://amvc.fr/Damvc/GioiThieu/NQDThong/ThomasPiketty-FR-NQDThong.htm>]

- les *interprétations* qu'il en tire et les propositions qu'il préconise pour résoudre certains problèmes qui minent notre société.

- les *justifications*, forcément idéologiques, pour ces propositions sur la base de ces interprétations

C'est tout à son honneur : il avance à visage découvert. On éprouve un humain plaisir à le lire : il ne cherche pas à tromper, à *se* tromper.

Il n'est pas sûr qu'il ait bien mesuré le gouffre qui sépare *sciences dures* et *sciences molles*.

J'ai écrit quelque part²³ que la "nature" en elle-même n'est pas scientifique. C'est le discours qu'un homme tient à son propos qui l'est ou ne l'est pas. Et il l'est ou ne l'est pas pour un autre homme qui :

- possède des compétences égales ou supérieures (dans le cadre d'une culture, d'un paradigme comme on dit) à celles du discoureur dans un domaine du savoir et peut donc comprendre ce que le discoureur veut dire.

- est capable de vérifier de manière incontestable que les raisonnements proposés par le discoureur sont, à peu de chose près, exact.

Dans *les sciences dures*, cela peut être assez simple : passons dans mon labo, reproduisons les phénomènes que vous décrivez et vérifions les résultats.

Dans des cas plus difficiles où il n'est pas possible de reproduire les phénomènes, on peut procéder autrement : d'après votre théorie, on peut *prédire* qu'à tel moment à venir, l'éclipse totale de la lune par la terre se produira et sera visible de tels endroits sur terre pendant tant de minutes. Attendons voir.

En économie, c'est impossible. Pourquoi ?

Parce que les humains, à la différence des animaux, appréhendent le monde avec des mots. Ces mots ont un sens défini par autrui. Ce sens s'impose à moi et à mes semblables dès que

²³ *Penser librement*, Chronique Sociale, Lyon 2000.

nous l'utilisons pour penser. Ils peuvent charrier des *interprétations* ou des *choix de valeurs*, c'est-à-dire de *l'idéologie*.

En physique, ces mots portent sur les relations de la matière avec elle-même, le discours de l'homme à l'homme porte sur les relations de la matière à la matière. Ces relations ont l'amabilité de se moquer de ce que les hommes pensent d'elles. D'où leur "objectivité". Même dans ce cas de figure, il a fallu à peu près deux siècles pour que les hommes se mettent d'accord sur la définition de concepts physiques du genre "*force*", "*énergie*" et, aujourd'hui encore, il faut être physicien pour savoir vraiment de quoi on parle.

En *économie politique*, ce discours porte sur des relations *spécifiquement humaines*. Ces relations-là dépendent de ce qu'en pensent les hommes ! Vous et moi ! Par conséquent, dès la phase d'*établissement des faits*, qui sont tout de même *le fait des hommes* et non *des faits de la nature*, nous sommes déjà en plein dans les interprétations et les idéologies.

Voici 2 exemples parmi d'autres dans l'ouvrage de Piketty, qui ne constituent en rien une attaque contre son ouvrage que j'apprécie à sa juste valeur, du moins je l'espère. Simplement un essai pour comprendre comment nous tous raisonnons et comprenons le monde en lisant les discours qui égagent notre morne intelligence économique : d'abord avec la pensée d'autrui.

I/ TVA

La *TVA* a été décrite comme une *taxe sur la consommation* : elle est intégralement payée par le consommateur final. C'est "vrai" :

- elle sort de la poche du consommateur.
- dans son mode de calcul, on voit que le *CapitalConstant_ConsumptionIntermédiaire* en est exclus.
- le *CapitalConstant_Amortissable* n'y figure même pas. C'est comme s'il n'existait pas dans le cycle de production de la *TVA*.

On tient donc la *TVA* comme telle. Et c'est faux. Car la *TVA* ne devrait s'appliquer que sur la *ValeurAjoutée* contenue dans le *Produit* vendu ! Or la *ValeurDeMarché* du *Produit* comporte non seulement du *CapitalVariable* et du *CapitalConstant_ConsumptionIntermédiaire* mais aussi un certain pourcentage du *CapitalConstant_Amortissable*. La *TVA* porte donc aussi sur le *CapitalConstant_Amortissable* puisqu'il n'est pas explicitement exclus de son calcul. Elle est payée par le consommateur à la place du *Capitaliste*. La contrepartie ? Elle diminue d'autant ses bénéfices, son taux de profit. On l'a vérifié ci-dessus.

2/ Amortissement du CapitalFixe

"Le revenu national est étroitement relié à la notion de « produit intérieur brut » (PIB), souvent utilisée dans le débat public, avec toutefois deux différences importantes. Le PIB mesure l'ensemble des biens et services produit au cours d'une année sur le territoire d'un pays donné. Pour calculer le revenu national, il faut

commencer par soustraire du PIB la dépréciation du capital qui a permis de réaliser ces productions, c'est-à-dire l'usure des bâtiments, équipements, machines, véhicules, ordinateurs, etc., utilisés au cours d'une année. Cette masse considérable, qui atteint actuellement de l'ordre de 10 % du PIB dans la plupart des pays, ne constitue en effet un revenu pour personne : avant de distribuer des salaires aux travailleurs, des dividendes aux actionnaires ou de réaliser des investissements véritablement nouveaux, il faut bien commencer par remplacer ou réparer le capital usagé. Et si on ne le fait pas, alors cela correspond à une perte de patrimoine, donc à un revenu négatif pour les propriétaires."

[Piketty]. C'est moi qui souligne.

Déridons-nous un peu. Examinons la richesse conceptuelle propre aux discours économiques contemporains.

"*L'usure des bâtiments...*" est un phénomène physique *incontestable, incontournable*. Si je veux continuer à utiliser ces bâtiments pleinement, *je dois* les réparer. C'est ce que je fais en réparant la clôture de ma maison. Certes, ce travail améliore la *qualité d'usage* de ma maison. Il exige de moi pas mal de sueur mais ne me rapporte aucun *revenu* au bout de n'importe quel cycle de production. D'ici que je revende ma maison, cette clôture aura le temps de se détériorer maintes fois. Maintes fois, je la réparerais. Mais je ne suis pas assez fou pour espérer en tirer hors inflation un prix = prix d'achat + la *valeur-travail* des travaux que j'ai engagés pour la maintenir en bon état. Ma clôture, comme ma maison, est bien un *patrimoine*. Mais ce n'est

pas un *Capital* : il ne me rapporte rien à l'issue d'un quelconque cycle de production.

"*La dépréciation du Capital*" serait-elle aussi un phénomène physique, un phénomène naturel ? Bien sûr que non : le *Capital* n'existe pas à l'état de nature. C'est une relation sociale, une *valeur*.

Telle est la "substantifique moelle épinière" de la *marchandise* : un phénomène à double face. En tant qu'objet physique, elle a *peut-être* une *valeur d'usage pour quelqu'un d'autre que moi* (Marx-Engels). C'est la raison pour laquelle il est prêt à me l'acheter. Dès qu'il l'achète, l'objet acquiert pour nous une *Valeur* au *PrixDeMarché*. L'acheteur consomme l'objet pour satisfaire ses besoins naturels. L'objet en tant que tel disparaît de la nature, sa *Valeur* itou (en fait, elle n'y est plus car elle est passée dans ma poche !) Si l'acheteur revendait l'objet à sa *ValeurDeMarché* à un autre acheteur, il retrouve une somme d'argent qui ne fait que remplacer l'argent dont il s'est séparé : la circulation des marchandises ne crée pas de *PlusValue*. C'est le cas du *CapitalConstant*, sous forme *Capital-Fixe* ou *ConsommationIntermédiaire*, peu importe.

Point final. Pour l'économie de marché en tout cas.

C'est le sens trouble mais réel et profond des pronoms indéfinis employés ici : *il* faut bien..., si *on*... : un lien trouble, *indéfini* entre phénomène naturel et phénomène social qui permet, au besoin, de les confondre, de rendre *incon-tournable* une relation sociale non nécessaire

sous le masque d'une relation matérielle absolument nécessaire.

"avant de distribuer des salaires aux travailleurs, des dividendes aux actionnaires ou de réaliser des investissements véritablement nouveaux [...]"

Au moment dont parle Piketty, celui où le *Capitaliste* récupère l'amortissement d'une partie de son *CapitalFixe*, le *Salaire* des travailleurs a déjà été totalement digéré dans leur estomac, il n'y a plus rien à leur distribuer et, effectivement, le *Capitaliste* ne leur distribue rien. Autrement, ils n'auraient pas pu travailler ni reproduire sous forme de nouvelles marchandises une partie de la *Valeur* du *CapitalFixe* avancé, la *Valeur* de leur propre *ForceDeTravail* et une *PlusValue* ; *l'Entreprise* n'aurait dès lors pas un sou en banque pour amortir ou distribuer quoi que ce soit. Ici, le raisonnement de M. Piketty relève de la poésie surréaliste.

Tel est le propre d'un raisonnement dialectique. Dans ce mode de raisonnement, tout est en mouvement, rien n'existe en dehors du temps. Le *Salaire*, peu importe celui qui l'avance (dans notre société actuelle, c'est toujours le salariés qui fait cette avance car il ne le reçoit qu'après avoir travaillé) existe *avant* la fin du cycle matériel de production, qui existe *avant* la vente des *Produit*, qui existe *avant* la masse d'argent destinée à amortir le *CapitalFixe*, distribuer les dividendes, réaliser des investissements véritablement nouveaux.

Comme on le voit, la pensée économique de Marx n'est pas si dépassée que ça lorsqu'on

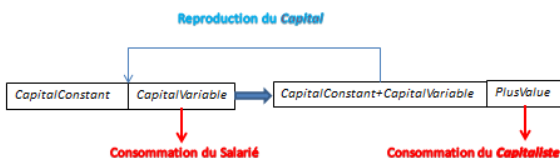
cherche à comprendre ce que les mots veulent dire !

*

Avant d'en discuter, je montrerai que le *Capital* est *in fine* produit par les *Salarié*.

Voyons comment, selon Marx, se reproduit le *Capital* en termes de valeur.

Reproduction simple du Capital



Capital

CapitalConstant = 100€

CapitalVariable = 50€ (*)

PlusValue = 50€

(*) *CapitalVariable* inclut le *Salaire* du Directeur Général embauché pour gérer *L'Entreprise*, le *Capitaliste* ne faisant rien.

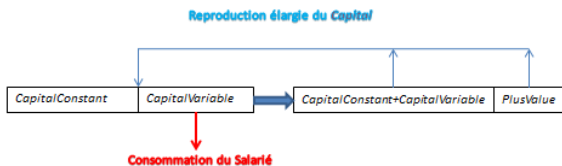
Au bout de 3 cycles de production le *Capitaliste* a mangé les 150€ qu'il avait avancés.

Pourtant il reste propriétaire de 150€ de *Capital* !

Ces 150€ ne tombent pas du ciel. Ils ont été *Produit* par le *Salarié*.

C'est bête comme chou.

Reproduction élargie du Capital



Pris d'un accès d'ascétisme et d'héroïsme, notre **Capitaliste**, saturé d'aventureuses angoisses, décide de ne pas toucher à la **PlusValue** qui lui revient *de droit* et prend le risque de la réinvestir dans son **Capital**.

Toute chose étant égale par ailleurs, voici le résultat :

Cycle	Capital	PlusValue	TauxDeProfitMarxiste
1	150.00	50.00	0.33
2	200.00	66.67	
3	266.67	88.89	
4	355.56	...	

Après 3 cycles de production, notre **Capitaliste**, sans se salir les mains, se retrouve à la tête d'un **Capital** plus de 2 fois supérieur à son **Capital** initial... L'esprit d'aventure et les angoisses endurées par notre **Capitaliste**, franchement, ne sont pas mal payés !

Marx appelle ce processus **AccumulationDu-Capital**. Sauf contraintes externes, exogènes, il est en principe infini.

Heureusement il existe des contraintes endogènes : *l'économie politique* ne se résume pas à des flux de valeurs. Elle implique directement, inextricablement, les hommes sans qui il n'existe ni **Valeur**, ni **Capital**, ni **PlusValue**, les hommes qui créent ces valeurs et/ou qui en hé-

rient, qui se battent entre eux pour se l'approprier (concurrences *interSalarié* et *interCapitaliste* incluses). Cela peut aboutir à des... luttes de classes sous une forme ou une autre, des émeutes, des guerres, de l'indignation, etc., ou des... révolutions. Mais c'est une "autre" histoire.

Ainsi, le *Capital* est un *être social* (c'est de la philo marxiste, à croire ou pas) non seulement parce que pour le mouvoir (le faire *travailler*, lui faire *engendrer du profit*) il faut recourir au travail coordonné de nombreux individus, mais aussi et peut-être surtout, parce qu'il est lui-même produit par le travail associé de nombreux individus.

*

Les machines s'usent à l'usage, *il faut* donc les remplacer au bout d'un certain temps si *on* veut continuer à produire. Inattaquable : c'est un phénomène physique observable, voire mesurable. Dans la réalité, c'est l'*État* qui décide de ce qui est amortissable sur combien d'années.

Comment procède-t-on pour amortir l'usure des machines ?

Hé bien en remettant dans la poche du *Capitaliste* une partie de la *Valeur* issue de la vente des nouveaux *Produit*. Nouveaux en ce sens : des objets conçus et fabriqués pour satisfaire des besoins ou des goûts concrets spécifiques, des cafetières électroniques à partir de la ferraille par exemple. Cela s'appelle *innovation*...

S'appuyant sur une relation physique indiscutable de la matière à la matière, Piketty entérine

sans justification un choix idéologique : le droit de propriété privée *ad æternam* sur la **Valeur des MoyensDeProduction** qui, comme je l'ai montré, est entièrement produite par les **Sala-rié**, le droit éternel de s'approprier les **Valeurs** produites par autrui. Ce serait un fait naturel...

Cela se conçoit. Une fois que Piketty a entériné sans discussion et raisonne avec les concepts de **RevenuDuCapital** et **RevenuDuTravail**, où le **RevenuDuTravail** ne sera à jamais que le **Sal-laire**, c'est-à-dire la valeur *au prix du marché* de la **ForceDeTravail** dans "*le marché du travail*", et ce, quel que soit le taux d'usure du **Capital-Fixe**, tout le reste allant au **RevenuDuCapital**, la messe est dite et une taxe sur le **Capital** tourne à la plaisanterie : le **Capitaliste** l'intégrera dans ses calculs comme une charge supplémentaire de même nature que la **TVA** qui en elle-même est déjà une taxe sur le **Capital**, les intérêts dus à ses emprunts divers et variés, et la répercutera sur les prix de vente de ses **Produit**.

Il n'est pas sûr qu'il arrive à les vendre et se muscler en ce faisant ! *Amen*.

*

Un débat idéologique qui en vaut la peine

Comme je l'ai dit, Thomas Piketty est un auteur qui s'avance à visage découvert. Il ne daigne pas masquer ses choix de valeurs, son idéologie donc, derrière des discours pseudo-scientifiques. Il l'expose sans fioriture :

"Je fais partie de cette génération qui est devenue adulte en écoutant à la radio l'effon-

drement des dictatures communistes, et qui n'a jamais ressenti la moindre tendresse ou nostalgie pour ces régimes et pour le soviétisme. Je suis vacciné à vie contre les discours anticapitalistes convenus et paresseux, qui semblent parfois ignorer cet échec historique fondamental, et qui trop souvent refusent de se donner les moyens intellectuels de le dépasser. Cela ne m'intéresse pas de dénoncer les inégalités ou le capitalisme en tant que tel – d'autant plus que les inégalités sociales ne posent pas de problème en soi, pour peu qu'elles soient justifiées, c'est-à-dire « fondées sur l'utilité commune », ainsi que le proclame l'article premier de la *Déclaration des droits de l'homme et du citoyen* de 1789 (cette définition de la justice sociale est imprécise, mais séduisante, et ancrée dans l'histoire : adoptons-la pour l'instant ; nous y reviendrons).

[Piketty] C'est moi qui souligne.

Piketty se plaît à évoquer la "loi" de *l'accumulation du Capital* et la "loi" de *la baisse tendancielle du taux de profit* de Marx. Quel scandale ! Ressusciter la pensée "dépassée" d'un auteur du 19^e siècle, que l'Histoire a d'ailleurs déjà jeté dans sa poubelle, dans le monde scientifique d'aujourd'hui !

Il n'est pas étonnant qu'un Monsieur effarouché par une telle outrecuidance ait traité son ouvrage de "marxisme de sous-préfecture". C'est heureux qu'il n'ait pas tout bonnement traité Piketty de cryptocommuniste et exigé de le traduire devant un tribunal de notre bourgeoisie démocratie d'opinion. Piketty a donc de bonnes raisons et la prévoyance de clore d'avance le

bec à ces irrités dès *l'Introduction* de son ouvrage pour ne plus y penser. Sage décision : il y consumerait sa vie, innombrables étant les pro-capitalistes convenus, paresseux, zélés, voire honteux et/ou cyniques.

D'aucuns juge sa pensée pragmatique. Ce n'est pas sans raison : Piketty ne veut pas se laisser emprisonner par des théories si prestigieuses soient-elles, il veut comprendre en partant des faits, attitude scandaleusement "matérialiste" (philo), interpréter de lui-même ces faits pour en tirer des conclusions à ses risques et périls.

On peut comprendre son texte ci-dessus ainsi :

Faute de mieux, tout compte fait, nous disposons aujourd'hui d'un système socio-économico-politique sans équivalent, qui a marché et qui, cahin-caha peut-être, marche toujours.

a/ il a développé la production des biens et services à un niveau incomparable dans l'histoire humaine.

b/ dans le passé, il a (ou contribué à) provoqué des souffrances inouïes et quelques catastrophes également incomparables dans l'histoire humaine.

c/ mais il a aussi montré qu'on peut l'amadouer, le mettre au service de l'humanité (*30 Glo-rieuses*).

d/ actuellement, il risque de déconner à nouveau, tâchons de corriger ses défauts pour le remettre au service de l'humanité.

Le tout parce que, en fin de compte, il a une *utilité commune* qui *justifie* le maintien de son existence et nos efforts pour l'améliorer.

Je profite du conseil *néгатif* de Piketty dans le texte ci-dessus en le niant dialectiquement à la manière éthérée de Hegel pour qu'il devienne positif : je me donne, dans la mesure de mes moyens bien sûr, les moyens intellectuels de le *dépasser*, c'est-à-dire de conserver ce qui est toujours valable (pour moi, bien sûr) de l'analyse qu'a fait Marx du mode de production *Capitaliste*, pour aller plus loin dans mes élucubrations, ne serait-ce que sous la forme d'une interrogation.

Le vieux croûton marxiste à la mémoire chancelante que je suis devenu souscrit entièrement aux propositions a/, b/,c/.

Quant à la proposition d/, elle me fait rire. Jaune, j'en conviens, et j'en souffre : si seulement elle était envisageable...

Depuis que le système *Capitaliste* n'a plus d'opposants significatifs, ni de l'extérieur (le monde entier, y compris les pays dits communistes en dehors de la Corée du Nord et de Cuba, se précipite corps et âme dans l'économie de marché *Capitaliste*), ni de l'intérieur (voir la galerie ubuesque des hommes politiques de gauche au pouvoir en Europe, y compris MM. Schröder jadis, François Hollande aujourd'hui, *e tutti quanti*), il n'y a plus rien qui puisse l'amaourer et corriger ses défauts, "son âme vivante". C'est ça, "*l'analyse concrète d'une situation concrète*" (V.I. Lénine).

Rien n'étant éternel en ce bas-monde comme dans l'univers dans son expansion²⁴, que se passe-t-il lorsque :

1/ le système socio-économico-politique qui a marché se met à dérailler et nous plonger dans des cul-de-sac intellectuels du type "*la Crise*" qui explique et justifie tout et son contraire, sans que nous puissions comprendre de quoi on parle ?

2/ *l'utilité commune* se réalise comme *nuisance commune* ? (sur le plan langagier, c'est du Hegel, dont je ne suis pas un adepte, mais enfin, tant qu'il sert, pourquoi pas ? Hélas !)

3/ *l'intérêt général* se réalise comme *intérêts particuliers* ?

Peut-on considérer comme *utilité commune* (de qui ?) et *intérêt général* (de qui ?) :

Pour le passé :

- des siècles de colonialisme avec ses violences, ses atrocités, son exploitation sans merci des hommes et de la nature, son mépris des indigènes, son racisme, ses morts.

- la traite des noirs, l'exploitation des esclaves, notamment aux États-Unis.

- l'exploitation du travail des enfants aux 18^e – 19^e siècles européen, et de nos jours dans une partie non négligeable de l'humanité ?

- les conditions d'existence des ouvriers décrites par Zola et quelques autres, autrefois en Europe mais aussi dans le monde d'aujourd'hui ?

²⁴ et même au-delà, Bouddha dixit.

- Les répressions, les guerres coloniales, néocoloniales et impérialistes avec leurs dizaines de millions de morts ? (cf. le *Manuel d'Histoire Critique du Monde Diplomatique*)

- les guerres impérialistes mondiales du 20^e siècle et leurs cortèges d'horreurs de masse, les 2 bombes atomiques sur Hiroshima et Nagasaki ?

- *e tutti quanti* ?

Et pour le présent, en France même, est-ce d'*utilité commune* et d'*intérêt général* :

- les 3,3 millions de chômeurs sur une population *totale, vieillards et enfants inclus*, de 65,5 millions de Français (2013) ?

- qu'un homme ou une femme en âge de travailler sur dix soit sans travail et survive de la "charité publique" ?

- le fait que plus de la moitié des foyers fiscaux sont si pauvres qu'ils sont exonérés d'impôt sur le revenu ?

- le mépris écœurant des élites politiques de droite et de gauche pour la plèbe gauloise et assimilée ?

- les suicides sur les lieux du travail, les bouffées de colère, les "émeutes" sociales incompréhensibles qui se banalisent ces derniers temps ?

- le désespoir, la honte, le mépris de soi, la haine des autres, le racisme, qui alimentent la renaissance du fascisme en France et en Europe ?

- le mensonge, les tromperies érigés en système de *com* qui tient lieu de parole politique à coups d'éléments de langages ? Exemple : le Président socialiste François Hollande entérinant les exigences du MEDEF d' « *un pacte national de croissance et d'emploi* » sous un autre nom : "*Pacte de responsabilité...*"

- la méfiance, le mépris d'une majorité de citoyens vis-à-vis de la totalité de la "classe politique" ?

Et, pour le présent, à travers le monde,

- les ravages écologiques dans l'exploitation des ressources de la planète

- cerise sur le gâteau, le risque d'une 3^e guerre mondiale, peu importe la forme, qui a peut-être déjà commencé ?

Avant de conclure quoi que ce soit sur ce sujet, imitons la démarche de Piketty.

Dressons à la manière des sciences naturelles une liste aussi exhaustive que possible de l'*utilité commune* du **Capitalisme**, *positive et négative, aujourd'hui*, avant de nous lancer dans une querelle idéologique de toute façon *inévitable*.

Il ne sera peut-être pas prouvé qu'il vaille la peine de vouloir le guérir de sa substantifique moelle avec une taxe sur le **Capital**. C'est peut-être une pure et simple impossibilité. Concrète.

Conclusion 5

Des nombres et des choses. Méthodologie dans le domaine de l'économie politique.

Le tableau sur la ***Reproduction élargie du Capital***, ainsi que les tableaux comptables d'ailleurs, offre une vision *purement abstraite* du processus réel : on n'y voit que des nombres et des relations entre ces nombres. *Vu sous cet angle*, le processus est bien sûr infini comme le monde des nombres. Mais du coup *ces nombres ne signifient plus rien*. Pour qu'ils reprennent sens, il faut les ré-intégrer dans le monde réel dont ils sont extraits. Ce monde-là est fini car il se réduit au monde où se déroule le commerce des hommes. Ainsi, la production de la ***Plus-Value***, la reproduction du ***Capital*** se réalisent dans le processus matériel de production. Dans ce contexte :

1/ Le *Capital-Constant* est nécessairement fini, limité. Cette appellation fait référence à un amas de *choses*. Sa limite "absolue" est, pour le moment, la totalité des ressources de la planète Terre, quelle qu'en soit la forme matérielle originelle ou transformée par l'homme. Le jour où les hommes iront exploiter la belle Lune qui enchante nos paisibles nuits, il sera temps d'élargir cette limite.

2/ Le *Capital-Variable* est nécessairement fini, limité. Cette appellation fait référence à une masse *d'hommes*. Sa limite "absolue" est la totalité des hommes en état de travailler, voire de travailler conformément aux contraintes technologiques des moyens de production, d'échange, de gestion dans chaque secteur de l'activité éco-

nomique des hommes *de notre époque*. Cette limite est atteinte chaque fois qu'un pays traverse une période de "plein emploi" où pour conserver les salariés adéquats, le moyen le plus persuasif est d'augmenter leur salaire. Donc de modifier la **Composition Organique-Du Capital**, son taux de profit, de rendement, *e tutti quantti*.

On peut appeler cela "*limites endogènes d'un mode de production*".

Seule la méthode de penser dialectique permet de percevoir et de comprendre les processus humains dans leur triple dimension, matérielle, vivante et intellectuelle.

Conclusion 6

"Le concret est concret parce qu'il est la synthèse de multiples déterminations, donc unité de la diversité. C'est pourquoi il apparaît dans la pensée comme procès de synthèse, comme résultat, non comme point de départ, bien qu'il soit le véritable point de départ et par suite également le point de départ de la vue immédiate et de la représentation. La première démarche a réduit la plénitude de la représentation à une détermination abstraite; avec la seconde, les déterminations abstraites conduisent à la reproduction du concret par la voie de la pensée."

<https://www.marxists.org/francais/marx/works/1857/08/km18570829.htm>

L'ouvrage de Piketty relève de la macro-économie. Il s'appuie sur l'observation "directe" des "faits" macro-économiques à travers des catégories comptables au niveau national.

Le prélèvement de la TVA relève de la micro-économie. Il repose aussi sur l'observation directe des faits, mais à travers des concepts abstraits tels que *Valeur*, *ValeurDeMarché*, *ValeurAjoutée*, etc.

Seule la macro-économie retient en elle la "*totalité*" des *déterminations* réelles aboutissant au phénomène concret constaté, par exemple le PIB. La macro-économie, prise isolément, ne peut être qu'expérimentale si elle se veut opérationnelle plutôt que se réduire à des discours creux.

Seule la micro-économie permet de *comprendre* la logique interne du processus de développement qui constitue la *base essentielle* aboutissant au phénomène concret constaté.

Tant qu'on n'arrive pas à réaliser une synthèse décemment *quantifiable* de ces deux approches, on n'a pas encore *vraiment* compris de quoi on parle.

Les économistes marxistes non convenus et non paresseux ont tout intérêt à faire ce travail : intégrer la totalité des comptabilités d'entreprise et nationale dans un cadre conceptuel marxiste pour en détecter les incohérences. Cela les aiderait peut-être un jour à proposer une politique économique *compréhensible, cohérente, applicable* et *efficace* dans le contexte des États réels d'aujourd'hui : d'une part parce que "ça marche" plus ou moins, même si on ne comprend pas très bien pourquoi, même si dans certains cas, des idéologues patentés en tirent des conclusions et des remèdes qui mettent systématiquement à genoux des pays et des popula-

tions entières, remèdes du FMI, de la BCE et de Commission européenne vis-à-vis des pays endettés, par exemple ; d'autre part parce que, qu'ils le veuillent ou non, c'est bien sur la base des appareils d'État actuels, c'est-à-dire des centaines de milliers voire des millions d'hommes, que débutent leurs actions. Amen.

2014-11-21

Dịch cho thật hay

> Anh ấy bảo : cần nhất là phải dịch cho thật hay ! Bất ngờ quá, chả ai bảo em như vậy.

** Anh ấy có lý.

Dịch đúng nội dung, chỉ là trao nhau kiến thức. Trong lĩnh vực này ngôn ngữ tuyệt hảo là ngôn ngữ toán, hầu như không cần dịch. Sau đó, là ngôn ngữ vật lý và vài môn khoa học "chính xác" khác.

Ngôn ngữ triết không thể như vậy : nó không chỉ trao nhau kiến thức, nó còn đòi trao nhau chút tình, chút người. Vì vậy, đã dịch văn, kể cả triết, hãy cố dịch hay, cố cho ai ai chút mình, chút người chỉ có ở mình thôi. Nếu có được một người, xuyên qua bản dịch, cảm được điều ấy, dịch văn quả là chuyện đáng làm. Vì đó cũng là một cách làm người.

2014-11-22

Lệ thuộc và lệ thuộc

"*Lệ thuộc kỹ thuật khôn nạn hơn lệ thuộc đàn bà*"

Câu này so sánh hai *sự lệ thuộc* khác nhau, đúng hơn hai hình thái của một sự lệ thuộc : con người lệ thuộc con người.

Trong hình thái thứ nhất, con người gián tiếp lệ thuộc con người xuyên qua đồ vật. Chẳng khác gì chàng công nhân lệ thuộc ông chủ xuyên qua cái máy điều khiển thân xác của chàng 8 tiếng mỗi ngày. Chán ngắt.

Trong hình thái thứ hai, con người trực tiếp lệ thuộc con người : chị ngoạn mắt đi, em chết mắt, sống sao được ? Khôn nạn thật, nhưng cũng có lúc *thú vị* !

Nếu ta viết tiếng Zia Chi theo kiểu Tây Con : **Sự** *lệ thuộc đối với kỹ thuật khôn nạn hơn sự lệ thuộc đối với đàn bà*. Trong sáng, chính xác hẳn, đối với những ai ái mộ "*la clarté*" *gauloise*. Nhưng mất hết nhục cảm, tính văn chương. Dịch qua tiếng PhuLăngXa, *c'est du mot à mot : la dépendance envers la technologie est encore plus misérable que la dépendance envers les femmes*. Một câu nói bình thường trong tiếng PhuLăngXa vì họ đã quen kiểu suy luận duy lý hình thức : biến một *quan-hệ* của con người với *thế-giới* thành một *thực-thể* trong tự nhiên (*nom = substantif = substance = chose, dans la philo classique*). Nhưng người Pháp còn một lối nói ngày càng bớt phổ biến : *dépendre de la technologie est plus misérable encore que de dépendre des femmes*.

Đây là vấn đề cốt tử trong nghệ thuật dịch văn thành văn. Dịch giả nhạy cảm với ngôn ngữ, khi dịch từ ngoại ngữ sang tiếng mẹ đẻ, thường hồn nhiên tránh kiêu hành văn duy lý hình thức, tuy...

Dù sao, làm chuyện ấy một cách ý thức, *thú vị* hơn, con người vốn ba chiều kích.

2014-11-22

Yêu bạn

Về mặt cá tính, bạn có điều không phù hợp với ta. Ngược lại cũng vậy. Tự nhiên thôi.

Về mặt tài năng, ta quý trọng bạn.

Về mặt nhân cách, quái đản thật, chúng ta có thể làm bạn với nhau. Trời mới hiểu nổi.

Bản thân ta không cần hiểu lắm, chỉ cần yêu thôi. Và sẵn sàng trả giá cho thứ tình cảm đôi khi rất hão đó.

2014-11-23

Hành-văn – 5

Kẻ hiểu *hành-văn* nghĩa là làm gì, chẳng bao giờ nhọc lòng, nặn óc, mài bút, nắn nót câu chữ, để viết được một câu văn đẹp hay/và lạ.

Chỉ sợ không dám hoặc không viết được chính mình thôi.

Dịch văn thành văn cũng vậy, phải *hành-văn*, phải phủ định chính mình để làm mình, để làm người. Với người khác.

Đều thật. Đẹp quá.

2014-12-05

Tâm huyết

Nhân đọc : <http://www.diendan.org/nhung-con-nguoi/nha-van-bui-ngoc-tan-qua-doi>

Phải có tâm huyết mới đeo theo *lý tưởng cách mạng* tới cùng. Đáng sống và đáng chết.

Dồn tâm huyết đến chết vào bất cứ lý tưởng nào, dù cách mạng, quả đáng thương.

Đáng thương hơn, chỉ có kẻ chưa hề có lý tưởng. Vóc người đó, dường như càng ngày càng phổ biến trong cuộc sống hàng ngày hôm nay ? Kinh hoàng...

Tôi cảm và hiểu điều ấy. Tới nay, tôi không sống an vui được khi tôi không còn lý tưởng. Có thể, tôi chỉ là một vóc người của quá khứ. *Ở đây, sương khói mờ nhân ảnh ?*

Lý tưởng chỉ là lý tưởng. Rất cần thiết để làm người. Nhưng không đủ. Còn thiếu chí ít hai điều này : tinh thần khoa học và đạo đức làm người. Gọi là nhân tình có lý trí cũng được.

Có lẽ Bùi Ngọc Tấn hơn Tố Hữu ở đó. Chàng đã sống hết mình với lý tưởng của mình, nhưng không hề cho phép lý tưởng đó trói mình, đòi hỏi nó phải *hiện thực, hiện sinh*.

Thời trai tráng, năm tù, Tố Hữu từng có vài câu thơ đáng nhớ. Rồi ông làm quan Cộng Sản Ziao Chi. Viết về, không ai bằng, tuy đâu đó cũng có vài câu thơ đích thực, ít nhất đối với thằng chẳng hiểu biết gì về thơ như tôi.

Lâu sau khi không còn ai thèm đọc thơ hoặc về của Tô Hữu (tội nghiệp quá, và có mặt hơi bất công, nhưng, tổng hợp một đời làm thơ và hành-động của Tô Hữu, thật đáng kiếp), vẫn còn người đọc văn Bùi Ngọc Tấn để suy ngẫm về thân phận làm người và tương lai của chính mình.

Văn chương là như thế.

2014-12-18

Giải thích

Hành-văn sáng tác nghệ-thuật, xin bớt giải thích. Giải thích càng nhiều, văn phong càng nhạt, cốt truyện và nhân vật càng thô, trí tưởng tượng càng vô duyên. Như trong truyện chương Đại Hán ấy.

Nếu thâm tâm có điều gì muốn nói với đời, cứ nói bằng ngôn ngữ của riêng mình, đừng mất thời giờ phô trương kiến thức, lý trí, đừng mất thời giờ giải thích thân phận làm người hôm nay của chính mình. Nếu có nhu cầu ấy, cứ viết lý luận văn học hay triết, sẽ có người hiểu, thông cảm, chia sẻ, và vẫn có thể hành-văn, một kiểu khác. Đừng mất thời giờ hư cấu.

2014-12-19

Kiến thức – Lý trí – Nhân tình

Con người có thể thuyết phục con người không ?

Bằng kiến thức, lý trí, chắc chắn là có thể... trong một số lĩnh vực làm người. Ngoài ra... hão.

Bằng nhân tình chăng ? Cho rằng có, nó hiện sinh thế nào ?

Hành động ? Tự nó chẳng nói lên gì. Ai muốn hiểu sao thì hiểu. Người lương thiện thường hiểu với lòng lương thiện của chính mình. Thường là hão.

Lời nói ? Hiểu liền, nhưng khó tin lắm, ít nhất đối với ai quen tin vào lời nói của tha nhân, và đó là thái độ phổ cập trong nhân loại, bất cứ nền văn minh nào : *nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy*. Nên phải trả giá. Có khi thậm tệ.

Vì thế, người ta đòi hỏi "*lời nói đi đôi với việc làm*". Phải có thời gian, có khi lâu lắm, mới khẳng định được. Mà đòi người quá ngắn ngủi, nhu cầu làm người quá cấp bách.

Đơn giản nhất là sáng tác nghệ thuật : chính ta đây, ai hiểu thế nào thì hiểu, nhưng có ai mở lòng đón nhận ta không ?

Đòi nghệ sĩ khoan khoái và thống khổ nhất ở câu trả lời cho câu hỏi đó.

Ôi, ta chỉ biết sáng tác bằng ngôn ngữ thông thường thôi ! Thua nhà thơ có thể giới ngôn ngữ riêng của mình, ta chỉ có ngôn ngữ chung của người đời thôi. Ta chỉ là một "nghệ sĩ" què thôi. Sáng tác của ta là sáng tác nhân tình cho những kẻ què quặt. Được thế, ta mãn nguyện.

2014-12-20

Cưỡng ép nghệ thuật

Sáng tác nghệ thuật không thể cưỡng ép hay khuyến khích được. Khi tác phẩm phải chào đời, trong bất cứ hoàn cảnh nào, nó sẽ chào đời. Khi nó chưa chín mùi, cố gắng bao nhiêu đi nữa, nó cũng không đành chào đời.

Ôi ta thèm thèm được nghe nhạc *Niệm thức* quá. Bài thơ ấy đã động lòng ta, dù ta zốt thơ và nhạc.

2014-12-21

Số 0 ở ta

Ta vốn zốt toán.

Có thể vì khi ta đụng tới thế giới con số, ta không tài nào hiểu được số 0 là gì và cũng chưa từng gặp ai giải thích cho ta *hiểu và cảm* được điều ấy : kiên thức, nhiều lắm, hiểu được, ta gắng gượng cũng học được ít nhiều ; cảm nhận và hiểu biết = 0 !

Xin lỗi trí giả, xin lỗi mọi người, xin lỗi chính ta.

Ai có thể chấp nhận mình là một con số 0 ?

Con ta đã từng chất vấn ta về số 0 ấy. Ta đã đành thừa nhận với chúng : tao không biết, nếu chúng mày muốn thi đỗ, cứ học thuộc lòng định nghĩa, định lý ; sau này muốn hiểu thì tự chúng mày tìm kiếm, bố không đủ khả năng dạy.

Vì, thực vậy, suốt đời, ta đành vất vả học thuộc lòng các định nghĩa thời thượng trong vài lĩnh vực của kiến thức. Để thi, lấy bằng, hồng kiếm cơm cháo.

Ta cũng công nhận : những điều ta học thuộc lòng và ứng dụng máy móc, hay "sáng tạo", hay "tôi tệ" hơn, trong một số lĩnh vực hành động của con người, hữu dụng. Bản thân ta, phần nào đó, đã kiếm cơm cháo nhờ những kiến thức ấy. Chẳng có gì đều cả, rất "khoa học", đàng hoàng tử tế, ta mong vậy, nhưng cũng... làm sao ấy !

Phải chăng vì thế mà ta *yêu* và *sợ* thơ văn, nghệ thuật và hoảng hốt đắm đầu vào triết ?

Lần đầu ta hạ bút là hành-văn. Lần cuối ta hạ bút là léo nhéo triết. Chỉ vì ?

Thiếu triết, có ý thức hoặc không, thơ văn và nghệ thuật chỉ là hình thức thời thượng *media* thôi. Khó tồn tại lâu dài được.

Thiếu thơ văn và nghệ thuật, triết chẳng là gì cả.

Ôi, khi còn em, ta không thể là một số không được.

2014-12-21

Ngôn ngữ thông-tin và ngôn ngữ văn-chương

Ngôn ngữ thông tin dùng để thông tin. Thân phận của nó là : ào ạt tới, âm thầm tan.

Còn lại : thông tin và tên người thông tin. Đọc xong, đọc giả nhớ thông tin và tên người đã thông tin. Và quên tất cả.

Đôi khi độc giả trở lại văn bản thông tin : ngoài thông tin và tên người thông tin, văn bản còn lưu lại văn phong, nhân cách của *một* con người, độc giả đọc lại vì cần gặp lại con người đó. Đó là nhân phận của những bài thông tin, giới thiệu, bình luận, lý luận, *e tutti*, một trăm thứ chữ nghĩa.

Thỉnh thoảng, thông tin và phê bình chữ nghĩa, trực tiếp hay gián tiếp, cũng là một nghệ thuật làm người bằng ngôn từ.

Ngôn ngữ nghệ thuật, đương nhiên cũng thông tin, chữ nghĩa mà, về trăm thứ bà rằn ở đời.

Nhưng phải đáng *yêu*, dù là ngôn ngữ ở hình thái không thể hiểu được.

Bản thân ta có thể *yêu*, đã *yêu*, vẫn còn *yêu* nhiều áng văn như thế.

Nhà văn Ziao Chi hiện đại, thậm chí hậu hiện đại, chẳng có gì đáng ngại, xấu hổ cả, xin cứ lý luận trong những bài lý luận văn học của mình, nhưng xin hãy sáng tác những tác phẩm văn chương khiến độc giả thêm bước ra khỏi nhân giới này, đạp chân vào và mở đường một nhân giới khác hơn.

Ta khát khao được đọc. Có lúc đã được. Nhưng ít quá !

2014-12-26

Kinh tế học, Marx và tôi

Phải hiểu "Marx và tôi" trong nghĩa này : trong lĩnh vực kiến thức này, dù tôi đã có những bất đồng *cơ bản* về mặt khái niệm với Marx, và đã

trình bày trong oép amvc.fr, *tôi vẫn suy luận trong mô hình suy luận biện chứng về kinh tế học của Marx*. Tôi vẫn là "*đệ tử của Marx*".

Điều này, tuy không đủ để tôi tưởng tượng được những hành động cụ thể hiện nay để đối phó với hiện thực phi nhân bản đang thống trị nhân loại, vẫn thừa đủ để tôi vạch ra tính hão huyền, mị dân, của những biện pháp kinh tế do những chính trị gia, kinh tế gia PhuLăngXa thời thượng, chủ trương để mở đường giải quyết khủng hoảng chính-trị-kinh-tế ở Pháp.

Tôi lẽ xuất thân Ziao Chi, ở thế kỷ 20. Tôi lẽ nên người dưới lá bàng Hà Nội. Tôi lẽ thành người trong nền văn minh Khai Sáng qua tiếng PhuLăngXa. Dù muốn dù không, tôi không thể có điểm xuất phát nào khác để làm người. Tôi đã lẽ yêu tiếng kêu của con chim chích chòe trên đê sông Hồng. Tôi đã lẽ yêu Descartes.

Tóm lại, suốt đời, tôi đã... lẽ yêu, thường là hão, để làm mình hôm nay...

2014-12-28

Một lời khước từ

Thomas Piketty khước từ huân chương *Chevalier de la légion d'honneur* của chính phủ PhuLăngXa :

http://www.lemonde.fr/politique/article/2015/01/02/piketty-apres-son-refus-de-la-legion-d-honneur-ils-ont-l-air-de-ne-pas-etre-contents_4548675_823448.html

Nếu đúng như lời chàng thô lộ, sự kiện này biểu hiện rục rờ sự ngạo mạn, khinh khi, thậm chí vô

văn hoá, của chính trị gia của Đảng Xã-hội PhuLangXa đối với trí thức : dường như họ cho rằng danh vọng thuộc loại giấc mơ lớn nhất của loài người. Họ đã nắm quyền lực, họ có khả năng ban bố món đồ chơi đó cho bất cứ ai và *tin chắc rằng không ai sẽ từ chối*.

Đã thiếu văn hoá, lại zốt và lười ! Chỉ cần vào Google, họ và cố vấn của họ chỉ mất vài phút cũng tìm ra danh sách những danh nhân Pháp đã từ khước món "vinh dự" ấy : ít thôi, nhưng không tầm thường và tiêu biểu cho vài vấn đề chính trị, tư tưởng và văn hoá nóng hổi thời nay ở PhuLangXa. Họ không thèm làm điều ấy : họ tin chắc họ đã ban bố danh vọng cho ai, nhất là một người có tiếng tả khuynh, người ấy không thể khước từ... Giới hạn chính trị của họ ở đó, không thể vượt được vì đó là giới hạn văn hoá. Khả năng lý tưởng và tư duy của họ ngừng ở đó, không thể tính toán xa hơn.

Phe tả ở Pháp (Đảng Xã-Hội + Đảng Cộng-sản) lên nắm chính quyền năm 1981 khi ông Mitterrand lên làm tổng thống.

Trong thế kỷ 20-21, nó thực sự nắm chính quyền những năm :

1981-1986 : Mitterrand, tổng thống ; thủ tướng : Pierre Mauroy, Laurent Fabius

1988-1993 : Mitterrand, tổng thống ; thủ tướng : Michel Rocard, Edith Cresson, Pierre Bérégovoy

1997-2002 : Lionel Jospin, thủ tướng

2012-2015 : François Hollande

Ta thử nhớ lại xem nó đã làm gì khi nó nắm quyền lực chính trị ? Cơ bản là nói về chính

khách của Đảng Xã-hội, vì Đảng Cộng Sản chỉ tham gia chính quyền 2 năm đầu thôi và cũng chẳng làm được gì đáng cho "giai cấp công nhân" nhớ, ngoài sự thất vọng.

1/ hai năm đầu, Mitterrand và Mauroy đã thử tìm cách thoát ra khỏi sự kềm chế của *ché độ dân chủ tư sản, đúng theo quy chế của nó*, quốc hữu hoá vài ngân hàng, và... đã thất bại. Mitterrand bèn trở cờ và trao cho Laurent Fabius thực hiện.

Đồng thời Mitterrand và Mauroy, cùng Jacques Delors (bộ trưởng bộ tài chính) đã làm cuộc *cách mạng mà phe hữu mơ ước từ lâu nhưng không thực hiện được* : chấm dứt nguyên tắc tăng lương theo tỷ lệ phá giá, nghĩa là : giá cơm áo trên thị trường tăng, đồng lương của anh tăng cùng tỷ lệ... một năm sau. Anh cứ làm việc như trước nhưng phải thất lưng bụng hơn trong suốt năm. Thế thôi. Đối với toàn bộ người lao động ở PhuLangXa.

2/ từ đó trở đi, Đảng Xã-Hội khi nắm chính quyền, cơ bản, thực hiện một cách "ôn hoà" những đòi hỏi của những kẻ nắm quyền lực kinh tế tư bản.

- Ông Michel Rocard đã tạo ra thuế CSG để giải quyết vấn đề này : một số chi phí có tính chất đoàn kết xã hội (*solidarité sociale*) sẽ do những người làm công, lãnh lương thanh toán, không do giới chủ cùng thanh toán. Sau này, ông hí hửng nhận làm Đại sứ phụ trách đàm phán quốc tế về Bắc cực và Nam cực cho... Sarkozy, tổng thống phe hữu, có gì đáng ngạc nhiên ?

- Tuy đã để bà Martine Aubry giới hạn thời gian lao động chính thức ở mức 35 giờ / tuần, ông Lionel Jospin cũng là người cùng với ông D.S. Kahn đoạt giải nhất trong việc tư hữu hoá những cơ sở kinh tế lớn nhất, tiên tiến nhất, lời nhất (?) của bản dân PhuLăngXa.

- đến ông Hollande, tổng thống xã-hội hiện nay, chẳng có gì đáng bàn nữa. Và cũng chẳng ai thêm bàn. Đường lối kinh tế của ông do Medef, đại diện giới chủ tư bản, quyết định. Đến mức Medef, tổ chức đại diện giới chủ tư bản vỗ tay, vừa khuyến khích vừa đe và phe đối lập hữu khuynh không tìm ra lời phản đối, chỉ phán : chưa đủ ! Nhân viên thân cận của ông, liếc qua, không ít người lem nhem không đáng nắm chính quyền và đã từ chức vì đủ thứ tội đang hay có thể sắp bị đưa ra toà. Trong những người còn lại, có những người xuất thân trong những lực lượng ông tuyên bố là đối thủ của ông, ngân hàng, tài chính chẳng hạn. Có những người đã từng là bộ trưởng hay nhân viên thân cận của Sarkozy và phe hữu.

Ngược lại, trong quá khứ gần, không ít danh nhân trong đảng xã hội đã hợp tác với Sarkozy, tới mức làm bộ trưởng thứ trưởng gì đó cho Sarkozy.

Thế là song phương cùng hưởng quyền lợi đề huề.

Thế nghĩa là gì ? Nghĩa là hầu hết giới chính trị gia tham gia quyền lực, tả và hữu, hoặc trước tả sau hữu, trước hữu sau tả, v.v. chẳng còn biết làm gì nữa để đưa nước PhuLangXa vươn lên trong cơn xoáy của quá trình toàn cầu hoá kinh tế tư bản, ngoài chuyện ngọt ngào hứa hão và

quyền rũ bằng bỏ quyền lực đi đôi với tiền, trước mắt và lâu dài (một chức vị bỏ béo nào đó trong một hãng tư bản lớn sau khi mất chính quyền), hay bỏ danh vọng. Đối với họ, thế là mãn nguyện. Do đó, họ tin rằng người khác cũng vậy, không thèm hỏi ý trước khi *ban ơn* ?

Cơ bản, vai trò lịch sử của Đảng Xã-hội ở PhuLăngXa trong nửa sau thế kỷ 20 là giúp anh Tư-bản dẹp bỏ một cách ôn hoà những hoài bão của quần chúng đã hình thành, phát triển và bước đầu có kết quả xuyên qua những khủng hoảng của Chiến tranh thế giới 2. Bây giờ còn lại chức năng bào mòn những quyền lợi còn tồn tại và nặn thuế trả nợ anh Tư-bản tài chính. Chẳng thế khác hơn được. Vì sao ? Vì khi Đảng Xã-hội lên nắm chính quyền năm 1981, hầu hết những nhân viên cao cấp của nó đã được đào tạo, đặc biệt về mặt kinh-tế, trong cùng lò đúc cán bộ cao cấp của Nhà-nước Tư-bản. Đương nhiên, thực tế không đơn thuần như vậy. Ở PhuLăngXa, giới nghiên cứu, đại học vẫn được tự do tìm hiểu, suy luận, tuy càng ngày ngân sách càng eo hẹp. Do đó vẫn có hiện tượng Picketty.

.....

Ôi, ngày nay, làm trí thức Ziao Chỉ khôn nạn biết mấy ?

Nhưng làm trí thức PhuLangXa cho ra hồn, có lúc chẳng dễ chịu tí nào.

2015-01-02

Đại – Tiểu Quốc

Trung Quốc đã từng có và, ngày nay, vẫn có *đại gian hùng* ở mức... quốc tế.

Kẻ quyền lực ở Ziao Chi quận, *ngày nay*, chỉ có thể có *tiểu gian xảo*.

Vì sao ?

Đại gian hùng có tâm trí của người hùng. Cứ đọc Tam Quốc thì thấy. Tào Tháo bị khoác áo *Đại gian hùng*. Nhưng chàng lại văn võ song toàn, biết thuyết phục và sử dụng nhân tài, biết thu phục đối thủ, đa nghi mà quyết đoán, lại biết làm thơ, biết thương quý một nữ nghệ sĩ tài hoa bạc mệnh, đổ tiền mua trả tự do cho nàng. Tào Tháo gian và hùng, tâm địa có thể ác nhưng đầy kiến thức và văn hoá.

Tiểu gian xảo chỉ có thể gian vặt kiểu tiểu nhân. Vì kém kiến thức và thiếu văn hoá.

Ngày nay, ở ta, chống lại được sự thống trị của nền văn minh Đại Hán đối với tiểu quốc, chỉ có nền văn minh của Phương Tây vì nó có cả luân lý, nhân văn và khoa học. Món cuối, học được là nắm chắc, chẳng ai dễ dàng lừa đảo được mình. Hai món trên, học thêm được điều hay của ai thì cứ học, nhưng cơ bản phải tự mình sáng tạo. Chỉ như thế mới biến được văn minh của người khác thành văn hoá của mình.

Là điều may hay rủi ? Có thể là may.

(Nhân đọc *Đền Cù – 2*, Trần Đình)

2015-01-04

Giấy – Lửa

Giấy không gói được lửa. Lời lẽ *nhân tình* của người tử tế ắt có ngày bốc cháy, thấm vào lòng người, ấp ủ tương lai.

Sẽ có ngày nó đâm cành nở hoa. Tương lai nhà văn ở đó.

Còn lại vấn đề kiến thức và trí tuệ. Vai trò của trí thức ở đó.

Toàn là chuyện lấy thế hệ làm thước đo. Lắm lúc cũng buồn.

(Nhân đọc *Đèn Cù* – 2, Trần Đĩnh)

2015-01-04

Yêu và biết yêu

Yêu, cực dâm, cực đẹp, cực đáng yêu.

Biết yêu, cực khó hiểu.

Vừa *biết yêu* vừa *dám yêu*, cực khó *sống* kiếp người.

Ngày nay, *làm người* chỉ như thế ?

2015-01-09

Cười chính mình và cười tha-nhân



Portrait de Giordano Bruno (XIX^e siècle,

d'après une gravure publiée dans le *Livre du recteur*, 1578)

Chân dung Giordano Bruno, một **Kẻ xúc phạm Chúa**, lừng danh trong giới khoa học và triết học Tây Âu, đã bị xử chết thiêu

http://fr.wikipedia.org/wiki/Giordano_Bruno



Le Blasphémateur lapidé, Gérard Hoet et Abraham de Blois,

Figures de la Bible, P. de Hondt éditeur, La Haye, 1728.

Quần chúng ném đá giết **Kẻ xúc phạm Chúa**

<http://fr.wikipedia.org/wiki/Blasph%C3%A8me>

1578-1728 và, trước đó, nhiều thế kỷ, nền văn minh Châu Âu như thế đó.

Mặc dù, riêng ở Pháp, đã từng có :

Montaigne : 1533-1592

Descartes : 1596-1650

Montesquieu : 1689-1775

Voltaire : 1694-1778

Ở Pháp, mãi đến cuối năm **1905**, ông Aristide Briand mới khiến Nhà-nước Pháp lập luật tách biệt rõ ràng *Nhà-nước* (của mọi công dân) với *Tôn-giáo* (của riêng từng người) :

[http://fr.wikipedia.org/wiki/Loi de séparation des Églises et de l'État](http://fr.wikipedia.org/wiki/Loi_de_s%C3%A9paration_des_%C3%89glises_et_de_l'Etat)

Ta đang *làm* người trong một thế giới đã toàn cầu hoá ngay trong lòng từng quốc gia, đa văn hoá, đa tôn giáo. Những văn hoá và tôn giáo hiện hữu lại hiện-sinh, ở từng người *thật*, với những mức độ không đồng đều trong ba chiều kích cơ bản của con người : lý trí khoa học, trù mền sự sống, tha thiết tha-nhân như yếu tố cấu tạo ra chính mình hôm nay.

Cười văn hoá, lý tưởng hay tôn giáo ở *chính mình*, nên *lắm*. *Nụ cười trào lộng đối với chính mình có khả năng giải phóng con người lệ thuộc ở chính Ta*. Cứ đọc thơ Hồ Xuân Hương thì biết.

Cười văn hoá, lý tưởng hay tôn giáo *của tha-nhân*, trong thế giới phát triển không đồng đều này, nên *thận trọng* : không còn là cười chính mình nữa.

Con người cũng như những giá trị phổ cập (*homme universel, valeurs universelles*) chỉ có trong *chữ nghĩa, khái niệm* của *Ta* thôi. *Ta* muốn sống trong tháp ngà chữ nghĩa, khái niệm hình thức của riêng ta hay muốn cùng tồn sinh với người đời ở *nhân giới* này và cùng họ tranh đấu cho *tương lai* người của cả nhân loại ?

Đó là lựa chọn đầu tiên.

Sau đó ? Vô cùng phức tạp. Hiện nay, chưa ai vạch được một hướng đi khả thi, những phương pháp đấu tranh thích hợp ở từng nơi, từng lúc, từng hoàn cảnh, trong mọi hình thái đấu tranh.

Suy luận biện chứng đích thực có lúc chán và buồn.

Đành vậy, khi run run hạ bút.

2015-01-17

Một lời nói hay

Liêu nói: Chúng mình nhìn người bằng con mắt thân thiện vì chúng mình cảnh giác trước tiên với cái xấu ở trong bản thân; còn họ, tự nhận là cách mạng cao quý, họ luôn cảnh giác với người khác để kịp thời giáo dục, uốn nắn. Họ với chúng ta cơ bản ngược giềng nhau, họ bắt buộc phải tự khẳng định vai trò lãnh đạo, dạy dỗ chúng ta. Cái mặc cảm ưu việt này tất dẫn tới đòi dân phải có mặc cảm tự ti với họ. Mặc cảm tự ti này là dấu hiệu dân tin tưởng Đảng, yếu tố hàng đầu của thắng lợi, khôn nạn thế đấy.

[Đền Cù – 2, Trần Đình]

2015-01-20

Vượt sinh tử

Ta vốn là sinh vật. Đã sống, ta phải chết.

Ta biết vậy, đành vậy. Không lè nè như Camus với giọng văn PhuLãngXa tuyệt vời.

Nhưng ta lẽ là người. Từ lúc phọt sống tới lúc loãng mình trong cõi vô ngôn, dù muốn dù không, ta đã học làm người, qua tiếng Ziao Chi và tiếng PhuLãngXa, ta đã làm người, thường theo ý tha nhân, ít khi tự mình, nhưng cũng có lúc.

Quá trình *học làm người*, *học* tư duy xuyên qua *học* kiến thức trong đủ thứ lĩnh vực của tư duy, *học* lý trí khoa học, *học* tâm tình văn học và nghệ thuật linh tinh, vượt thân phận sinh vật : nó có thể xuyên qua ta tới người khác, tồn tại trong nhân giới tới ngày tận thế.

Quá trình *làm người*, bất kể hình-thái hành-động, khó hơn : nó đòi hỏi *sáng tác* : "bỏ" *học* để *hành*.

Đã hành, ta chấp nhận điều này : hành-động của ta thành hay bại tùy sự hưởng ứng của tha-nhân vì ta hành-động trong nhân giới. Ta chỉ có thể *làm chính mình*, tuyệt đối tự do trong sự lệ thuộc đó ! Ta phải tuyệt đối tự do khi sáng tác. Nhưng ta sáng tác *cho* và vì tha-nhân. Ta lệ thuộc tha-nhân. Không có tha nhân, những sáng tác của ta chỉ là những dấu mực lem nhem trên trang giấy, những màu sắc loạn trên bức tranh, những âm thanh hỗn loạn trong vũ trụ.

2015-01-20

Au seuil de la mort – Trước cõi chết

Au seuil de la mort, il y a quelque chose de dérisoire à gesticuler à propos du monde vivant, pire, pensant.

Pourtant, c'est la seule attitude *humaine* possible. Le silence résigné ne vaut pas un clou.

Trước cõi chết, múa may với đời, thậm chí với trí giới, có gì đó hài hước.

Tuy vậy, đó là thái độ duy nhất *nhân bản*. Im lặng an phận không đáng một xu.

2015-01-27

Khi ta đối diện với cái chết

Chẳng có gì mới lạ. Ta đã biết từ lâu.

Từ thuở 20. Ta *thèm sống, sống như người. Sống như con của người.*

Ta đã sợ chết, chết trước khi được sống như *một con người*. Thế thôi.

Đành sống như thế, phải sống như thế, để tái tạo và sáng tạo nhân giới. Như mọi người.

Dù chỉ bằng chữ nghĩa thôi.

Nhân đọc Hậu Chuyện kể năm 2000.

2015-01-31

Lý tưởng

Ta là người sống có lý tưởng, đã và còn đang sống với lý tưởng trong nghĩa này :

1/ ta chưa hề tin có một đấng *Thiên Liêng* vượt con người, kể cả *Sự Thật Khoa Học* hay bất cứ *Tình Yêu Thiên Liêng* nào.

2/ ta luôn luôn bất mãn với thân phận *làm người* hôm nay của ta, dĩ nhiên, nhưng cũng là của hầu hết nhân loại hôm nay, đó mới là điều đáng quan tâm.

3/ ta mãi mãi thèm yêu và được yêu. *Em* thôi.

Ta biết, nay mai, ta sẽ gục và đi... luôn, với nỗi bất mãn và nỗi thèm đó trong *mình*. Ôi, tiếng *Ziao Chi* !

Làm sao khác được, hôm nay ?

Đời nó vậy nghĩa là : *con người đời nay* chỉ thể thôi. Không có nghĩa *con người ngày mai* mãi mãi sẽ vậy.

2015-02-04

Hai chiều kích của chiến tranh

Mọi chiến tranh đều có 2 chiều kích.

Chiều kích *lịch sử*, có thể "*hiếu*" được, thường là an ủi cuối cùng của kẻ khốn nạn đã sinh trưởng trong thời chiến.

Chiều kích *nhân văn*, không bao giờ chấp nhận được.

Đó là thân phận làm người trong thời chiến của kẻ chưa từng biết hận thù.

Phải đến lúc mất gần hết khả năng làm người, ta mới *hiểu* được : để làm người, kiến thức thôi, không đủ.

Quá muộn !

2015-02-09

Buồn

Ta buồn vì hoàn cảnh của ta hôm nay : một *con của người* đang tàn lụi.

Chẳng có gì ghê gớm, ở riêng ta.

Ta buồn vì thân phận làm người của ta hôm nay : bất cứ gì do ai ai đó áp đặt, chi phối tương lai ta, ta đều không cưỡng lại được. Ở đời. Cái đời khốn nạn này.

Và ở chính ta ?

Ta chưa biết.

Ta phải vượt nỗi buồn này, vươn lên một cái chết đáng đời.

2015-02-15

Thông minh và ngây thơ

Sự *thông minh*, còn gọi là *lý trí*, của con người, đương nhiên đòi hỏi một vốn kiến thức nhất định trong những quan hệ 3 chiều kích của con người : vật chất, tồn sinh và văn hoá hay tinh thần cũng được.

Nhưng, cơ bản, nó đòi hỏi một thái độ ngây thơ trong cả bà chiều kích ấy.

Kinh thật.

2015-02-15

Nếu

Hôm nay em lên bàn mổ.

Bệnh này, xưa kia, chí tử. Hôm nay, chữa được. Nhưng với cơ thể của từng người, ai mà biết ?

Nếu em phải ra đi, cứ nhẹ nhàng. Trong đời này, anh chưa hề yêu ai như yêu em. Sau đó mới tới con và cháu. Và... bạn, nếu quả thực anh đã có bạn. Tất cả những gì em cản dận, anh sẽ thực hiện hết, đúng như em muốn.

Nhiều năm qua, khi nghĩ tới chết, anh thường mong :

1/ anh sống hơn em một tí : anh sợ em phải sống một mình.

2/ cũng như em, anh thấy mình sống thế là đủ rồi, không thèm kéo dài lê thê nếu gây phiền phức cho người thân. Những chuyện anh có khả năng làm, anh đã làm. Những chuyện anh còn khả năng làm, có lẽ chỉ là tiêu tiết, có gì đáng luyện tiếc ?

3/ mình yên ả, vui vẻ đi vào cõi hư vô, trong tình yêu nhỏ nhoi nhất của kiếp người hôm nay. Những chuyện khác, đành nhường những thế hệ sau.

Anh đã sống như thế. Anh sẽ chết như thế.

2015-02-23

Hy Lạp trong lòng ta

Hy Lạp, trong lòng ta, không chắc thiết thân bằng Trung Quốc. Ta vốn Ziao Chi mà ! Ta mở miệng, dù để kêu *hiền muội* một cách chường hay zãng chường, đã nói tiếng Tàu với giọng Ziao Chi rồi. Chưa kể tới *tổ tông*. Vì thế, ta vẫn yêu thơ văn Ziao Chi ngày nay. Vì thế, với ta, yêu là một tình cảm không thể thiếu được trong quá trình làm người. Vì thế, ta viết bằng tiếng Ziao Chi nhiều hơn ta viết bằng tiếng PhuLăngXa. Dĩ nhiên, ngoài lĩnh vực dịch văn Ziao Chi thành văn PhuLăngXa. Vì thế, ta còn vương vấn lang thang chữ nghĩa.

Nhưng, hôm nay ? Đường đời nó vậy. Ở ta.

Hy Lạp, trong lý trí, cách tiếp cận đời, những cách suy luận, là ta hôm nay, với tất cả những mâu thuẫn, bế tắc trước hiện thực của nó.

Hôm nay, ở Châu Âu, nôi của chủ nghĩa Tư Bản, đã từng phát triển, bành trướng và thống trị hầu hết nhân giới, dưới những ngọn cờ Hy Lạp như *Dân Chủ*, *nghệ thuật*, *thơ văn*, *lý trí*, La Mã như *Pháp Quyền*, Châu Âu thời Khai Minh và sau đó như *Khoa học*, *Tiến bộ*, *Tự Do* và *Nhân Quyền*, tình hình dân Hy Lạp hôm nay bộc lộ một cách điển hình mâu thuẫn cơ bản giữa những giá trị của những chủ nghĩa *Dân Chủ*, *Tự Do*, *Nhân Quyền* và *Pháp Quyền* đối với *quyền lực kinh tế tư bản vô danh vô diện*, đã toàn cầu hoá, đặc biệt dưới dạng tài chính, chẳng coi *Dân Chủ*, *Tự Do*, *Nhân Quyền* và *Pháp Quyền* của một dân tộc vào đâu cả, chỉ cần tiền thôi, tiền từ những kẻ nó có khả năng

vắt chết ra tiền. Và, hiện nay, nó có khả năng đó, đối với hầu hết nhân loại.

Rất có thể, và có lẽ sẽ vậy, trong một thời gian khá dài, đủ để cạn kiệt một vài kiếp người, những giá trị đáng giữ của những nền văn minh cổ xưa trên sẽ lần lượt gục dưới quyền lực kinh tế phi văn hoá của phương thức sản xuất tư bản. Marx đã tiên đoán điều ấy. Tôi phục chàng vì điều ấy đúng, tới tận hôm nay. Chí ít trong nghiệm sinh của tôi và không ít người khác.

Rồi để làm gì ? cho ai ? thế nào ?

Làm một cuộc cách mạng ! Cho mọi người, dĩ nhiên. E rằng sẽ đẫm máu. Dường như nó đã bắt đầu manh nha dưới những hình thái ta không hiểu nổi, không chấp nhận được.

Mong rằng, cuối cùng, sẽ có một cuộc đổi đời khác những cuộc đổi đời từng manh nha trong thế kỷ 20 và thất bại : tàn phá những nền văn minh cũ thì làm được ; xây dựng một nền văn minh mới, nhân bản hơn, thì không. Vì kẻ chiến thắng đã thiếu kiến thức còn, quan trọng hơn, thất nhân tâm. Chỉ biết dựa vào thú tính, thù hận và sự gian trá để ôm đặc quyền đặc lợi.

Muốn *vượt* chủ nghĩa tư bản, phải mang nó trong mình, nung niu những tiến bộ nó đã mang đến cho nhân loại, ghê sợ mặt tàn bạo phi nhân của nó, sáng tạo một phương thức sản xuất mới ưu việt hơn nó ở mọi mặt vật chất, tình cảm và nhân cách.

Lại Hegel, *biện chứng hình thức*. Lại Marx, *biện chứng duy vật*.

Nếu như Marx đúng khi viết :

Une formation sociale ne disparaît jamais avant que soient développées toutes les forces productives qu'elle est assez large pour contenir, jamais des rapports de production nouveaux et supérieurs ne s'y substituent avant que les conditions d'existence matérielles de ces rapports soient écloses dans le sein même de la vieille société. C'est pourquoi l'humanité ne se pose jamais que des problèmes qu'elle peut résoudre, car, à y regarder de plus près, il se trouvera toujours, que le problème lui-même ne surgit que là où les conditions matérielles pour le résoudre existent déjà ou du moins sont en voie de devenir. [Critique de l'économie politique, Karl Marx, 1859]

<https://www.marxists.org/francais/marx/works/1859/01/km18590100b.htm>

Câu hỏi về phương thức sản xuất tư bản đã được đặt ra từ khoảng hai thế kỷ. Chưa có câu trả lời thích đáng, tạm đủ. Chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Trong lĩnh vực tư duy nào cũng vậy :

1/ quan hệ giữa người với vật giới : có những câu hỏi cần hàng mấy trăm năm mới có giải đáp, từ Newton (1643-1727) đến Einstein (1879-1955) cũng "mất" 200 năm.

2/ quan hệ giữa người với sinh giới : từ thuở Pasteur (1822-1895) tới thời đại *cancer* và *virus* cũng phải cả thế kỷ. Ngày nay, người ta hiểu biết khá nhiều về *cancer* nhưng vẫn chưa tìm ra giải đáp chữa các bệnh *cancer* khác nhau. Còn đối với *virus*, đặc biệt HIV thì...còn phải chờ, mong rằng không lâu lắm.

3/ đối với sự tiến hoá của những hình thái xã-hội – kinh-tế, từ thuở khai thiên lập địa, không có nhiều bước chuyển biến lăm, những bước chuyển biến thường kéo dài nhiều thế kỷ. Vì thế, tình hình Hy Lạp hôm nay, về mặt biểu tượng, rất tiêu biểu : Hy Lạp là nô lệ xa xưa của chủ nghĩa dân chủ thường được tuyên truyền như nền móng của sự phát triển kinh tế, cứ coi Trung Quốc hôm nay và tình hình Hy Lạp đương thời thì thấy hão đến thế nào.

Đây là gánh nặng của những thế hệ tương lai.
Nên buồn hay vui ?

2015-02-27

Question de mot – Vấn đề ngôn từ

<http://www.courrierinternational.com/article/2015/01/29/tsipras-tente-l-epreuve-de-force-avec-l-ue>

*Tel un grand frère, le journal ex-communiste allemand conseille à Alexis Tsipras de ne pas faire cavalier seul face aux marchés financiers, "qui sanctionnent les volontés des gouvernements de gauche". "Le nouveau gouvernement grec doit maintenant convaincre Bruxelles, Berlin et Paris que ce sera bon aussi pour eux si Athènes obtient l'effacement de sa dette [qui s'élève à 321,7 milliards d'euros, soit plus de 175 % du PIB grec]." Cette question est un défi pour l'ensemble de la gauche européenne, si elle veut bâtir "une Europe autre que celle du diktat de **l'austérité**" [je souligne].*

L'austérité, c'est *quoi*, c'est *qui* ?

Si c'est *quoi*, il s'agit d'un *rapport scientifique de l'homme à la matière* : il n'y a pas lieu d'en discuter. *Vrai* ou *Faux*, c'est inéluctable, ou c'est une plaisanterie.

Si c'est *qui*, il s'agit d'un *rapport de force entre les hommes*.

Puisqu'on en *discute*, il s'agit d'un rapport *spécifiquement humain*. Dans la nature, les choses s'entrechoquent ou s'agglutinent, les bêtes tuent pour manger ou meurent pour nourrir d'autres bêtes. C'est tout. Seuls les humains se disputent pour avoir raison ou tort.

L'être humain étant aussi un esprit, il faut avoir raison pour pouvoir asservir totalement les hommes. Vaste programme, s'il en est !

Mais les disputes en paroles ne sont que courants d'air. Pour se réaliser, s'imposer, *la raison de plus fort* doit toujours recourir à :

1/ *l'étranglement des estomacs*, l'humain étant aussi un être vivant et, sur cette base, capable de penser, notamment dans le but de continuer à vivre.

2/ *l'asservissement de la pensée*, le dévoiement des mots, le pourrissement du langage.

Ambition impossible ? Je l'espère.

Car *savoir penser*, c'est d'une part savoir utiliser le savoir et les valeurs des siècles passés pour survivre aujourd'hui en tant qu'humain et, d'autre part, mépriser cette vie quand elle cesse d'être humaine.

2015-02-27

Văn chương và tuyên truyền

Văn chương và tuyên truyền đều tác động vào người đời bằng ngôn ngữ.

Tuyên truyền, nói đi nói lại càng nhiều, càng liên tục, càng hữu hiệu. Phương pháp Goebbels đó. Hết sức hữu hiệu. Trong khoảnh khắc. Và tiêu vong, cũng trong khoảnh khắc. Nhất là khi con người lùi lại, đối diện chính mình.

Văn chương, khi có điều đáng nói, chỉ nên nói một lần thôi, lần ngôn ngữ thành văn.

Hoặc nhiều lần nhưng qua nhiều hình thái đặc thù của cuộc sống. Đó là quá trình ngôn ngữ mò mẫm tìm đường đến nghệ thuật. Cũng quý báu với độc giả, với chính mình.

Không nên nói bằng khái niệm hình thức nhai đi nhai lại, chán lắm.

Một ý tưởng, *tự do* hay *em*, chẳng hạn, có thể mở vô vàn chân trời sáng tác.

Suy nghĩ thế là hảo, tự hãm mình trong khung tư duy của người đời.

Hãy tư duy tự do đi, hãy *sống em* đi, sẽ thấy đời ta vừa giới hạn vừa vô cùng tận.

Viết văn để *nói lên sự thật* thì cứ nói lên sự thật mình đã nghiệm sinh, đừng nói đi nói lại hàng chục lần : tôi đang nói thật. Nếu văn bạn thật, chỉ nói một lần là đủ, thậm chí không cần nói, ai cũng cảm được, thế mới là văn chương, thế mới tồn tại trong lòng người.

2015-02-27

Giò heo

Giò heo vốn là món rẻ tiền, bần tiện.

Lang thang bất cứ đâu ở Pháp hay bất cứ nước nào, có dịp là ta thử nếm món giò heo.

Phong phú không ngờ được.

Có cả giò heo rút xương nhồi... *foie gras*, gần Centre Pompidou !

Có một lần, gần Centre Georges Pompidou, em và ta vào một quán ăn dưới hầm, chủ Tàu, bán cơm PhúLãngXa, nếm một *piéd de porc recette 17e siècle*... Ngon thật.

Nhưng, với ta, ngon nhất là giò heo luộc chấm mắm tôm dưới chân Cầu Gỗ ở Hà Nội, đầu những năm 50... Làm người Ziao Chi là thế. Có lẽ là hão. Con của người nó vậy.

2015-03-05

Công trạng và giới hạn của Thomas Piketty

Trong lĩnh vực kinh tế học, ở mức lý thuyết, quyển "*Le Capitalisme au 21^e siècle*" không có đóng góp gì đáng kể : nó không mang lại một hiểu biết gì mới về phương thức sản xuất tư-bản ngày xưa cũng như ngày nay.

Tác phẩm ấy *quý giá* ở điều này : đừng huyền thuyên bát sát chứng minh đủ thứ chuyện với những luận điểm không có cơ sở thực tế. Dựa vào thống kê có thể tin cậy được từ 300 năm qua và nhất là từ 50 năm nay thì khuynh hướng "tự nhiên" của phương thức sản xuất tư-bản là càng ngày càng đào sâu hố giữa một thiểu số

ngày càng cực giàu và một đa số ngày càng nghèo càng đông, dẫn tới khả năng xã hội bùng nổ. Ít nhất là ở Tây Âu. Món đó gọi là mâu thuẫn nội-tại của phương thức sản xuất tư-bản, còn gọi là "*kinh-tế-thị-trường*", đúng hơn : *kinh-tế-thị-trường tư-bản*.

Thế nghĩa là gì ? Là : *xác nhận một thực tế*. Từ sự xác nhận ấy, Piketty chủ trương vài biện pháp để "cứu vãn" tình thế, tuy chàng cũng ý thức, và viết rõ, là... hão.

Tất nhiên, *phải hão*. Mô tả bệnh không có nghĩa là hiểu được đó là bệnh gì, vì sao mà có. Thế thì làm sao chữa bệnh ?

Xác nhận một thực tế không có nghĩa là giải thích được vì sao thực tế đó có thể hiện thực trong lịch sử nhân loại, nhất là trong lĩnh vực nhân-văn, quan-hệ đặc-thù giữa người với người, như quan-hệ kinh-tế.

Cụ thể là thế này :

1/ vì sao phương thức sản xuất tư bản đã hình thành trong lịch sử của nhân loại ?

2/ vì sao nó chỉ hình thành khoảng thế kỷ 17-18 ở Châu Âu thôi ?

3/ vì sao nó có thể tự củng cố, phát triển, tới mức thống trị cả nhân loại hôm nay ?

4/ vì sao, hôm nay, chỉ ít ở các nước tư bản Châu Âu, nơi của nó, nó khủng hoảng liên miên, không thấy lối thoát lâu dài ?

Piketty dường như không muốn đi vào con đường đó vì, ít nhiều, nó phi "khoa học". Ông ngừng ở mức nhà "khoa học", toán học, thống kê học : quá khứ đích thực như vậy, nếu ta

phóng đà nó vào tương lai theo những mô hình toán thông dụng thì... ô hô ai tai. Thế thôi. Ông không có nhu cầu *hiểu* một cách "khoa học" vì sao quá khứ đã vận động như thế để đưa tới hiện trạng và viễn tượng khủng khiếp nay mai. Và đưa giải pháp từ vị trí hôm nay, dựa vào quán tính của sự vật, đo đếm bằng thống kê.

Hảo là tất nhiên : ông muốn trị bệnh *cancer* gan với dầu cù là Mac-Xu. Hiện trạng do hành-động của con người tạo ra. Bình thường, con người hành-động theo quán tính (kiến thức, niềm tin, lý tưởng...). Nhưng cũng có lúc nó phát điên, như nổi cơn yêu ấy mà, đòi sống như một con của người, dùng dùng làm cách mạng... tư sản ! Tạo ra thế giới hôm nay.

Piketty không lừng danh nhờ những mô hình toán hay thống kê. Chính ông cũng khẳng định điều ấy : rất đơn giản, có trình độ đại học là hiểu được. Những món đó dành cho các "chuyên viên". Họ đã biết từ lâu.

Piketty lừng danh qua tác phẩm trên, nhờ những luận điểm nhân văn, có khi còn lôi cổ Balzac ra để minh chứng, đến mức ai cũng có thể bàn luận được, kể cả một Bill Gates, chẳng có kiến thức gì về kinh tế học, nhưng lại là nhân tài làm ăn trong chế độ dân chủ pháp quyền của nền kinh tế thị trường tư bản Mỹ và toàn cầu hoá, nghĩa là : biết tự khẳng định, tồn tại và phát triển tài năng *trong khung ấy*, và, cuối đời, là người dẫn thân vị tha (*philantropie*) đáng kính mến, tuy mỗi năm, chẳng làm gì cả mà vẫn thu nhập hàng tỷ \$ khiến ông vẫn là người giàu nhất Mỹ hay/và thế giới.

Ngày nay, viết được một quyển sách mà tôi và anh, cũng như Bill Gates và vô vàn người khác, thấy đáng quan tâm, đáng bàn, quả là chuyện phi thường.

Thành công, quý giá, của Piketty ở đó. Thế thôi.

Tình trạng Piketty mô tả là một *hậu quả* : kiến thức ông mang lại, có giá trị khoa học, ta biết ơn, đều thuộc quá khứ, như sự-thật, đều *đã là*. *Nguyên nhân* nào đã tạo ra hậu quả ấy, ông không bàn vì sợ rơi vào những tranh luận ý thức hệ. Hoặc không muốn hay không có khả năng bàn. Thật đáng tiếc ! Lý trí của con người chỉ có thể *biết* quá khứ và theo đà quá khứ mà vá áo hiện tại và tưởng tượng tương lai hay sao ? Người đời, nhất là thanh niên, khi đời mình bế tắc, chẳng bao giờ chấp nhận được. Cũng có thể Piketty chưa bao giờ nghiệm sinh điều này : đời mình bế tắc.

Nếu, như trong truyện cổ tích, ta có thể cải lão hoàn đồng, xa rời âm hưởng dục dăng của cõi chết, của tư duy trừu tượng, trở lại khát khao miên man sống, và yêu, ta sẽ không mất thời giờ hão khâu vá những vết thương hôm nay, làm sao khâu vá được ? ta phải tiêu diệt tận gốc những nguyên nhân tạo ra chúng, từ 300 năm qua, và ngày nay.

Nói cho oai thôi, đó là an ủi cuối cùng của một kiếp người, còn *nói được* điều mình *không làm được* khi mình còn sống, trong nhân giới này.

Biết đâu ? có người nghe thấy ? và không quên...

Nàng tiên nọ, thỉnh thoảng đến thăm ta, ta rất sợ, dịu dàng nói : cuối cùng, anh là của em.

Đúng vậy, cuối cùng, anh là của em. Vĩnh viễn. Anh không sợ em. Em dịu dàng yên ả quá.

Anh sợ chính mình. Anh phải biết yêu chính mình đến mức nào mới biết yêu em ? Anh không biết.

2015-03-10

Một người bạn vong niên

Anh Đăng, với tôi, là bạn vong niên. Anh luôn luôn ứng xử với tôi như bạn, mà y tao thoải mái (trong tiếng Pháp). Anh hơn tuổi tôi một thế hệ, có những nghiệm sinh, tình cảm, suy nghĩ của anh, thời anh và, trong nghệ thuật, vượt thời anh. Tôi có nghiệm sinh, tình cảm và suy nghĩ của hậu bối.

Tôi biết anh qua quá trình cả hai người dần thân "chống Mỹ cứu nước". Anh, trong địa vị nhân sĩ, thành viên uỷ ban cố vấn hay chủ tịch đoàn gì đó trong *Phong trào Việt kiều Yêu nước ở PhuLăngXa*. Tôi, trong địa vị lính tốt tổ chức sinh viên đi dán áp-phích chống xâm lược Mỹ trên đường phố Paris. Vừa dán áp-phích vừa canh cánh lo sợ đám công an hay phátxít Tây U bắt, đập. Năm ấy, chúng tôi dán trên đường phố Paris một tấm áp-phích kỳ dị : một bức tranh cực đẹp của Lê Bá Đăng biểu hiện một con ngựa dường như truyền thuyết. Không biết ai đã bỏ tiền in những áp-phích ấy : có thể đưa vào bất cứ tiệm bán tranh nào để bán, nhưng sẽ chỉ tồn tại vài ngày trên tường phố Paris. Với tôi, chưa bao giờ, trên những bức tường Paris, lại có

áp-phích đẹp và sang như thế, vì Việt Nam : tác phẩm nghệ thuật của một danh họa quốc tế. Dán tới đâu, sừng tay tới đó. Lùi lại, trong *đêm đông xa trông cố hương, buồn lòng...* hè hè, ngắm bức tranh ướm sừng hồ, lòng thấy lằng lằng.

Tất nhiên, tôi biết anh là ai và anh chẳng thể biết tôi là ai. Tôi gặp anh trong những buổi họp, chẳng bao giờ trò chuyện với nhau. Tôi vốn không thích gần người có quyền lực hay danh vọng. Danh vọng của anh, thời ấy, rất lớn trong thế giới Ziaochi của tôi.

Chiến tranh chấm dứt, mỗi người mỗi nẻo.

Thuở đó, tôi không rời được nước Pháp. Hè về, thường xuống nghỉ ngơi ở bờ biển Địa Trung Hải, đi lang thang đây đó. Không nhớ qua đâu, tôi được anh mời tới nhà anh ở Cannes. Tôi nhận lời, mời anh đi nhậu. Mai và tôi, lúc ấy háu ăn ngon, tìm ra một tiệm ăn có "sao" gần nhà anh. Anh không từ chối. Nhưng, đến lúc, anh lại kéo hai đứa ra bờ biển, ăn trong một quán ăn bình thường. Tôi hiểu : anh không có nhu cầu ăn quán cơm sang, chỉ có nhu cầu nhậu và tán gẫu với bạn.

Trên *balcon* căn hộ anh, anh chỉ chân trời : khi thời tiết trong lành, từ đây có thể thấy đảo Corse. Tôi ngạc nhiên : thế à ? Sau tôi nhớ đã đọc đâu đó : nhờ nguyên lý tương đối của Einstein : nếu ánh sáng bay "thẳng" thì từ đó không bao giờ nhìn thấy được đảo Corse. Nhưng nếu "không gian cong" thì đương nhiên sẽ thấy.

Trên bàn ba người uống *café*, có một tác phẩm : một dáng ngựa phi trong không gian, làm bằng một sợi dây. Tôi buột miệng : đẹp quá. Chỉ là

một cuộn "dây thép". Thực tế là dây vàng, anh uốn nắn thành hình một con ngựa. Thanh thoát, linh động quá trời ! Không chỉ là một con ngựa. Là khao khát bay của con người !

Chàng cho xem và giải thích : chàng có một cuộn dây vàng, khi hứng uốn nắn chơi, và đã uốn nắn hình hài con ngựa này. Tôi trầm nghĩ : có tâm hồn nghệ sĩ, có bàn tay nghệ thuật, đựng cái gì cũng biến thành tác phẩm. Nếu...

Chàng bảo tôi : nghệ thuật phải trở thành môi trường sống tự nhiên của con người. Chàng muốn nghệ thuật của chàng hiện diện trong đời sống hàng ngày của bần dân. Chàng cho tôi vài "pho tượng" nhỏ li ti, giống như vỏ hến, tôi nhận : con gái tao sẽ thích, nó đi nhặt ở bờ biển liên miên. Quả nhiên, nó thích. Và một khay (đĩa lớn) : chàng muốn nó được sử dụng như một công cụ bình thường trong đời sống thường ngày. Tôi nhận. Và đã dùng nó như thế từ đó. Dùng nó như thế, ắt có ngày nó sút mẻ. Chính chàng muốn vậy mà.

Chàng đưa Mai và tôi thăm mộ con trai của chàng. Một khối đá màu đen đơn sơ, phẳng lì. Trên đó, một *mobile* kiểu Calder do chàng tạo, cực thanh nhã, lung linh xoay chuyển bất tận với nắng gió.

Chàng dẫn vào "xưởng" của chàng, mở một tập tranh khổ lớn, bảo Mai : thích cái nào, cứ lấy. Mai ngại quá. Tranh Lê Bá Đảng tất nhiên đắt tiền, lấy như thế sao được. Mai và tôi chưa hề có nhu cầu mua tranh để trưng trong nhà : chẳng có nơi nào đáng trưng tranh cả. Nhưng từ chối hơi bị mất dạy. Cuối cùng, Mai cũng nhận



một bức, đóng khung xong không biết để đâu...
Lại khổ tôi.

Trong một xó xường, chàng giới thiệu cho tôi
một bức tượng cực đẹp : một bức tượng Phật...
trống rỗng.

Chàng giải thích. Mà đi xe hơi xuyên Tây Ban
Nha, thỉnh thoảng thấy xa xa trên đồi núi xuất
hiện hình hài một con bò mộng làm bằng gang
thép. Chỉ vài nét đơn sơ, rất đẹp. Bức tượng này
cũng vậy và rất khác. Tao muốn làm nó cao
khoảng 10-20 thước, ở Huế. Nhìn từ xa, thấy
Phật đang thiền. Càng tới gần hình ảnh Phật
càng lu mờ. Đến gần tới mức nào đó, không còn
thấy Phật nữa. Bước vào trong bức tượng, lại
thấy bóng mình in trên nền đất hoà với vô vàn
hình Phật do ánh sáng mặt trời rọi xuống xuyên
qua những lỗ hổng trên những mảnh áo kẽm,
thay đổi và di chuyển tùy thời gian và vị trí của
mặt trời. Tao thể hiện chữ *Không* của Phật đấy.
Tuyệt vời.

Khi tôi đăng quyển *Penser Librement*, Myshu,
vợ anh, mua liền ở tiệm sách 6 bản để tặng
bạn...

Khi con gái tôi thành hôn, tôi mời anh và chị Myshu. Hai người không tới được, bảo tôi dắt con gái tới thăm cho biết mặt.

Myshu bày ra một tập tranh, bảo con tôi : đây là những bức tranh Đảng tặng tao nhân ngày sinh nhật, mày thích tấm nào cứ lấy. Con tôi hồn nhiên lật xem, lưỡng lự mãi giữa hai bức tranh. Myshu bảo : lấy cả hai đi.

Hai người này tốt với tôi, đại khái như vậy. Họ cần cho. Cho điều quý nhất ở người nghệ sĩ : sáng tác chính mình ở đời.

Bạn đã sống một đời đẹp, hào phóng. Bạn để lại cho đời một di sản nhân văn, nghệ thuật lớn. Bạn sẽ tồn tại mãi mãi trong lòng người cần yêu, biết yêu.

2015-03-11-14

Hội hoạ ở ta – Nhớ Lê Bá Đảng

Màu sắc, hình hài, nét bút.

Ở ta.

Đằng sau, có điều mơ hồ gì đó, lảng vảng đâu đó, ở ta. Không nêu tên được. Thế thì không suy luận hình thức cho đáng được. đành gọi là nghệ-thuật Lê Bá Đảng. Ngụp lặn trong triết, văn học, kiểu Tây U, khôn nạn thế đấy.

Hiện nay, ta chỉ có khả năng *câm nhận* hội hoạ đến thế thôi.

Còn hiểu biết, ta zốt đặc, đọc đâu, biết đấy, chưa hề có nhu cầu uyên bác, thông thái, chưa bao giờ có ảo tưởng giải thích cho người đời.

Tội nghiệp ta.

Nhưng cần gì phải hiểu mới sống người được ?
Đòi nghệ sĩ chứng minh điều ấy.

Tuy vậy, khi nữ hành-động mà không "hiểu" gì cả về thế-giới nhân-văn, nghệ-thuật, không *biết yêu*, ắt làm càn, tiêu diệt một phần nhân cách của người đời và chính mình. Đó là điều đã xảy ra ở Ziao Chi Quận nửa thế kỷ qua.

Chính nhiều người "nghệ sĩ" quá say sưa nghệ thuật và lý trí vốn nghèo nàn của riêng mình, chỉ Mác-Lê thôi, và chưa tới nơi tới chốn, đã làm điều ấy.

Yêu nghệ thuật, trước tiên nghĩa là : yêu nghệ thuật của tha-nhân. Yêu tha-nhân ở chính mình. Ai chưa có khả năng ấy, đừng làm nghệ-thuật.

2015-03-15

Quả thực doan trang

Nhân đọc :

Lời tự thú trước đêm giao thừa

<http://www.phamdoantrang.com/2015/02/loi-tu-thu-truoc-em-giao-thua.html>

"Tôi đã im lặng, cố gắng để câu chuyện buồn thảm của năm 2009 ấy trôi vào quá khứ vĩnh viễn."

Chị đã cất lời. Câu chuyện ấy đã trở thành công khai, là hiện tại có nhân dạng của người Việt cho tới khi họ thoát thảm cảnh ấy.

Nhờ thế, chị đã tự giải phóng mình, đập tan uy hiếp của công an, "truyền thống dân tộc", đã

làm người đàn bà tự do, tự trọng. Như Hồ Xuân Hương ấy.

Ý nghĩa sâu sắc của ý tưởng *Glasnost* đã đánh sập thành trì của "chủ nghĩa xã hội" của thế kỷ 20 là thế : bị đưa ra ánh sáng, con khủng long chỉ là một con rắn, độc thật, nhưng rất tầm thường, thảm hại.

2015-03-16

Tư duy – hành động – nghiệm sinh

Để tồn tại ở đời, ta phải hành-động. Bình thường, hành-động của ta do tư-duy của ta – hiện-thực qua ngôn-ngữ – điều khiển. Ta tư-duy bằng ngôn-ngữ mà ! Tư-duy ấy, 99% do tha-nhân nhét vào đầu ta, nhào nặn ra ta : một con của người. Ta tái tạo ở đời một nhân-giới theo sắc thái của một nền văn minh. Nghiệm-sinh cá-thể của ta chẳng mấy quan trọng, thường bị chính ta đè-nén, trù dập. Ta chưa hề *làm ta, làm người*. Trọn vẹn.

Trong thời thịnh trị, thế cũng được, và đáng sống.

Nhưng trong thời bẻ dẫu, đối với số đông, dù làm như thế cũng không sống cho ra người nổi. Có những lúc nghiệm-sinh của ta khiến ta hành-động bất chấp tư-duy cố hữu ở ta : ta phủ-định chính mình để làm người, làm ta.

Đè-nén nghiệm-sinh cá nhân để đưa tới hành-động cực đoan.

Chỉ dựa vào nghiệm-sinh cá-nhân để phản ứng để đưa tới hành-động mù quáng.

Cả hai khủng khiếp như nhau.

Chọn lọc được những gì đáng giữ do người xưa để lại để sáng tạo tương lai theo nghiệm-sinh của mình mới là hành-động trọn vẹn ở đời.

Những cuộc cách mạng đích thực, có ảnh hưởng lâu dài ở nhân loại đều bắt đầu từ đây.

Như cuộc cách mạng giải phóng phụ nữ ở hậu bán thế kỷ 20. Nó sẽ ba chìm bảy nổi kéo dài nhiều thế kỷ. Nhưng nhân loại sẽ khó lòng trở lại những nền văn minh trước nó.

Marx có lý khi viết :

"le rapport de l'homme à la femme est le rapport le plus naturel de l'homme à l'homme."

"En partant de ce rapport, on peut donc juger tout le niveau de culture de l'homme."

"Quan hệ giữa đàn ông và đàn bà là quan hệ tự nhiên nhất giữa người với người."

"Xem xét quan hệ đó, ta có thể đánh giá toàn bộ trình độ văn hoá của con người."

https://www.marxists.org/francais/marx/works/1844/00/km18440000/km18440000_5.htm

Để hiểu vì sao, điều Marx không vạch ra rõ ràng trong những suy luận ở tuổi 25 này, chỉ cần biết: *mọi* quan-hệ của con người với tự-nhiên, vật-giới cũng như sinh-giới, đều thấm nhuần kích thước văn-hoá đã biến nó thành người, đều là quan-hệ giữa ta và tha-nhân. Chính vì thế, đừng tới *quan hệ tạo ra con người* (*rapport générique, Marx*) này là khuấy động cả một nền văn minh. Đành phải nhường cho văn nghệ sĩ hay bàn dân trong cơn nổi loạn thôi.

2015-03-22

Già và chết

Trong các truyền thuyết, và thơ văn để đời, chàng và nàng thường chết trước khi già.

Cho không người đời cảm nhận *đành chết khi chưa được sống như người, chưa được làm người. Romeo và Juliette* ấy mà.

Trong đời *thực*, già rồi chết, tự nhiên thôi, không biết khác nhau thế nào ngoài chuyện hết ăn, hết ỉa, hết thở, hết...

Nhưng trước khi chết, chí ít với nhiều đàn ông, già là mất khả năng "*làm tình*".

Cho không người đời cảm nhận *phải* chết khi đã từng sống.

Chưa từng *làm* người, bắt kẻ bắt đầu và chấm dứt như thế. Trước ta, sau ta, trong ta, ngoài ta, ở ta. Tới già. Tới chết.

Ê, đừng vội kết luận rằng làm người chỉ thế thôi, cứ thấy nàng là muốn nhảy ! Văn chương kiêu ấy, không lâu dài.

Đa số đàn ông không thèm thế, sống vậy, khổ lắm *người* ơi.

Những điều trên, đã thành lời, đòi hỏi kích thích văn hoá trong bất cứ hành-động nào của con người, đòi hỏi thơ văn, nghệ thuật.

Thế mới lắm chuyện để tranh luận liên miên. Và đáng.

Ôi, em... Em có bao nhiêu thân, bao nhiêu mặt, bao nhiêu tên, bao nhiêu hồn, bao nhiêu... *mình* ?

Em là ai ?

Ở em, có anh không ?

Bản thân ta, tìm mãi, chưa bao giờ gặp chính mình. Phải chăng, ta tiểu nhân, bản tiện ? Nếu thế, ta hạnh phúc, thoải mái lạng lẽ già, vui vẻ chết.

Nhưng ta thèm được chết trước khi già, trước khi ta tự tại, chẳng cần ai, chẳng cần em.

Ngòi bút nào viết hết được ?

KCN, TTCN, MMTN, NDLT, CPTT ?
ĂMVC ? Biết đâu đấy ?

2015-03-23

Đặt câu hỏi

Theo truyền thuyết, người được vinh danh là tổ sư của tư duy triết ở Tây U, Socrate, nổi tiếng là người giả điên giả khùng, lang thang trong thành-quốc Athène, gặp ai cũng níu ao ngơ ngác đặt những câu hỏi tầm thường mà ai cũng *quá biết* và đã trả lời. Nhưng, từ câu hỏi này

qua câu hỏi khác, chàng buộc tha-nhân... *phải suy nghĩ*. Ý nghĩa nguyên thủy của từ *dialogo* là thế : trong nhân giới, sự thật hình thành qua thảo luận giữa người với người.

Sau này, có một số *rất ít* triết gia đã đặt những câu hỏi đáng đặt, khiến anh hùng hảo hớn đích thực trong giới triết Tây U phải quan tâm... dài dài. Nhưng giải đáp của họ thì... hời ời. Về mặt kiến thức, đã đành : hậu sinh khả ứ và tàn nhẫn. Về mặt phương pháp suy luận, biết nói gì đây ? Thuận không đáng, vút không đành.

Trần Đức Thảo thuộc loại triết gia đó. Ta biết chàng từ thuở 20. Chàng, Sartre và Marx ám ảnh ta tới tuổi 50-55, không sao phân định được.

Cảm ơn các "*bạn*" đã gieo ở ta những câu hỏi đáng đặt.

Tuy khôn khổ thấy mờ.

2015-03-24

Aimer Hannah Arendt – Yêu Hannah Arendt

Ce que j'ai aimé en Hannah Arendt, c'est qu'elle a un esprit grec (classique) et qu'elle ose des expériences personnelles hors de tout schéma de penser.

Elle a *vécu librement* en pensant classiquement.

Le résultat ? La pensée classique en elle a explosé. Cette pensée ne permet plus de penser le monde contemporain. Mais sans elle, ce monde n'est plus compréhensible et, c'est essentiel, sans valeur.

Aujourd'hui, au Pays Gaulois, les politiques se foutent de Hannah Arendt. Ce n'est plus qu'un *élément de langage*, un argument de communication plus ou moins obsolètes, limité à leurs relations avec les intellos, le dernier de leur souci.

Aussi, j'aime Hannah Arendt.

*

Điều tôi yêu ở Hannah Arendt : nàng suy luận với tinh thần kinh điển của nền văn minh Hy-Lạp và nàng dám nghiệm sinh vượt mọi khung mẫu tư duy.

Nàng đã sống tự do với suy luận kinh điển.

Kết quả ? Tư duy kinh điển, ở nàng, đã nở tung. Tư duy đó không còn cho phép con người tư duy thế giới đương đại. Nhưng không có nó, thế giới này không thể hiểu được và, cơ bản, không có giá trị.

Ngày nay, ở xứ Gaulois, chính trị gia chẳng coi Hannah Arendt ra gì. Nàng chỉ còn là phương tiện phát ngôn, một luận điểm để tuyên truyền ít nhiều lỗi thời, giới hạn trong quan hệ của họ với trí thức, một quan tâm hạng bét của họ.

Vì thế, ta yêu Hannah Arendt.

2015-03-25

Khoa-học, Dân-chủ, Pháp-quyền và Nhân-văn

Ta thường kiêu kiêu tự đắc ca ngợi *Khoa-học*, chế độ *Dân-chủ Pháp-quyền*.

Vì ta ít nhiều có chút kiến thức khoa học trong lĩnh vực này nọ. Dù sao, quá trình tiếp thu kiến thức ấy cũng mang lại cho ta *tinh thần và thái độ khoa học* khi ta đối diện với đời. Không thể thiếu được. Hoàn toàn không đủ để *làm người*. Đời ta chứng minh điều ấy, ta thừa biết, nên vẫn có nhu cầu viết cho những người không có khả năng hiểu ta viết gì trong lĩnh vực chuyên môn của ta. Thế nào đi nữa, ta vẫn *thêm làm người*.

Vì ta may mắn đã từng sống và tư duy trong một nước có chế độ *Dân-chủ Pháp-quyền*.

Ta ít khi suy ngẫm : giữa *Khoa-học, Dân-chủ* và *Pháp-quyền* có thể và không có thể có những quan-hệ nào ? Những suy luận đồng nhất những món hấu lớn đó dễ dãi và lừa người đời tới mức nào ? Khi ta hạ bút, ta gánh trách nhiệm nào với độc giả ?

Khoa-học có thể tin được, khi ta *hành-động* trong phạm vi những *sự-thực* đã được *kiểm nghiệm*, trong quan-hệ giữa ta với *vật-giới*, thậm chí một phần " *duy vật*" của *sinh-giới*.

Dân-chủ và *Pháp-quyền* là những *quan-hệ đặc thù người*, không có trong *Tự-nhiên*, là *sáng tác* của con người để *sống/chết với nhau* trong từng thời đại, *không thể dựa vào Khoa-học để tồn tại và phát triển, để xây dựng đời người*.

Phải dựa vào *Nhân-văn*.²⁵

²⁵ Bàn dân Ziao Chi đều biết Vệ Ương đã dùng *Pháp-quyền*, thời ấy dĩ nhiên phi dân chủ, mà khiến nước Tần hùng mạnh. Và cũng biết : Tiêu Hà, khi Lưu Bang chiếm thủ đô của nhà Tần, đã bãi bỏ *toàn*

Nhưng *Nhân-văn* không thể *hiện-thực* được khi phi *Khoa-học*.

Và cực kỳ tàn bạo khi coi thường *Sinh-giới*, sinh mạng của con người.

Và, một cách âm thầm hơn, nhưng không kém tàn bạo, khi kìm kẹp con người để tiêu diệt khả năng nhục cảm của nó. Tiêu diệt được khả năng ấy có nghĩa : tiêu diệt khả năng tư duy tự do của con người. Lâu dài : hão !

Cứ coi thời sự ngày nay ở PhuLăngXa và khắp nơi thì thấy, tàn bạo, giả dối, đê tiện không thể tưởng tượng nổi.

Tư duy biện chứng hay không biện chứng ở đó.

Tư duy biện chứng đích thực là tư duy của người *hành-động nhân-văn*, phải có kiến thức hay tinh thần khoa học và văn hoá này nọ, phải yêu mến sự sống, phải hiểu và *nghiêm-sinh* : Ta (là) Tha-nhân và Tha-nhân (là) Ta. Ta sẽ sống và chết với Tha-nhân, cùng Tha-Nhân, xưa và nay, để làm người. Thế thôi.

Khả năng nhiều nhất, hiện nay : ta sẽ thất bại.

2015-03-25

bộ pháp-luật của nhà Tần, ban bố 3 luật thôi ! Thế mà được lòng người. Ít nhất theo tiểu thuyết lịch sử. Ông biết, trong thời loạn lạc ấy, *nhân-quyền* hơn *pháp-quyền*, *Nhân-văn* hơn *Luật-lệ*. Quả là một *chính-trị* gia...

Cùng tác giả

NHÀ VĂN PHÁP NGŨ

Un amour métèque, nouvelles, l'Harmattan, 1994.

Penser librement, philosophie, Éditions Chronique Sociale, 2000.

Dictionnaire universel de la littérature contemporaine, PUF, 1995. (Article).

Un avenir fou, texte pour l'album de photos Cliniques, Pierre Montavon, Éditions Canevas, 1994.

Point de rupture, in *Trajets à travers le cinéma de Robert Kramer*, Éditions Institut de l'image, Aix-en-Provence, 2001.

v.v.

NHÀ VĂN VIỆT NGŨ

Vẫy gọi nhau làm người, Hồng Lĩnh, USA, 1996.

Tư-duy tự-do, nxb Đà Nẵng, Việt Nam, 2006.

TỰ XUẤT BẢN : 2009-2012

<http://amvc.fr/PHD/AutoEdition/AutoEditionTab.htm>

Aimer – Mourir, diptyque.

Aimer – Mourir, diptyque sous forme d'un objet d'art.

Au fil des jours, au fil des œuvres, essais, critiques.

Les spectres de M. Derrida, philosophie, économie.

Yêu – Chết, song truyện.

Một hành trình tư duy I, văn học, triết.

Một hành trình tư duy II, văn học, triết.

Một môi tình ngụ cư, truyện ngắn.

Vẫy gọi nhau làm người, văn chương, văn học.

Tư duy tự do, triết.

Lang thang chữ nghĩa I, triết dưới dạng mì ăn liền.

Lang thang chữ nghĩa II, triết dưới dạng mì ăn liền.

Lang thang chữ nghĩa III, triết dưới dạng mì ăn liền.

Lang thang chữ nghĩa IV, triết dưới dạng mì ăn liền.

Lang thang chữ nghĩa V, triết dưới dạng mì ăn liền.

Lang thang chữ nghĩa VI, triết dưới dạng mì ăn liền.

Thơ người dị ứng với thơ.

DỊCH GIẢ

Chốn vắng, Terre des oublis, roman, Dương Thu Hương, Éditions Sabine Wespieser, 2006, nominé pour le Femina Étranger 2006, Prix des lectrices Elle, 2007.

Thiên sứ, La messagère de cristal, roman, Phạm Thị Hoài, Éditions Des Femmes, 1990.

Những thiên đường mù, Les paradis aveugles, roman, Dương Thu Hương, Éditions Des Femmes, 1991, nominé pour le Femina Étranger 1991.

Tiểu thuyết vô đề, Roman sans titre, roman, Dương Thu Hương, Éditions Des Femmes, 1992.

Đảo của những người ngụ cư, Terre des éphémères, nouvelles, 15 auteurs, Éditions Philippe Picquier, 1994.

Nỗi buồn chiến tranh, Le chagrin de la guerre, roman, Bảo Ninh, Éditions Philippe Picquier, 1994.

Qua sông, En traversant le fleuve, nouvelles, 11 auteurs, Éditions Philippe Picquier, 1996.

Roissy- Minh-Ville, pièce de théâtre bilingue de Jacques Crubézy, 1996, traduction d'une partie des textes du français au vietnamien.

Bên kia bờ ảo vọng, Au-delà des illusions, roman, Dương Thu Hương, Éditions Philippe Picquier, 1996, nominé pour le Femina Étranger 1996.

Có yêu anh không ?, Est-ce que tu m'aimes ?, nouvelles, Khánh Trường, Éditions Philippe Picquier, 1997.

Một lúc, một đời, En un instant, une vie, nouvelles, Bùi Minh Quốc, Éditions Philippe Picquier, 1997.

M. Oncle ou Le temps d'Emma, pièce de théâtre bilingue de Jacques Crubézy, 1997, traduction d'une partie des textes du français au vietnamien.

Bên ngoài sự thật, En dehors de la vérité,
théâtre, Nguyễn Thị Minh Ngọc, à l'initiative
de la Maison Antoine Vitez et du Centre Wal-
lonie-Bruxelles, 1977.

Mùa mưa gai sắc, Sous une pluie d'épines,
nouvelles, Trần Vũ, Flammarion, 1998.

Lưu ly, Myosotis, roman, Dương Thu Hương,
Éditions Philippe Picquier, 1998.

Đi về nơi hoang dã, Retour à la jungle, roman,
Nhật Tuấn, Éditions Philippe Picquier, 2002 (en
collaboration avec Đặng Trần Phương).

Từ xa, Tổ Quốc, De loin...ma Patrie ! poème
de Nguyễn Duy et *Thế kỷ, Siècle*, poème de Lê
Bi, in *Poésie 97*, Association Maison de la Poé-
sie, Paris, 1997.

***Thơ, Poèmes de Ly Hoàng Ly, Chính Lê,
Nguyễn Đỗ, Phạm Tường Vân, Phan Huyền
Thư,*** in Bacchanales N° 17, 03/1999, *Poésie du
Vietnam*, Maison de la poésie Rhône-Alpes,
Saint-Martin- d'Hères.

PHỤ ĐỀ PHIM

Xích lô, Cyclo, Trần Anh Hùng, Lion d'or au
Festival de Venise, 1995.

***Mùa hè chiều thẳng đứng, A la verticale de
l'été,*** Trần Anh Hùng, sélection officielle pour
le Festival de Cannes 2000.

CHUYÊN VIÊN TIN HỌC

***Conception et réalisation assistées par ordina-
teur de logiciels de gestion,*** Masson, Paris,
1983 ;

Créateur de l'Atelier de Génie Logiciel ACK-BEST honoré d'un label national de l'ANVAR, 1989 ;

cité dans l'Observatoire des Technologies Stratégiques du Ministère de l'industrie français, 1989.

Copyrights

Lang thang chữ nghĩa V

© Phan Huy Đường, 2012-2015

<http://amvc.fr/PHD/PhanHuyDuong.htm>

ISBN : 978-2-9537991-4-9



Xuất bản

